

PENGUIN ARKANA

KRISHNAMURTI MEETING LIFE



COMPILED BY MARY LUTYENS

J. KRISHNAMURTI

KRISHNAMURTI ĐỘC THOẠI

GHI CHÉP CUỐI CÙNG CỦA ÔNG

(KRISHNAMURTI TO HIMSELF–His Last Journal)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

Lời dịch: Ông Không 2007

Lời tựa

Quyển sách này đặc biệt vì nó là quyển duy nhất trong những sách xuất bản của ông được viết ra từ những lời nói thu trong máy thâu băng khi chỉ có mình ông.

Sau sự thành công của quyển “Ghi chép của Krishnamurti”, xuất bản năm 1982, mọi người thúc giục ông tiếp tục viết nhưng vì lúc đó tay của ông đã bị run [ông đã tám mươi bảy tuổi], mọi người gợi ý rằng thay vì viết nó, việc đó sẽ làm ông mệt, ông nên tự đọc nó. Gợi ý này làm ông quan tâm. Tuy nhiên ông không thể bắt đầu ngay được vì ông sắp sửa đi máy bay đến Ấn độ nơi ông không còn thời gian cho chính mình. Sau khi quay trở về California, tháng hai năm 1983, ông đọc bài đầu tiên của quyển này vào một cái máy thâu băng mới hiệu Sony.

Tất cả những bài đọc ngoại trừ một bài đều được thâu băng tại nhà của ông, Pine Cottage, trong thung lũng Ojai Valley, khoảng tám mươi dặm phía Bắc Los Angeles. Ông thường đọc vào buổi sáng, trong khi ở trên giường sau bữa điểm tâm, không bị ai quấy rầy.

Krishnamurti lần đầu tiên ở tại Pine Cottage cùng người anh trai vào năm 1922, khi nó được một người bạn cho mượn, và chính ở đó vào tháng tám năm 1922, ông đã trải qua một thể nghiệm tâm linh và thay đổi hết cuộc đời ông. Chẳng bao lâu sau, tổ chức Trust được thành lập và quyên góp tiền mua căn nhà với sáu mẫu đất chung quanh. Năm 1978 một ngôi nhà mới đẹp đẽ được xây dựng lên kế cận căn nhà nhỏ và Krishnamurti giữ lại y nguyên căn phòng ngủ và một phòng khách nhỏ.

Những bài đọc của ông không chấm dứt như những bài viết, và thỉnh thoảng giọng đọc của ông thường lan man khỏi máy thu và trở nên khá xa xôi, vì thế, không giống như quyển “Sổ tay” và “Ghi chép”, một ít sửa đổi nho nhỏ được thêm vào để làm rõ ràng ý nghĩa.

Đọc giả trở nên rất gần gũi Krishnamurti trong những bài đọc này – gần như, có vẻ từng khoảnh khắc, vào sâu trong ngay tâm thức của ông. Ở một vài bài đọc ông đưa vào một người khách tưởng tượng hiện diện để đặt những câu hỏi và khuyến khích ông diễn tả thông suốt thêm.

Điểm chính những lời giáo huấn của Krishnamurti đều ở đây, và những miêu tả về thiên nhiên mở đầu trong hầu hết những bài đọc có lẽ đối với nhiều người, mà nghĩ rằng ông vừa là một thi sĩ lẫn một triết gia, đã làm tĩnh lặng toàn thân tâm của họ đến độ tự nhiên họ sẵn sàng nghe tiếp bài đọc. Có những đoạn lặp lại, nhưng trong chừng mực nào đó có vẻ cần thiết để nhấn mạnh ý nghĩa của ông, và chúng thể hiện rõ ràng mỗi một ngày hoàn toàn là một ngày mới mẻ với ông, tự do không còn mọi gánh nặng của quá khứ.

Lạ thay, bài đọc cuối cùng, và có lẽ là bài hay nhất, nói về sự chết. Đây là lần cuối chúng ta nghe Krishnamurti luận bàn với chính ông. Hai năm sau ông qua đời trong cùng căn phòng ngủ tại Pine Cottage.

M.L

GHỊ CHÉP CUỐI CÙNG CỦA ÔNG

(KRISHNAMURTI TO HIMSELF–His Last Journal)

Thứ sáu, ngày 25 tháng 2 năm 1983

Có một cái cây bên cạnh con sông và chúng tôi đã ngắm nhìn nó ngày này qua ngày khác suốt nhiều tuần lễ khi mặt trời sắp sửa mọc. Khi mặt trời mọc chậm chậm trên đường chân trời, trên cây cối, cái cây đặc biệt này bỗng nhiên biến thành màu vàng rờn. Tất cả những chiếc lá rực lên sức sống và vì bạn quan sát nó suốt nhiều tiếng đồng hồ, cái cây đó mà cái tên của nó không quan trọng lắm – cái gì quan trọng là cái cây đẹp để đó – một chất lượng lạ thường dường như tỏa khắp đất đai, khắp con sông. Và khi mặt trời lên cao một tí những chiếc lá bắt đầu đong đưa, nhảy múa. Và mỗi tiếng đồng hồ dường như dâng tặng cho cái cây đó một chất lượng khác hẳn. Trước khi mặt trời mọc nó có một cảm giác u sầu, yên lặng, xa xôi, đầy phẩm hạnh. Và khi ngày bắt đầu, những chiếc lá cùng ánh sáng trên chúng nhảy múa và óng ánh trên cây cái cảm thấy đặc biệt của vẻ đẹp tuyệt vời dành cho người ta tận hưởng. Vào giữa trưa bóng của nó đậm đà hơn và bạn có thể ngồi ở đó để được bảo vệ khỏi ánh nắng mặt trời, không bao giờ cảm thấy cô độc, cùng cái cây là người đồng hành của bạn. Khi bạn ngồi ở đó có một sự liên hệ của an toàn sâu đậm vĩnh cửu và một tự do mà chỉ cây cối có thể hiểu được.

Hướng về buổi chiều tối khi bầu trời phía tây sáng lên bởi ánh hoàng hôn, cái cây dần dần trở nên sâu thẳm, ủ rũ và tự khép mình lại. Bầu trời chuyển sang màu đỏ, vàng, xanh lá cây, nhưng cái cây vẫn không chựa quậy, ẩn mình, và đang nghỉ ngơi qua đêm.

Nếu bạn thiết lập được một sự liên hệ với cái cây đó vậy thì bạn có được sự liên hệ với con người. Và rồi bạn có trách nhiệm với cái cây đó cùng với mọi cây cối của thế giới. Nhưng nếu bạn không có liên hệ với những sự vật đang sống trên quả đất này bạn có lẽ mất đi mọi liên hệ mà bạn có với nhân loại, với những con người. Chúng ta không bao giờ nhìn kỹ càng vào chất lượng của một cái cây; chúng ta thực sự không bao giờ sờ chạm nó, cảm giác cái khối của nó, cái vỏ xù xì của nó, và nghe âm thanh mà cũng là một phần của cái cây. Không phải âm thanh của gió qua những chiếc lá, không phải cơn gió hiu hiu của một buổi sáng lay động những chiếc lá, nhưng âm thanh riêng của nó, âm thanh của thân cây và âm thanh yên lặng của những cái rễ. Bạn phải rất nhạy cảm để nghe âm thanh. Âm thanh này không là sự ồn ào của thế giới, không là sự ồn ào của cái trí đang huyền thuyên, không là sự ồn ào thô tục của con người đang cãi cọ hoặc đang chiến tranh nhưng âm thanh như là bộ phận của vũ trụ.

Thật lạ lùng khi chúng ta chẳng có liên hệ chút nào với thiên nhiên, với những con côn trùng và con ếch đang vọt nhảy và con cú đang gọi bạn tình giữa những ngọn đồi. Dường như chúng ta không bao giờ có một cảm thấy cho tất cả những sự vật đang sống trên quả đất. Nếu chúng ta có thể thiết lập một sự liên hệ mật thiết và bền vững với thiên nhiên chúng ta sẽ không bao giờ giết chết một con thú để thỏa mãn sự thèm khát ăn uống, chúng ta sẽ không bao giờ gây tổn hại, những thí nghiệm trên động vật sống, một con khỉ, một con chó, một con chuột bạch vì lợi lộc của chúng ta. Chúng ta sẽ tìm ra những phương cách khác để chữa trị những vết thương của chúng ta, hồi phục thân thể của chúng ta. Nhưng chữa trị cái trí là một sự việc gì đó hoàn toàn khác hẳn. Sự chữa trị đó dần dần xảy ra nếu bạn hòa cùng thiên nhiên, hòa cùng quả cam đó trên cây, và hoà cùng cộng cỏ nhú lên khỏi nền xi măng, và hòa cùng những ngọn đồi bị bao phủ, bị che dấu, bởi những đám mây.

Đây không là sự tưởng tượng lãng mạn hay cảm tính nhưng là một sự thật của sự liên hệ với mọi sự vật đang sống và chuyển động trên quả đất. Con người đã giết hàng triệu con cá voi và vẫn còn đang giết chúng. Tất cả những thứ chúng ta nhận được qua việc giết chóc tàn nhẫn có thể tìm được từ những phương tiện khác. Nhưng hiển nhiên con người yêu thích sự giết chóc, con hươu phóng nhanh qua, con linh dương nhỏ xinh xinh và con voi to lớn. Chúng ta yêu thích giết chóc lẫn nhau. Hành động giết chết những người khác không bao giờ chấm dứt qua suốt lịch sử của cuộc sống con người trên quả đất này. Nếu chúng ta có thể và chúng ta phải, thiết lập một sự liên hệ bền vững lâu dài và sâu đậm với thiên nhiên, với cây cối thực sự, các lùm bụi, những bông hoa, bãi cỏ và những đám mây đang trôi nhanh, rồi thì chúng ta sẽ không bao giờ giết một người khác dù bằng bất kỳ lý do nào. Giết

người có tổ chức là chiến tranh, và dù chúng ta biểu dương chống lại một cuộc chiến tranh đặc biệt, chiến tranh hạt nhân, hay bất kỳ loại chiến tranh nào, chúng ta không bao giờ phản đối chống lại chiến tranh. Chúng ta không bao giờ nói rằng giết chết một người khác là tội lỗi lớn nhất trên quả đất.

Thứ hai, ngày 28 tháng 2 năm 1983

Đang đi bằng máy bay tại độ cao 41000 feet từ một lục địa này sang một lục địa khác, bạn không trông thấy gì cả ngoại trừ tuyết, hàng dặm tuyết; tất cả núi non và những quả đồi phủ đầy tuyết và những con sông cũng vậy bị đóng băng lại. Bạn thấy chúng trôi giạt lang thang, ngoằn ngoèo không mục đích, khắp mặt đất. Và ở xa phía dưới, những nông trại xa xăm phủ đầy băng và tuyết. Một chuyến bay mệt nhọc kéo dài đến mười một tiếng đồng hồ. Hành khách đang tán gẫu với nhau để quên lãng thời gian. Có một cặp vợ chồng ngồi phía sau người ta và họ không bao giờ ngừng nói chuyện, không bao giờ nhìn thấy vẻ đẹp lộng lẫy tuyết vời của những quả đồi và núi non, không bao giờ nhìn thấy những hành khách khác. Rõ ràng họ mê mải trong tư tưởng riêng của họ, trong những vấn đề riêng của họ, trong những huyền thoại của họ. Và cuối cùng, sau chuyến bay êm đềm lâu và mệt, trong cái không sinh khí của mùa đông, bạn đặt chân xuống một thị trấn trên biển Thái bình dương.

Sau những ồn ào và náo nhiệt, bạn bỏ lại thành phố thô tục đang la hét, lan rộng, xấu xí và đầy những cửa hàng gần như bán cùng những loại hàng hóa. Bạn để lại tất cả những thứ đó đằng sau khi bạn đi quanh đường xa lộ ven biển Thái bình dương xanh, theo bờ biển, trên một con đường đẹp, lang thang qua những quả đồi, thường xuyên nhìn thấy biển; và khi bạn để lại biển Thái bình dương đằng sau rồi vào vùng quê, khúc khuỷu uốn quanh vô số những quả đồi nhỏ, thanh bình, yên lặng, đầy sự trang nghiêm lạ lùng của vùng quê, bạn vào trong thung lũng. Bạn đã sống ở đó suốt sáu mươi năm qua và mỗi lần bạn lại kinh ngạc khi vào thung lũng này. Nó rất yên lặng, hầu như chưa bị con người tác động vào. Bạn vào cái thung lũng có hình thể gần giống một cái tách bao la, một cái tổ chim. Sau đó bạn rời ngôi làng nhỏ và leo lên khoảng 1400 feet, qua hàng dãy và hàng dãy vườn cam cùng những cánh rừng nhỏ. Không khí tràn ngập hương thơm do hoa cam nở rộ. Toàn bộ thung lũng đầy mùi thơm đó. Và mùi thơm của nó ở trong cái trí của bạn, trong quả tim của bạn, trong toàn thân thể bạn. Có một cảm giác kỳ lạ nhất khi sống trong một hương thơm kéo dài khoảng ba tuần lễ hay nhiều hơn. Và có một yên lặng trong núi non, một cao quý. Và mỗi lần bạn nhìn những quả đồi đó và hòn núi cao, trên 6000 feet, bạn thực sự ngạc nhiên khi thấy rằng có một vùng đất như thế còn tồn tại. Mỗi lần bạn đến cái thung lũng thanh bình và yên tĩnh này đều có một cảm giác của sự xa cách lạ lùng, của sự tĩnh lặng thăm sâu và sự lan rộng mênh mông của thời gian chậm lại.

Con người đang cố gắng làm hư hỏng cái thung lũng này nhưng nó đã được bảo tồn. Và những hòn núi sáng hôm đó quá kỳ diệu. Gần như bạn có thể chạm vào chúng. Về uy nghi, ý thức vô hạn của vĩnh cửu ở đó trong chúng. Và bạn yên lặng bước chân vào ngôi nhà nơi bạn đã sống trên sáu mươi năm và bầu không khí, bầu khí quyển, nếu người ta có thể dùng từ ngữ này, thiêng liêng; bạn có thể cảm thấy nó. Hầu như bạn có thể sờ chạm được. Vì đã có mưa khá nhiều, bây giờ đang là mùa mưa, tất cả những quả đồi và những khe núi nhỏ đều xanh tươi, đang mọc um tùm, xum xuê – quả đất đang mỉm cười đầy mãn nguyện, cùng với sự hiểu biết tịch mịch và mơ hồ về sự hiện hữu riêng rẽ của nó.

“Ông đã lặp đi lặp lại rằng cái trí, hoặc nếu ông thích hơn, bộ não, phải yên lặng, phải tự làm trống không chính nó khỏi mọi hiểu biết mà nó đã gom góp, không chỉ để được tự do mà còn để hiểu trọn vẹn một điều gì đó không thuộc về thời gian hoặc không thuộc về tư tưởng hoặc không thuộc về bất kỳ hành động nào. Ông đã nói về điều này bằng nhiều phương cách khác nhau trong hầu hết những buổi nói chuyện và tôi thấy rằng điều này khó khăn ghê lắm, không chỉ để nắm bắt ý tưởng, chiều sâu của nó mà còn là cảm thấy của trạng thái trống không tĩnh lặng, nếu tôi có thể sử dụng từ ngữ đó. Tôi đã không bao giờ có thể cảm thấy được sự thâm nhập của tôi trong nó. Tôi đã cố gắng dùng nhiều phương pháp khác nhau để chấm dứt sự huyền thoại của cái trí, sự bận rộn vô tận với một sự việc này hay một sự việc khác, chính sự bận rộn này tạo ra những vấn đề của nó. Và khi người ta sống người ta bị mắc kẹt trong tất cả sự việc này. Đây là cuộc sống hàng ngày của chúng ta, sự buồn tẻ chán ngắt, những câu chuyện xảy ra trong một gia đình, và nếu không nói chuyện lại luôn luôn có truyền hình hay một quyển sách. Cái trí dường như luôn luôn đòi hỏi để được bận rộn, để được di chuyển từ một sự việc này qua sự việc khác, từ hiểu biết này đến hiểu biết kia, từ hành động này sang hành động khác với chuyển động không ngừng nghỉ của tư tưởng.”

“Như chúng ta đã vạch rõ, tư tưởng không thể chấm dứt được bởi sự cương quyết, bởi một quyết định của ý chí, hay là bởi lòng khao khát khẩn thiết để thâm nhập vào cái chất lượng của trống không tĩnh lặng, bất động đó.”

“Tôi phát hiện chính bản thân tôi thêm muốn một sự việc gì đó mà tôi nghĩ, mà tôi cảm thấy, là sự thật, mà tôi

muốn có, nhưng nó luôn luôn lẩn tránh tôi, nó luôn luôn vượt khỏi tầm tay tôi. Tôi đã đến, như tôi vẫn thường đến, để nói chuyện với ông: tại sao trong cuộc sống hàng ngày của tôi, trong cuộc sống bốn phận nhiệm vụ của tôi, lại không có sự ổn định, sự khoan dung của tĩnh lặng đó? Tại sao không có cái này trong cuộc sống của tôi? Tôi đã tự hỏi chính mình là tôi sẽ phải làm gì đây. Tôi cũng nhận ra rằng tôi không thể làm gì nhiều lắm, hoặc là tôi không thể làm bất kỳ điều gì về nó. Nhưng nó cứ ở đó đeo đẳng kéo nài. Tôi không thể gạt nó đi được. Ước gì tôi có thể trải nghiệm nó một lần, rồi thì cái kỷ niệm đó sẽ ấp ủ tôi, và chính cái hồi tưởng đó sẽ cho một ý nghĩa đến một cuộc sống ngu xuẩn nhàm chán. Vì thế tôi đã đến để tìm hiểu, để xem xét kỹ lưỡng vấn đề này: tại sao cái trí – có lẽ từ ngữ bộ não nghe hợp lý hơn – lại cả quyết khẳng định rằng nó phải được bận rộn?”

Thứ ba, ngày 10 tháng 3 năm 1983 ☞

Vào một ngày khi người ta đang đi bộ trên con đường rừng hẻo lánh xa khỏi sự ồn ào hung bạo lẫn vô vị của nền văn minh, không còn tất cả sự việc mà con người đã gom góp vào, có một cảm thấy của tĩnh lặng bao la, đang gói trọn mọi sự vật – thanh thản, xa xôi, và tràn đầy âm thanh của quả đất. Khi bạn yên lặng đi trên nó, không làm kinh động những sự vật của quả đất quanh bạn, những lùm bụi, cây cối, những con ve sầu và chim chóc, bỗng nhiên tại khúc quanh có hai sinh vật bé tí đang cãi cọ nhau, đang đánh nhau bằng phương tiện nhỏ nhoi của chúng. Một con đang cố gắng đẩy lùi con kia. Con kia đang tìm cách xâm nhập, đang cố gắng chun vào cái lỗ nhỏ xíu của con còn lại, và con chủ nhà đang chiến đấu để tống nó đi. Đến lúc này con chủ đã chiến thắng và con kia chạy đi. Lại nữa có tĩnh lặng, cảm thấy của cô đơn sâu thẳm. Và khi bạn ngược lên, con đường lên cao vào những hòn núi, thác nước đang thì thầm nhỏ nhẹ bên cạnh con đường; có vẻ đẹp bao la và oai nghi vô hạn, không phải oai nghi được thực hiện bởi con người mà có vẻ quá hão huyền và hãnh tiến. Sinh vật nhỏ bé kia đã gắn kết nó vào cái lỗ nhỏ, cũng giống như con người. Chúng ta đang luôn luôn cố gắng gắn kết chặt chẽ chính chúng ta với chủng tộc của chúng ta, với văn hóa của chúng ta, với những sự việc kia mà chúng ta tin tưởng, với một bóng hình huyền bí nào đó, hoặc một đẳng cấp rồi nào đó, một loại quyền lực siêu nhiên nào đó. Gắn kết vào một cái gì đó dường như là bản chất tự nhiên của con người. Có thể chúng ta thừa hưởng đặc tính đó từ sinh vật nhỏ bé kia.

Người ta lấy làm lạ tại sao nỗi khát khao này, ước muốn này, để có được sự nhận dạng gắn kết lại tồn tại. Người ta chỉ có thể hiểu được sự gắn kết với những nhu cầu vật chất của người ta – những đồ vật cần thiết, quần áo, thực phẩm, chỗ ở và vân vân. Nhưng ở bên trong, phía trong lớp da bọc, chúng ta cố gắng gắn kết chúng ta với quá khứ, với truyền thống, với một hình ảnh lãng mạn ưa thích nào đó, một biểu tượng được ấp ủ nhiều. Và chắc chắn rằng trong gắn kết này có một cảm giác an toàn, yên tâm, một cảm giác sở hữu và được sở hữu. Việc này tạo ra sự thanh thản lớn lao. Người ta nhận được sự an ủi thoải mái, an toàn, trong mọi dạng ảo tưởng. Và dĩ nhiên con người cần nhiều ảo tưởng.

Ở xa xa có tiếng kêu của một con cú và có tiếng đáp lại bằng cái giọng thật sâu trong cổ họng từ phía bên kia của thung lũng. Vẫn còn bình minh. Sự ồn ào của ban ngày vẫn chưa bắt đầu và mọi sự vật đều yên lặng. Có một sự việc gì đó lạ lùng và thiêng liêng nơi mặt trời mọc. Có một lễ cầu kinh, một nguyện cầu cho buổi sáng, cho cái ánh sáng tĩnh kỳ lạ kia. Sáng sớm đó, ánh sáng đã chinh phục, không có gió và tất cả đời sống thực vật, cây cối, lùm bụi đều yên lặng, bất động, đang chờ đợi. Đang chờ đợi mặt trời mọc. Và có lẽ mặt trời sẽ không lộ dạng trong nửa tiếng đồng hồ hay hơn thế, và bình minh trong sự yên lặng lạ lùng đang từ từ tràn đầy quả đất.

Dần dần, chậm chậm, hòn núi cao nhất đang rực sáng hơn và mặt trời đang chạm vào nó, vàng óng, rõ ràng và tuyết thật tinh khiết, đứng dựng lãnh đạm với ánh sáng ban ngày.

Khi bạn leo lên, để lại phía dưới những con đường làng nhỏ bé, sự ồn ào của quả đất, những con ve sầu, những con chim cú và những loại chim khác bắt đầu bài ca buổi sáng, nhịp điệu đều đều của chúng, lời ca tôn kính ban ngày phong phú của chúng. Và khi mặt trời đã mọc bạn là một phần của ánh sáng đó và đã bỏ lại đằng sau mọi thứ mà tư tưởng đã gom tụ vào. Bạn đã hoàn toàn quên bằng chính mình. Tâm hồn đã trống rỗng không còn những vật lộn của nó và những đau đớn của nó. Và khi bạn bước đi, leo lên, không còn ý thức của sự tách rời, thậm chí không còn cả ý thức về một con người.

Làn sương mai đang từ từ tụ họp trong thung lũng, và làn sương đó là bạn, mỗi lúc một dày hơn, mỗi lúc một vào trong sự tưởng tượng, sự lãng mạn, sự ngu xuẩn của cuộc sống riêng rẽ của người ta. Và sau một khoảng thời gian thật lâu bạn đi xuống. Có tiếng thì thầm của gió, của những con côn trùng, những tiếng hót của nhiều chim chóc. Và khi bạn đi xuống làn sương đang tan dần. Có những đường phố, những cửa hàng, và vẻ huy hoàng của bình

minh đang mau chóng phai tàn. Và bạn bắt đầu bốn phận hàng ngày của bạn, bị kẹt cứng trong thói quen của công việc, những tranh giành giữa con người và con người, những phân chia của nhận dạng, những phân chia của những học thuyết, những chuẩn bị cho những cuộc chiến tranh, sự đau đớn bên trong riêng của bạn và sự đau khổ vĩnh viễn của con người.

Thứ sáu, ngày 11 tháng 3 năm 1983[△]

Sáng hôm nay thời tiết mát mẻ, trong lành và có cái ánh sáng mà chỉ California có được, đặc biệt ở vùng đất phía nam của nó. Đó là một ánh sáng quá khác thường.

Có thể chúng tôi đã đi khắp thế giới, ít ra cũng là hầu hết mọi vùng trên thế giới, đã trông thấy vô số những ánh sáng và những đám mây khác nhau trong nhiều vùng đất của quả đất. Những đám mây ở Hà Lan rất thấp; ở đây California những đám mây tương phản bầu trời xanh dường như ôm trọn vĩnh cửu ánh sáng – cái ánh sáng mà chỉ những đám mây khổng lồ mới có được, với hình thể và chất lượng vượt trội của chúng.

Một buổi sáng rất đẹp và mát mẻ. Và khi bạn leo lên con đường núi đá đến cao độ thật cao rồi nhìn xuống vào thung lũng bạn trông thấy từng dãy này qua dãy khác những cây cam, cây mơ và những quả đồi vây bọc thung lũng, nó như thể là bạn ở ngoài thế giới này, bạn hoàn toàn không còn lệ thuộc vào tất cả mọi sự vật, vào sự rã rời tẻ nhạt, vào những hành động và những phản ứng xấu xa của con người. Bạn để lại tất cả những thứ này đằng sau khi bạn leo lên và leo lên con đường đầy đá đỏ. Bạn để lại đằng sau xa thật xa phía dưới bạn sự ngạo mạn, tự kiêu tự đại, sự thô tục tầm thường của những bộ đồng phục, những đồ trang trí lủng lẳng khắp lồng ngực bạn, và sự kiêu ngạo hão huyền lẫn những trang phục kỳ dị của các vị giáo sĩ. Bạn để lại tất cả những thứ này đằng sau.

Và khi bạn lên cao nữa bạn suýt giảm lên con cú mẹ và một tá hoặc nhiều hơn nữa những con con bé xíu và chúng vừa kêu chirp chirp vừa chạy tán loạn vào mọi lùm cây. Khi bạn cứ tiếp tục lên cao và ngoái nhìn trở lại, con mẹ đã quây những con con lại và chúng cảm thấy được bảo bọc hoàn toàn dưới đôi cánh của con mẹ.

Bạn phải leo nhiều tiếng đồng hồ để đến được một độ cao đáng kể. Trong một số ngày bạn trông thấy một con gấu chạy qua và nó không thèm chú ý. Và hươu nai bên kia đường rãnh, nhưng chúng cũng không thèm quan tâm. Cuối cùng bạn đến được cao độ của một đoạn bằng phẳng có đá và qua những quả đồi hướng tây nam bạn trông thấy biển ở xa, quá xanh, quá lặng lẽ, quá vắng vắng. Bạn ngồi trên một tảng đá, bằng phẳng, bị nứt rạn, nơi mặt trời trong thế kỷ này tiếp nối thế kỷ khác, không một chút thương tiếc, chắc là đã làm rạn nứt nó. Và trong những khe nứt nhỏ xíu bạn trông thấy những sinh vật bé tí chạy lon ton chung quanh, và có sự tĩnh lặng hoàn toàn, tuyệt đối và vô hạn. Một con chim lớn – họ gọi nó là con kên kên – đang lượn quanh trên bầu trời. Ngoại trừ cái chuyển động đó không còn thứ gì khuấy động ngoài những con côn trùng bé tí này, nhưng cái tĩnh lặng đó chỉ hiện hữu nơi nào con người trước kia chưa hiện diện; thật là thanh bình. Bạn để lại mọi thứ đằng sau trong ngôi làng nhỏ rất xa dưới bạn. Tuyệt đối mọi thứ: nhận dạng của bạn, nếu bạn có, những của cải đồ đạc của bạn, sở hữu về những trải nghiệm của bạn, những kỷ niệm của bạn về những sự vật mà có một ý nghĩa nào đó đối với bạn – bạn bỏ lại tất cả mọi thứ đằng sau, thật xa dưới đó giữa những cánh rừng và những vườn cam rực rỡ. Ở đây có sự tĩnh lặng tuyệt đối và bạn hoàn toàn cô đơn.

Sáng nay quá tuyệt vời và không khí mát mẻ mỗi lúc lại lạnh hơn bao bọc quanh bạn, và bạn không còn bị tác động bởi mọi thứ. Không có gì cả và ở ngoài hư không.

Bạn nên quên ngay đi cái từ ngữ thiền định. Cái từ ngữ đó đã bị làm sai lạc ý nghĩa. Nghĩa chung của cái từ ngữ đó – suy xét kỹ càng, cân nhắc, nghĩ về – khá tầm thường và chung chung. Nếu bạn muốn hiểu được bản chất tự nhiên của thiền định bạn nên thật lòng quên ngay cái từ ngữ đó đi vì bạn không thể đo lường bằng những từ ngữ điều mà không thể đo lường, điều mà vượt khỏi mọi đánh giá. Không một từ ngữ từ nào có thể chuyển tải được cái đó, cũng không có bất kỳ mọi hệ thống, mọi khuôn mẫu của tư tưởng, sự rèn luyện hay kỷ luật. Thiền định – hay một từ ngữ nào đó nếu chúng ta có thể tìm được một cái từ ngữ khác mà không bị biến dạng quá, đã bị bóp méo thành tầm thường, hư hỏng, và đã trở thành những phương tiện để kiếm thật nhiều tiền – nếu bạn có thể gạt đi cái từ ngữ đó, vậy thì bạn bắt đầu yên lặng và nhẹ nhàng để cảm thấy một chuyển động không thuộc về thời gian. Lại nữa cái từ ngữ chuyển động ám chỉ thời gian – cái gì có ý nghĩa là một chuyển động không có khởi đầu hay kết thúc. Một chuyển động theo ý diễn tả về một con sóng: sóng này tiếp nối sóng khác, không bắt đầu từ nơi đâu và không có bãi biển nào để đập vào. Nó là một con sóng vô tận.

Thời gian, dù chậm thế nào chăng nữa, khá tẻ nhạt. Thời gian có nghĩa tăng trưởng, tiến hóa, để trở nên, để thành tựu, để học hỏi, để thay đổi. Và thời gian không phải là phương thức của cái đó mà ra khỏi cái từ ngữ thiền

định. Thời gian không có liên hệ gì với cái đó. Thời gian là hành động của ý chí, của ham muốn, và ham muốn bằng mọi cách không thể [một từ hay những từ không thể nghe được ở đây] – cái đó vượt khỏi từ ngữ thiên định.

Ở đây, ngồi trên tảng đá đó, cùng với bầu trời xanh – nó xanh kinh ngạc – không khí thật tinh khiết, không bị ô nhiễm. Ra xa dãy núi này là sa mạc. Bạn có thể trông thấy nó, hằng dặm dài. Nó thật sự là một trực nhận không thời gian của cái là. Chỉ có trực nhận đó mới có thể nói được nó là.

Bạn đang ngồi đó ngóng chờ cái gì dường như nhiều ngày, nhiều năm, nhiều thế kỷ. Khi mặt trời đang đi xuống biển bạn leo xuống tới thung lũng và mọi sự vật quanh bạn sáng ngời, cọng cỏ đó, cây sơn đó [một loại cây dại], cây khuynh diệp vút cao đó và quả đất đang nở hoa. Phải mất thời gian để đi xuống cũng như là đã phải mất thời gian để leo lên. Nhưng cái đó mà không có thời gian không thể được đo lường bằng những từ ngữ. Và thiên định chỉ là một từ ngữ. Cội gốc của thiên đàng ở trong sự tĩnh lặng vĩnh cửu và thăm sâu.

Ngày 11 tháng 3 năm 1983 [được tiếp tục] 

Sáng nay thật dễ thương, thoáng đãng và rất đáng yêu. Có sương trên mỗi chiếc lá. Và khi mặt trời mọc chậm chậm, lặng lẽ lan tràn khắp mảnh đất đẹp, có sự bình an vô hạn trong thung lũng này. Cây cối đầy cam, những quả nhỏ nhưng nhiều lắm. Dần dần mặt trời chiếu sáng mỗi cái cây và mỗi quả cam. Khi bạn ngồi trên mái hiên nhìn ra thung lũng, có những cái bóng dài của buổi sáng. Cái bóng cũng đẹp như cái cây. Chúng tôi muốn đi ra ngoài, không phải trong một chiếc xe hơi, nhưng dạo chơi giữa cây cối, cảm nhận không khí trong lành và mùi thơm của nhiều quả cam và những bông hoa, và nghe âm thanh của quả đất.

Sau đó người ta leo thẳng lên đỉnh đồi, nhìn xuống thung lũng rộng. Quả đất không thuộc về bất kỳ người nào. Nó là mảnh đất mà tất cả chúng ta phải sống trong nhiều năm, cày bừa, gặt hái và tàn phá.

Bạn luôn luôn là một vị khách trên quả đất này và có sự mộc mạc đơn sơ của vị khách. Sự mộc mạc đơn sơ còn sâu xa hơn là sở hữu chỉ một ít đồ dùng. Cái từ ngữ khổ hạnh đã bị làm sai lạc ý nghĩa bởi những thầy tu, bởi những vị khất sĩ, bởi những người sống ẩn dật. Ngồi trên ngọn đồi cao đó một mình trong sự cô đơn của nhiều sự vật, nhiều tảng đá và những động vật nhỏ lẫn những con kiến, cái từ ngữ đó không còn ý nghĩa gì cả.

Qua những quả đồi ở khoảng cách rất xa là biển cả rộng lớn và chiếu sáng lấp lánh. Chúng ta đã đập vỡ quả đất này thành quả đất của bạn và quả đất của tôi – quốc gia của bạn, quốc gia của tôi, lá cờ của bạn và lá cờ của anh ấy, cái tôn giáo đặc biệt này và cái tôn giáo của con người ở nơi nào khác. Thế giới, quả đất, bị phân chia, bị đập vỡ. Và ủng hộ cho nó chúng ta chiến đấu và cãi cọ, và các chính trị gia thụ hưởng trong quyền lực của họ để duy trì sự phân chia này, không bao giờ nhìn thế giới như một tổng thể. Họ không có cái trí toàn cầu. Họ không bao giờ cảm thấy được cũng như không bao giờ nắm bắt được cái khả năng vô hạn của trạng thái không dân tộc tính, của không phân chia, họ không bao giờ có thể hiểu ra sự xấu xa của quyền lực của họ, của chức vụ của họ và của cảm thấy quan trọng của họ. Họ đều giống như bạn hay một người nào khác, chỉ vì họ chiếm giữ chỗ ngồi của quyền lực với những tham vọng và ham muốn nhỏ mọn tầm thường, và vì thế duy trì, hiển nhiên là một thái độ bộ tộc với cuộc sống, từ khi con người hiện diện trên quả đất. Họ không có cái trí mà không gắn kết đến bất kỳ vấn đề tranh cãi nào, đến bất kỳ những lý tưởng, những học thuyết nào – một cái trí hành động ra khỏi sự phân chia của chủng tộc, văn hóa, và những tôn giáo mà con người đã phát minh ra.

Những chính phủ phải tồn tại chừng nào con người không là một ngọn đèn cho anh ấy, chừng nào anh ấy không sống cuộc sống hàng ngày của anh ấy có trật tự, thận trọng, làm việc cần cù, quan sát, học hỏi. Anh ấy thích được sai bảo phải làm cái gì hơn. Anh ấy đã được sai bảo phải làm cái gì bởi những người thời cổ xưa, bởi những giáo sĩ, bởi những vị thầy, và anh ấy tuân phục những mệnh lệnh của họ, những kỷ luật tự hủy hoại khác thường của họ như thể họ là những thần thánh trên quả đất này, như thể họ biết tất cả những hàm ý của cuộc sống quá phức tạp này.

Đang ngồi ở đó, cao hơn tất cả cây cối, trên một tảng đá có âm thanh riêng của nó giống như mọi sự vật đang sống trên quả đất này, và nhìn ngắm bầu trời xanh, quang đãng, không hoen ố, người ta tự hỏi không hiểu con người sẽ phải mất bao lâu nữa để học hỏi cách sống trên quả đất này mà không còn những cuộc cãi cọ, những mảng nhức độc địa, những cuộc chiến tranh và xung đột. Con người đã tạo ra xung đột bởi vì sự phân chia quả đất của anh ấy, theo ngôn ngữ, theo văn hóa, theo bề mặt thiên cận. Người ta tự hỏi không hiểu con người, mà đã tiến hóa qua quá nhiều thế kỷ của thương đau và sầu khổ, khắc khoải và vui thú, sợ hãi và xung đột, sẽ phải mất bao lâu nữa để hưởng được một cuộc sống hoàn toàn khác hẳn.

Khi bạn ngồi yên lặng không nhúc nhích, một con mèo rừng, một con linh miêu, leo xuống. Vì gió đang thổi lên

từ thung lũng nó không nhận thấy mùi của con người đó. Nó vừa kêu rừ rừ vừa chà xát thân thể vào một tảng đá, cái đuôi nhỏ cong lên, và tận hưởng điều kỳ diệu của quả đất. Sau đó nó biến mất xuống quả đồi vào trong những bụi thấp. Nó đang bảo vệ chỗ ẩn náu của nó, hang động của nó hay là nơi ngủ của nó. Nó đang bảo vệ cái gì nó cần, đang bảo vệ những con mèo con của nó, và đang canh chừng nguy hiểm. Nó sợ hãi con người hơn mọi thứ khác, con người mà tin tưởng vào thần thánh, con người mà cầu nguyện, con người của sự giàu có với khẩu súng của anh ấy, với hành động giết chóc cấu tha của anh ấy. Bạn hầu như có thể ngửi thấy mùi của con linh miêu khi nó đi ngang qua. Bạn không chĩa quỳ, hoàn toàn bất động đến nỗi thậm chí nó không bao giờ thèm nhìn bạn; bạn là bộ phận của tảng đá đó, bộ phận của môi trường xung quanh.

Tại sao, người ta tự hỏi, con người không nhận ra rằng người ta có thể sống hòa bình, không có những cuộc chiến tranh, không có bạo lực; con người sẽ phải mất bao nhiêu thời gian, bao nhiêu thế kỷ này sang thế kỷ khác để nhận ra việc này? Từ những thế kỷ quá khứ của một ngàn ngày hôm qua, anh ấy đã không học được gì cả. Anh ấy là gì bây giờ sẽ vẫn là tương lai của anh ấy.

Đang quá nóng trên tảng đá đó. Bạn có thể cảm giác sức nóng đang gom tụ lại qua quần của bạn vì vậy bạn đứng dậy và đi xuống và theo đường đi của con linh miêu mà đã biến mất từ lâu rồi. Cũng có những sinh vật khác: con chuột chũi, con rắn chúa và một con rắn rung chuông. Chúng lặng lẽ đi loanh quanh để làm công việc của chúng. Không khí buổi sáng đã không còn; từ từ mặt trời ở phía tây. Sẽ phải mất một hoặc hai tiếng đồng hồ trước khi mặt trời lặn đằng sau những quả đồi kia với hình thể tuyệt vời của đá và những màu sắc xanh và đỏ và vàng của hoàng hôn. Sau đó đêm tối sẽ bắt đầu, những âm thanh của ban đêm sẽ tràn đầy không gian, chỉ khi đêm đã khuya sẽ có sự tịch mịch hoàn toàn. Cội gốc của thiên đàng thuộc về trống không mệnh mang, vì trong trống không có năng lượng, vô hạn, bao la và thâm sâu.

Thứ ba, ngày 15 tháng 3 năm 1983 

Ở phía này của thung lũng, đặc biệt vào buổi sáng yên lặng dễ thương này, thật là êm ả, không có âm thanh của xe cộ. Những quả đồi ở sau bạn và hòn núi cao nhất trong vùng này trên 6000 feet. Ngôi nhà này được vây quanh bởi những vườn cam, những quả cam vàng bóng rục, và bầu trời trong xanh không một đám mây. Bạn có thể nghe được tiếng vù vù của những con ong giữa những bông hoa vào một buổi sáng yên tĩnh. Cây sồi  * già cỗi ở sau ngôi nhà có tuổi tác rất lớn; những cơn gió mạnh đã bẻ gãy nhiều cành khô. Nó đã sống sót sau nhiều trận bão, nhiều mùa hè cực nóng và những mùa đông giá buốt. Có thể nó muốn kể cho bạn nhiều việc nhưng sáng nay nó rất yên lặng, không có một cơn gió nhẹ. Mọi thứ quanh bạn phủ xanh và những quả cam bóng loáng và đầy sức sống, có màu vàng và chói sáng, và hương thơm tỏa đầy không gian – hương thơm của hoa nhài.

Thung lũng này tách khỏi mọi ồn ào và náo nhiệt của sự trao đổi buôn bán, của con người, của nhân loại, của tất cả những sự việc xấu xa đang xảy ra trên thế giới. Những cây cam đang vừa bắt đầu nở những bông hoa non nớt và tinh khiết. Mùi của nó sẽ lan đầy thung lũng trong một hoặc hai tuần nữa và sẽ có tiếng vo ve của hàng ngàn con ong. Một buổi sáng an bình và khi đi ra khỏi tất cả sự vật này đã có sẵn cái thế giới ghê tởm, một thế giới mỗi lúc một trở nên nguy hiểm hơn, mỗi lúc một hư hỏng hơn, quá tối tăm đại đột khi tìm kiếm nguồn giải trí, thuộc tôn giáo và hình thức khác. Bề ngoài giả tạo của sự hiện hữu là phát triển mạnh mẽ. Tiền bạc dường như là giá trị lớn nhất trong cuộc sống, và theo cùng nó dĩ nhiên là quyền lực, chức vụ và sự đau khổ của tất cả sự việc đó.

“Vào một buổi sáng đẹp như thế này tôi muốn bàn luận với ông về một đề tài khá buồn thảm, gây kinh hãi, một ý thức sợ hãi

* Loại cây sồi xanh quanh năm ở California

thâm nhập nhân loại và chính bản thân tôi. Tôi thực sự muốn hiểu không chỉ bằng trí thức hay bằng mô tả, tại sao, giống như rất nhiều người khác, tôi sợ hãi sự kết thúc cuộc sống.

Chúng ta giết chóc quá dễ dàng – nó được gọi là thể thao đổ máu, bắn chết chim chóc vì giải trí để thực hiện khả năng của con người, rượt đuổi những con cáo, giết đến hàng triệu sinh vật của đại dương; chết chóc dường như ở khắp mọi nơi. Ngồi trên mái hiên yên tĩnh này, nhìn vào những quả cam vàng óng kia, rất là khó khăn – hay thực tế hơn có vẻ không phù hợp – để bàn luận về sự việc nào đó gây quá nhiều kinh hãi. Con người xuyên suốt mọi thời đại đã không bao giờ thực sự giải quyết hay hiểu được sự việc được gọi là chết.

Theo tự nhiên tôi đã tìm hiểu vô số những lý giải biện minh thuộc khoa học và tôn giáo, những niềm tin, và chúng tạo ra những sự thật; một số trong chúng hợp lý, gây an ủi, nhưng vẫn còn một thực tế là luôn luôn có một cảm thấy sợ hãi về cái không biết được.

Tôi đã bàn luận vấn đề này với một người bạn có vợ vừa mới qua đời. Ông ấy là một người khá cô độc và ông ấy có khuynh hướng không chỉ sống trong những kỷ niệm của ông ấy mà còn tìm ra cho ông ấy qua sự cầu hồn, những ông đồng bà cốt và tất cả công việc đó để tìm hiểu cận kề liệu rằng người vợ ông ấy, người mà ông ấy thực sự yêu quý, đã vừa tan biến vào làn không khí mỏng manh, hay vẫn còn có một sự tiếp tục của bà ấy trong một kích thước khác, trong một thế giới khác hơn thế này?

Ông ấy nói, “Lạ lùng làm sao khi tôi phát hiện rằng tại một trong những buổi cầu hồn này bà đồng đã đề cập đến tên của tôi và nói rằng bà có một lời truyền lại từ người vợ của tôi. Và lời truyền đó là một câu chuyện bí mật nào đó chỉ được biết giữa vợ tôi và tôi. Dĩ nhiên bà đồng cốt có lẽ đã đọc được tư tưởng của tôi hoặc vợ tôi có lẽ còn tồn tại. Cái tư tưởng đó vẫn còn trong không gian, cái tư tưởng của điều bí mật đó giữa hai chúng tôi. Tôi đã từng hỏi nhiều người về những kinh nghiệm của họ. Tất cả những sự việc đó có vẻ hão huyền và ngu xuẩn, gồm cả lời truyền từ vợ tôi nghe ra rất tầm thường, không có ý nghĩa sâu sắc lắm”. Tôi không muốn thảo luận với ông liệu rằng có một thực thể tồn tại của một con người tiếp tục sau cái chết không. Đó không là điều quan tâm của tôi. Một số người nói rằng có một tiếp tục, những người khác lại nói rằng có sự hủy diệt hoàn toàn. Sự mâu thuẫn này – hủy diệt hoàn toàn, chấm dứt toàn bộ của một con người hay tiếp tục của cá nhân đó – tất cả đều ở trong văn chương, từ thời cổ mãi đến ngày nay. Nhưng đối với tôi, tất cả sự việc này không có giá trị gì cả. Ảnh hưởng của nó vẫn còn ở trong lãnh vực của suy đoán, mê tín dị đoan, niềm tin và lòng khao khát để có an ủi, hy vọng. Tôi thực sự không quan tâm đến tất cả việc đó. Tôi thực sự có ý như thế. Ít nhất tôi cũng hoàn toàn chắc chắn về việc đó. Nhưng tôi muốn có một cuộc đối thoại với ông, nếu tôi được phép, về vấn đề cái gì là ý nghĩa của tất cả việc đó – toàn bộ sự việc về sống và chết. Liệu tất cả việc đó là hoàn toàn vô nghĩa, mơ hồ, không có bất kỳ chiều sâu nào, không có bất kỳ tầm quan trọng nào cả? Hàng triệu người đã chết và hàng triệu người sẽ được sinh ra và tiếp tục và chết. Tôi là một người trong số họ. Tôi luôn luôn tự hỏi chính bản thân: ý nghĩa của sống và chết là gì? Quả đất này đẹp quá. Tôi đã đi rất nhiều, nói chuyện với nhiều người được gọi là thông thái và có học, nhưng họ cũng phải chết.

Tôi đã đi từ rất xa để đến đây vì thế có lẽ ông sẽ sẵn lòng dành thời gian và có sự kiên nhẫn bình tâm để nói chuyện về đề tài này với tôi.”

“Nghĩ ngờ là một việc quý giá. Nó tẩy sạch, tinh lọc cái trí. Động thái nghi vấn, cái hạt giống ngờ vực ở trong người ta, giúp đỡ để làm rõ ràng trong sáng sự tìm hiểu của chúng ta. Không những phải nghi ngờ điều gì tất cả những người khác đã nói, gồm cả toàn bộ ý tưởng về sự tái sinh, và niềm tin lẫn giáo điều của Thiên chúa giáo về sự sống lại, nhưng cũng phải nghi ngờ sự chấp nhận của thế giới Á-châu rằng có sự tiếp tục. Trong nghi ngờ, tra xét tất cả sự việc đó, có một tự do nào đó rất cần thiết cho sự tìm hiểu của chúng ta. Nếu người ta có thể gạt tất cả việc đó qua một bên, thực sự, không chỉ bằng lời nói nhưng phủ nhận tất cả việc đó sâu thật sâu bên trong chính người ta, vậy thì người ta không còn ảo tưởng. Và rất cần thiết để được tự do hoàn toàn khỏi bất kỳ loại ảo tưởng nào – những ảo tưởng đã áp đặt vào chúng ta và những ảo tưởng chúng ta tạo ra cho chính mình. Tất cả những ảo tưởng là những sự việc mà chúng ta chơi đùa, và nếu người ta nghiêm túc thì sẽ chẳng còn ảo tưởng nào cả, và cũng chẳng còn sự trung thành với tất cả sự việc này.

Vì thế sau khi đã gạt bỏ tất cả sự việc đó, không phải trong chốc lát nhưng đang thấy sự giả dối của tất cả sự việc đó, cái trí không còn bị kẹt trong những lừa gạt mà con người đã sáng chế về sự chết, về chúa, về tất cả những nghi lễ mà tư tưởng đã tạo ra. Phải có tự do khỏi một quan điểm và đánh giá, vì chỉ sau đó con người mới có thể thận trọng, trung thực, từ tốn để tìm hiểu cận kề ý nghĩa của đang sống và đang chết hàng ngày – hiện hữu và kết thúc của hiện hữu. Nếu người ta đã sẵn sàng cho việc này, hay nếu người ta sẵn lòng, hoặc thậm chí tốt đẹp hơn nếu người ta thực sự sợ, quan tâm sâu sắc để tìm ra sự thật của vấn đề đó [sống và chết là một vấn đề rất phức tạp, một vấn đề gây tranh cãi đòi hỏi phải xem xét rất cẩn thận] chúng ta nên bắt đầu từ đâu? Với sống hay chết? Với đang sống hay với sự kết thúc của cái mà chúng ta gọi là đang sống?”

“Tôi đã trên năm mươi, và đã sống khá thái quá, liên tục mê đắm nhiều, nhiều thứ. Tôi nghĩ tôi muốn bắt đầu – tôi khá do dự, tôi khá ngờ vực về vấn đề nào và từ đâu tôi nên bắt đầu.”

“Tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu bằng sự bắt đầu của hiện hữu, sự hiện hữu của con người, bằng sự hiện hữu của người ta như một con người.”

“Tôi được sinh ra trong một gia đình khá sung túc, được giáo dục và nuôi dưỡng cẩn thận. Tôi đã qua nhiều công việc kinh doanh và tôi có đủ tiền bạc; hiện giờ tôi là một người độc thân. Tôi đã lập gia đình, có hai người con, tất cả đều bị chết trong một tai nạn xe hơi. Và tôi không bao giờ lập gia đình nữa. Tôi nghĩ tôi nên bắt đầu từ thời niên thiếu của tôi. Từ khi bắt đầu, giống như mọi đứa trẻ khác trên thế giới này, nghèo khổ hay giàu có, có một tình

thần phát triển tốt, một hoạt động tự cho mình là trung tâm. Thật là lạ lùng, khi bạn nhìn lại nó, rằng là điều đó bắt đầu từ ngay thời niên thiếu, cái tiếp tục sở hữu của tôi như là J.Smith. Anh ấy trải qua những bậc học ở trường, phát triển, hung hăng, ngạo mạn, chán nản, sau đó vào cao đẳng và đại học. Và vì cha tôi đang kinh doanh thành đạt nên tôi tham gia vào công ty của ông. Tôi đạt đến đỉnh cao, và vì có cái chết của vợ và con cái tôi, tôi bắt đầu sự tìm hiểu này. Như nó xảy ra với tất cả mọi người, nó là một cú choáng váng, một sự đau đớn – sự mất mát của ba người, những kỷ niệm gắn liền với họ. Và khi cú choáng váng của nó chấm dứt tôi bắt đầu tìm hiểu, đọc sách, hỏi han, đi đến nhiều vùng đất của thế giới, bàn luận về vấn đề này với một số trong những bậc tàm gọi là lãnh đạo tinh thần, các vị đạo sư. Tôi đã đọc sách báo nhiều nhưng tôi không bao giờ thỏa mãn. Vì thế tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu, nếu tôi được phép đề nghị, với tình trạng đang sống thực sự, đang xây dựng hàng ngày của cái trí bị trói chặt, bị nuôi dưỡng. Và tôi là cái đó. Ông thấy không, cuộc đời của tôi đã là sự việc đó. Cuộc đời của tôi không có gì là ngoại lệ. Có thể tôi được xem như là thuộc giai cấp trên trung lưu, và trong khoảng thời gian nào đó cuộc đời của tôi rất vui sướng, hứng khởi nhưng những lúc khác lại chán nản, rầu rĩ và đơn điệu. Nhưng cái chết của người vợ và con cái tôi trong một chùng mực đã kéo tôi ra khỏi việc đó. Tôi đã trở nên u sầu, buồn thảm nhưng tôi muốn biết sự thật về tất cả sự việc đó, không hiểu liệu rằng có một thứ như là sự thật về sống và chết không.”

“Cái tinh thần, cái bản ngã, cái bản thân, cái tôi, cái con người, làm thế nào có thể gom tụ vào cùng nhau? Làm thế nào mà cái vật này lại đang hiện hữu, mà từ đó phát sinh khái niệm về cái cá nhân, cái thuộc về “tôi”, tách biệt khỏi tất cả những sự vật còn lại? Làm thế nào mà cái xung động này lại được thúc đẩy làm việc – cái xung động này, ý thức của bản ngã này, cái tôi? Chúng ta sẽ sử dụng từ ngữ “cái tôi” để bao gồm con người, tên tuổi, hình dạng, những đặc điểm, cá tính. Cái tôi này được sinh ra bằng cách nào? Có phải cái tôi hiện hữu do bởi những đặc điểm nào đó được chuyển giao bởi cha mẹ không? Có phải cái tôi chỉ là một chuỗi của những phản ứng không? Có phải cái tôi chỉ là sự liên tục của hàng thế kỷ truyền thống? Có phải cái tôi được tụ họp lại bởi những hoàn cảnh, qua những biến cố, những sự việc đã xảy ra? Có phải cái tôi là kết quả của sự tiến hóa – tiến hóa là quy trình từ từ của thời gian, đang nhấn mạnh, đang trao sự quan trọng cho cái tôi? Hoặc là, như một số người khẳng định, đặc biệt là thế giới tôn giáo, có phải cái vô ngoài của cái tôi thực sự chứa đựng trong chính nó cái linh hồn theo quan niệm cổ xưa của người Ấn Độ giáo, của người Phật giáo? Có phải cái tôi hiện hữu qua xã hội do con người đã tạo ra, mà cái xã hội đó củng cố sức mạnh cho cái công thức là bạn tách rời khỏi phần còn lại của nhân loại? Tất cả những sự việc này đều có những sự thật nào đó trong chúng, những nhân tố nào đó, và tất cả những cái này cấu thành cái tôi. Và cái tôi đã được trao tặng sự quan trọng khủng khiếp trong thế giới này. Sự diễn tả của cái tôi trong thế giới dân chủ được gọi là tự do, và trong thế giới chuyên chế độc tài, cái tự do đó bị đàn áp, khước từ và trừng phạt. Vì thế có phải bạn sẽ nói rằng cái bản năng đó bắt đầu trong đứa trẻ với sự thôi thúc để sở hữu? Sự việc này cũng tồn tại trong động vật, vì thế có lẽ chúng ta đã thừa hưởng từ động vật cái bản năng sở hữu này. Nơi nào có bất kỳ loại sở hữu nào thì phải có sự bắt đầu của cái tôi. Và từ bản năng này, phản ứng này, cái tôi dần dần củng cố sức mạnh, sinh khí, và trở nên được công nhận hoàn toàn. Sự sở hữu một ngôi nhà, sở hữu đất đai, sở hữu hiểu biết, sở hữu khả năng nào đó – tất cả sự việc này là chuyển động của cái tôi. Và chuyển động này cho cảm giác của sự tách rời như một cá nhân.

Bây giờ bạn có thể luận sâu hơn nữa vào chi tiết: có phải cái bạn, cái tôi tách rời khỏi phần còn lại của nhân loại? Có phải bạn, vì bạn có một cái tên riêng biệt, một bộ phận cơ thể riêng biệt, những khuynh hướng nào đó khác biệt hẳn những khuynh hướng của một người khác, có lẽ một tài năng – có phải cái đó làm bạn trở thành một cá thể? Cái ý tưởng mỗi người chúng ta khắp thế giới tách rời khỏi một người khác, đó có phải là một sự thật? Hay toàn bộ cái ý tưởng này là ảo tưởng giống như chúng ta đã phân chia thế giới này thành những cộng đồng riêng biệt, những quốc gia, mà thật ra chỉ là một hình thức được tôn vinh của chủ nghĩa bộ lạc? Sự quan tâm này đến bản thân và đến cái cộng đồng khác biệt hẳn những cộng đồng còn lại, những cái tôi khác – có phải cái đó trong thực tế là thật sự không? Dĩ nhiên là bạn có lẽ nói là thật sự vì bạn là một người Mỹ, và những người khác là người Pháp, người Nga, người Ấn độ, người Trung Quốc và vân vân. Sự khác biệt về tôn giáo, văn hóa và ngôn ngữ này đã gây nên sự tàn phá thảm khốc trong thế giới – những cuộc chiến tranh khủng khiếp, sự thiệt hại không kể xiết. Và dĩ nhiên cũng vậy, trong những khía cạnh nào đó có vẻ đẹp tuyệt vời trong nó, trong diễn tả của những tài năng nào đó, như là một họa sĩ, như là một nhạc sĩ, như là một khoa học gia và vân vân. Có phải bạn sẽ coi bản thân bạn như là một cá thể tách biệt có một bộ não tách biệt mà là của bạn và không phải của bất kỳ người nào khác không? Nó là suy nghĩ của bạn, và suy nghĩ của bạn được tin là khác biệt với suy nghĩ của người khác. Nhưng có phải suy nghĩ là riêng tư cá thể không? Hay là chỉ có suy nghĩ, được chia sẻ bởi tất cả nhân loại, dù rằng bạn là người có tài năng

khoa học nhiều nhất hay là người dốt nát, sơ khai nhất?

Tất cả những câu hỏi này và nhiều hơn nữa phát sinh khi chúng ta đang suy xét về cái chết của một con người. Vì vậy liệu rằng bạn, đang nhìn vào tất cả sự việc này – những phản ứng, tên tuổi, hình dạng, tình trạng sở hữu, động lực thôi thúc để tách biệt khỏi một người khác, được duy trì và trợ sức bởi xã hội và bởi tôn giáo – liệu rằng bạn trong khi tìm hiểu tất cả sự việc này một cách hợp lý, sáng suốt, có lý luận, có còn công nhận chính bản thân bạn như là một cá thể nữa không? Đây là một câu hỏi cực kỳ quan trọng trong phạm vi tìm hiểu ý nghĩa của sự chết.”

“Tôi hiểu được điều gì ông đang cố gắng diễn tả. Tôi có được một nhận thức, một hiểu biết trực giác, rằng chừng nào tôi còn nghĩ tôi là một cá thể thì sự suy nghĩ của tôi tách biệt khỏi sự suy nghĩ của những người khác – lo âu khắc khoải của tôi, đau khổ của tôi tách biệt khỏi phần còn lại của nhân loại. Tôi có một cảm thấy – xin vui lòng sửa lại cho tôi – rằng tôi đã giảm thiểu một sự sống mệnh mông phức tạp thuộc phần còn lại của nhân loại thành một sự việc rất nhỏ nhoi tầm thường. Có phải ông đang nói rằng trong thực tế tôi không là một cá thể? Suy nghĩ của tôi không thuộc về của tôi? Và bộ não của tôi không là của tôi, tách biệt khỏi những người khác? Có phải đây là cái gì mà ông đang ngụ ý không? Có phải đây là cái gì mà ông đang khẳng định không? Có phải đây là kết luận của ông phải không?”

“Nếu người ta được phép vạch rõ ra, từ ngữ “kết luận” không chính xác lắm. Kết luận có nghĩa là đóng lại, ngưng hoạt động – kết thúc một cuộc bàn cãi, ký kết một hiệp ước hòa bình sau một cuộc chiến tranh. Chúng ta không đang kết thúc bất kỳ điều gì; chúng ta chỉ đang vạch rõ, vì chúng ta phải đi khỏi những kết luận, khỏi sự kết thúc và vân vân. Một sự khẳng định như thế bị giới hạn, đem chắt hẹp vào sự tìm hiểu của chúng ta. Nhưng cái sự thật, cái sự thật đặt nền tảng cho lý luận và nhận xét, là rằng suy nghĩ của bạn và suy nghĩ của người khác đều giống nhau. Diễn tả về suy nghĩ của các bạn có thể khác nhau; bạn có lẽ diễn tả một sự việc nào đó theo một cách nếu bạn là một họa sĩ, và một người khác, không là một họa sĩ, có lẽ diễn tả nó theo một cách khác. Bạn nhận xét, đánh giá, tùy theo sự diễn tả, và lúc đó sự diễn tả phân chia bạn thành một họa sĩ và một cầu thủ bóng đá. Nhưng bạn, như một họa sĩ, và anh ấy, như một cầu thủ bóng đá, suy nghĩ. Cầu thủ bóng đá và người họa sĩ chịu đựng đau khổ, băn khoăn, có nhiều đau thương, thất vọng, sợ hãi về tương lai; một người tin vào chúa và người khác không tin vào chúa, một người có sự trung thành và người khác không có sự trung thành, nhưng sự việc này là thông thường đối với tất cả mọi con người, dù rằng mỗi người có lẽ nghĩ rằng anh ấy khác biệt. Bạn có lẽ nghĩ rằng sự đau khổ của tôi hoàn toàn khác hẳn sự đau khổ của người khác, rằng nỗi cô độc của tôi, sự tuyệt vọng của tôi, hoàn toàn trái ngược hẳn của người khác. Truyền thống của chúng ta là như thế đó, đang bị điều kiện của chúng ta là như thế đó, chúng ta được giáo dục như thế đó – tôi là một người Ả rập, bạn là một người Do thái, và vân vân. Và từ sự phân chia này phát sinh ra không chỉ cá thể tách biệt mà còn cả sự khác nhau về chủng tộc cùng chung cộng đồng. Cá thể đang đồng hóa anh ấy với một cộng đồng, với một quốc gia, với một chủng tộc, với một tôn giáo luôn luôn mang lại xung đột giữa những con người. Đó là một luật lệ tự nhiên. Nhưng chúng ta chỉ quan tâm đến những kết quả, không quan tâm đến những nguyên nhân của chiến tranh, những nguyên nhân của sự phân chia này.

Vì thế chúng ta chỉ đang vạch rõ, không khẳng định, không kết luận rằng bạn, thưa bạn, là phần còn lại của nhân loại, theo tâm lý, sâu thẳm. Những phản ứng của bạn được chia sẻ bởi tất cả con người. Bộ não của bạn không là của bạn, nó đã tiến hóa qua nhiều thế kỷ của thời gian. Bạn có lẽ bị điều kiện như một người Thiên chúa giáo, tin tưởng vào những giáo điều, những nghi lễ khác nhau; người khác có chúa riêng của anh ấy, những nghi lễ riêng của anh ấy, nhưng tất cả sự việc này đều được xếp đặt vào bởi tư tưởng. Vì thế chúng ta đang đặt nghi vấn thật sâu để tìm hiểu liệu rằng thực sự có một cá thể không. Chúng ta là toàn thể nhân loại; chúng ta là phần còn lại của con người. Đây không phải là một câu phát biểu hoang tưởng, lãng mạn, và nó rất quan trọng, cần thiết, khi chúng ta sắp sửa bàn luận cùng nhau về ý nghĩa của sự chết.

Bạn nói gì về tất cả sự việc này, thưa bạn?”

“Tôi phải nói rằng tôi quá rối ren bởi tất cả những câu hỏi này. Tôi không chắc chắn rằng tại sao tôi luôn luôn xem bản thân tôi là một cá thể tách biệt khỏi ông hay một người nào đó. Điều gì ông nói có vẻ là sự thật nhưng tôi phải suy nghĩ kỹ càng nó, tôi phải có một chút ít thời gian để tiếp thu tất cả những sự việc mà ông đã nói từ trước đến nay.”

“Thời gian là kẻ thù của trực nhận. Nếu bạn dự tính suy nghĩ kỹ càng điều gì chúng ta đã bàn luận từ trước đến nay, tranh luận với chính bạn, cái cớ điều gì đã được nói, phân tích điều gì chúng ta đã nói chuyện cùng với nhau, nó sẽ phải mất thời gian. Và thời gian là một nhân tố hoàn toàn mới lạ trong trực nhận về cái đó mà là sự thật. Dù

sao chẳng nữa, chúng ta sẽ rời bỏ việc đó trong chốc lát nhé?”

Ông ấy quay trở lại sau hai ngày và ông ấy có vẻ yên tĩnh hơn và khá quan tâm. Sáng hôm đó có nhiều mây và có thể sắp sửa có mưa. Trong vùng đất này của thế giới chúng cần mưa nhiều thêm nữa vì vượt khỏi những ngọn đồi là một sa mạc bao la. Vì là sa mạc nên thời tiết ở đây rất lạnh vào ban đêm.

“Tôi quay trở lại sau hai ngày yên lặng suy nghĩ. Tôi có một ngôi nhà gần biển, tôi sống một mình. Nó là một trong những ngôi nhà nhỏ ở vùng biển và bạn có ngay trước mặt là bãi biển và biển Thái bình dương xanh lơ, và bạn có thể dạo bộ hàng dặm trên bãi biển. Tôi thường đi dạo rất lâu vào buổi sáng cũng như buổi chiều tối. Sau khi gặp được ông ngày hôm đó tôi đã đi dạo bộ dọc theo bãi biển, có thể khoảng năm dặm hay nhiều hơn, và tôi quyết định quay trở lại để gặp ông. Thoạt đầu tinh thần tôi bị bắn loạn nhiều lắm. Tôi hoàn toàn không hiểu được điều gì ông đang nói, điều gì ông đang vạch ra cho tôi. Mặc dù tôi là người khá hoài nghi về những vấn đề này, tôi đã cho phép điều gì ông đang nói choán đầy tâm trí tôi. Điều đó không có nghĩa rằng ở tận sâu bên trong tôi đang chấp nhận hay phủ nhận nó, nhưng nó kích thích óc tò mò của tôi, và tôi có mục đích khi dùng từ ngữ “cho phép” – cho phép nó đi vào cái trí của tôi. Và sau một chút cân nhắc tôi leo lên xe hơi lái dọc theo bờ biển và sau đó vòng vào đất liền rồi đến đây. Đây là một thung lũng quá đẹp. Tôi rất sung sướng khi tìm được ông ở đây. Vì thế liệu rằng chúng ta có thể tiếp tục về điều gì mà chúng ta đang bàn luận ngày hôm đó không?

Nếu tôi hiểu nó rõ ràng, ông đang chỉ ra rằng cái truyền thống đó, cái suy nghĩ bị điều kiện lâu dài đó, có thể tạo ra một nhận thức cố định đã định vị, một nhận thức mà người ta sẵn sàng chấp nhận, có lẽ không cần nhiều tư duy – chấp nhận ý tưởng rằng chúng ta là những cá thể riêng biệt; và khi tôi đã suy nghĩ nhiều hơn về nó – tôi đang sử dụng từ ngữ “đã suy nghĩ” trong ý nghĩa thông thường của nó, đang nghĩ, đang biện minh, đang nghi vấn, đang bàn cãi – nó như thể là tôi đang có một cuộc thảo luận với chính mình, một cuộc đối thoại rất lâu, và tôi nghĩ rằng tôi thực sự nắm bắt được điều gì bao hàm trong đó. Tôi hiểu được điều gì chúng ta đã gây ra cho thế giới diệu kỳ mà chúng ta đang sống trong đó. Tôi hiểu được toàn bộ chuỗi diễn tiến của lịch sử. Và sau những cân nhắc dẫn đo tới lui của tư tưởng tôi thực sự hiểu được chiều sâu và sự thật của điều gì ông đã nói. Vì thế nếu ông có thời gian tôi muốn thảo luận sâu thêm nữa vào tất cả sự việc này. Tôi thật lòng đến đây để tìm ra, như ông biết, về chết, nhưng tôi thấy sự quan trọng của việc bắt đầu sự hiểu biết thấu đáo về chính bản thân của một con người, và qua cánh cửa của cái tôi – nếu người ta có thể dùng từ ngữ đó – tìm đến được nghi vấn của cái gì là chết.”

“Như chúng ta đã nói vào một ngày nào đó, chúng ta chia sẻ, tất cả nhân loại chia sẻ, ánh sáng mặt trời [ông đã không nói việc này]; ánh mặt trời đó không phải là của bạn hay là của tôi. Nó là một năng lượng cho sự sống mà tất cả chúng ta cùng chia sẻ. Vẻ đẹp của ánh hoàng hôn, nếu bạn đang nhìn ngắm nó thật nhạy cảm, được chia sẻ bởi tất cả con người. Nó không phải là mặt trời của bạn ở phía tây, phía đông, phía bắc hay phía nam; chính mặt trời hoàng hôn là quan trọng. Và ý thức của chúng ta, trong đó gồm cả những hành động và những phản ứng của chúng ta, những khuôn mẫu và những ý niệm lẫn những ý tưởng của chúng ta, những cơ cấu của niềm tin, những học thuyết, những sợ hãi, những vui thú, sự trung thành, thờ phụng một điều gì đó mà chúng ta đã chiếu ra, những sâu thẳm, những đau buồn và khổ sở của chúng ta – mọi sự việc này đều được chia sẻ bởi tất cả con người. Khi chúng ta chịu đựng đau khổ chúng ta đã biến nó thành một sự việc cá nhân. Chúng ta ngăn chặn loại ra tất cả chịu đựng đau khổ của nhân loại. Giống như vui thú; chúng ta xử lý vui thú như một vật riêng tư, vui thú của chúng ta, sự hứng khởi của nó và vân vân. Chúng ta quên rằng con người – gồm cả phụ nữ dĩ nhiên, mà chúng ta không cần lặp lại – rằng con người đã bị đau khổ không kể xiết bởi thời gian. Và đau khổ đó là nền tảng mà tất cả chúng ta đều dựa vào. Nó được chia sẻ bởi tất cả nhân loại.

Vì thế ý thức của chúng ta không thực sự là ý thức của bạn hay ý thức của tôi; nó là ý thức của con người, được tiến hóa, được phát triển, được tích lũy qua nhiều, nhiều thế kỷ. Trong ý thức đó là lòng trung thành, thần thánh, tất cả những nghi lễ mà con người đã phát minh. Nó thực sự là một hoạt động của tư tưởng; chính là tư tưởng đã tạo ra cái chứa đựng – cách cư xử, hành động, văn hóa, khát vọng; toàn thể hoạt động của con người là hoạt động của tư tưởng. Và ý thức này là bản ngã, là cái “tôi lệ thuộc”, cái tôi làm chủ, cái bản thân, cái cá tính nhân cách và vân vân. Tôi nghĩ rằng rất cần thiết để hiểu rõ sự việc này thấu đáo, không chỉ qua bàn cãi, lý luận nhưng sâu thẳm, như là máu ở trong tất cả chúng ta, là một phần của chúng ta, là bản thể, quy trình tự nhiên của tất cả con người. Khi người ta nhận ra sự việc này trách nhiệm của chúng ta trở nên quan trọng cực kỳ. Chúng ta phải chịu trách nhiệm về mọi thứ đang xảy ra trong thế giới chừng nào cái chứa đựng trong ý thức của chúng ta còn tiếp tục. Chừng nào sự sợ hãi, những dân tộc, sự thôi thúc để thành công, bạn biết toàn bộ công việc của nó – chừng nào cái chứa đựng đó còn tồn tại chúng ta còn là bộ phận của nhân loại, bộ phận của cái chuyển động nhân loại đó.

Đây là điều quan trọng cần phải hiểu tường tận. Điều đó như thế này: cái bản ngã, cái tôi được gom tụ vào bởi tư tưởng. Tư tưởng không là, như chúng ta đã nói, tư tưởng của bạn hay tư tưởng của tôi; suy nghĩ không là suy nghĩ cá thể. Suy nghĩ được chia sẻ bởi tất cả nhân loại. Và khi người ta thực sự hiểu thấu đáo ý nghĩa và sự quan trọng của việc này, sau đó tôi nghĩ chúng ta có thể thấy được bản chất của chết có nghĩa là gì.

Khi còn là một đứa trẻ đúng là bạn đã trôi theo một dòng suối nhỏ chảy ùng ục dọc một thung lũng bé tí và chật hẹp, những dòng nước chảy mỗi lúc một nhanh hơn, và quãng một cái gì đó, như là một que củi, vào dòng suối và trôi theo nó, xuống một con dốc, leo lên một cái gò đất nhỏ, xuyên qua một khe đá nứt – trôi theo nó cho đến khi nó đi qua một cái thác nước và biến mất. Biến mất này là cuộc sống của chúng ta.

Chết có nghĩa là gì? Chính cái từ ngữ, cái cảm thấy kinh hãi về nó là gì? Chúng ta có vẻ không bao giờ chấp nhận nó.”

Thứ tư, ngày 16 tháng 3 năm 1983.

(Tiếp tục cuộc đối thoại ngày 15)

“Con người đã giết con người qua những trạng thái khác nhau của cái trí. Anh ấy đã giết chết anh ấy vì những lý do tôn giáo, anh ấy đã giết chết anh ấy vì những lý do yêu nước, vì hòa bình, đã giết chết anh ấy qua cuộc chiến tranh có tổ chức. Đây là số mạng của chúng ta, giết chóc lẫn nhau không ngừng nghỉ.

Thưa bạn, bạn có khi nào suy nghĩ về cái loại giết chóc này, nỗi thống khổ nào đã xảy ra cho con người – sự đau khổ vô tận của nhân loại đã xảy ra qua những thời đại, những giọt nước mắt, sự dằn vặt, sự nhẩn tâm, sự sợ hãi về tất cả giết chóc? Và nó vẫn còn đang tiếp tục. Thế giới đầy bệnh hoạn. Các chính trị gia, dù là phe tả, phe hữu, phe trung lập hay độc tài chuyên chế, sẽ không mang lại hòa bình cho thế giới. Mỗi người chúng ta đều có trách nhiệm, và vì có trách nhiệm chúng ta phải thấy rằng sự tàn sát này bắt buộc phải kết thúc để cho chúng ta sống trên quả đất này, quả đất của chúng ta, trong vẻ đẹp và hòa bình. Nó là một thảm kịch khủng khiếp mà chúng ta không đối diện hay không muốn giải quyết. Chúng ta giao lại tất cả việc đó cho các chuyên gia; và sự nguy hiểm của các chuyên gia cũng nguy hiểm như một cái vực sâu hay một con rắn độc.

Vì vậy gạt bỏ tất cả sự việc đó qua một bên, ý nghĩa của chết là gì? Đối với bạn, thưa bạn, chết có nghĩa là gì?”

“Đối với tôi nó có nghĩa rằng tất cả sự việc mà tôi đã là, tất cả mọi việc mà tôi là, bỗng nhiên kết thúc bởi một bệnh tật nào đó, tai nạn hay tuổi già. Dĩ nhiên tôi đã đọc và nói chuyện với những người châu Á, với những người Ấn độ, với họ đều có một niềm tin vào luân hồi, đầu thai lại. Tôi không hiểu điều này là có thật hay không, nhưng theo đúng mức mà tôi có thể hiểu được, chết có nghĩa là sự chấm dứt của một sự vật đang sống; cái chết của một cái cây, cái chết của một con cá, cái chết của một con nhện, cái chết của người vợ và con cái tôi, một cắt đứt đột ngột, một chấm dứt đột ngột của cái gì đã sống liên tục cùng với tất cả những kỷ niệm của nó, những ý tưởng, đau khổ, ưu tư, những vui vẻ, những thích thú, đang cùng nhau nhìn ngắm hoàng hôn – tất cả việc đó kết thúc. Và hồi tưởng của tất cả việc đó không những mang lại nước mắt mà còn phô bày sự thực về sự yếu đuối riêng của người ta, sự cô độc riêng của người ta. Và cái ý tưởng của sự chia ly khi không còn vợ và con cái của người ta, không còn những sự việc mà người ta đã làm việc cho, đã ấp ủ, đã ghi nhớ, đã bám víu, những quyến luyến và đau thương của quyến luyến – tất cả những việc đó và nhiều thêm nữa đột ngột chấm dứt. Tôi nghĩ chúng ta thường thường có ý như thế, chết có nghĩa như thế. Đối với tôi nó là kết thúc.

Có một bức ảnh của người vợ và các con tôi trên cái đàn dương cầm trong ngôi nhà nhỏ của tôi bên bờ biển. Chúng tôi thường cùng nhau chơi đàn. Có hồi tưởng về họ trong bức ảnh trên cây đàn, nhưng thực tại đã qua rồi. Hồi tưởng là đau khổ, hay hồi tưởng có lẽ cho bạn một thích thú, nhưng thích thú đó hơi nhạt nhòa vì đau khổ đang lấn át hơn. Đối với tôi tất cả việc đó có nghĩa là chết.

Chúng tôi có một con mèo của nước Iran rất đẹp, một con vật rất dễ thương. Và vào một buổi sáng nó đã chết. Nó nằm trên lối vào cửa trước của ngôi nhà. Chắc là nó đã ăn một thứ gì đó – nó đó kìa, không còn sinh khí, không còn ý nghĩa; nó sẽ không bao giờ kêu nữa. Đó là chết. Sự chấm dứt của một cuộc sống thọ, hay là sự chấm dứt của một em bé mới sinh. Hồi trước tôi có trồng một cây con nhỏ xíu và hứa hẹn sẽ tăng trưởng thành một cái cây khỏe mạnh. Nhưng một người nào đó vô ý và không quan sát khi đi ngang qua, đã giẫm lên nó, và nó sẽ không bao giờ là một cái cây to. Đó cũng là một hình thức của chết. Sự chấm dứt của một ngày, một ngày cơ cực hay phong phú và đẹp, cũng có thể gọi là chết. Khởi đầu và kết thúc.”

“Thưa bạn, đang sống là gì? Từ khoảnh khắc người ta được sinh ra đến khi người ta chết, đang sống là gì? Hiểu được phương cách chúng ta sống rất quan trọng – tại sao chúng ta sống theo phương cách này sau quá nhiều thế

kỷ. Nó tùy thuộc vào bạn, có phải vậy không, thưa bạn, có phải nó là một cuộc tranh đấu liên tục hay không? Xung đột, đau thương, vui vẻ, thích thú, âu lo, cô độc, trầm uất, và làm việc, làm việc, làm việc, lao dịch vì những người khác hay vì bản thân; ích kỷ và có lẽ thỉnh thoảng rộng lượng, đố kỵ, nổi giận, cố gắng trấn áp sự giận dữ, buông thả sự giận dữ đó thành cuồng bạo, và vân vân. Đây là điều gì mà chúng ta gọi là đang sống – những giọt nước mắt, cười cợt, đau khổ, và sự thờ phụng về một thứ gì đó mà chúng ta đã phát minh; đang sống với những đối trá, những ảo tưởng và căm hận, mệt mỏi vì tất cả mọi sự việc, chán nản, không có ý nghĩa: đây là cuộc sống của chúng ta. Không chỉ là cuộc sống của bạn mà còn là cuộc sống của tất cả những con người trên quả đất này, hy vọng tẩu thoát khỏi tất cả nó. Quy trình của thờ phụng, thống khổ, sợ hãi này đã xảy ra từ những ngày cổ xưa đến bây giờ – lao động, xung đột, đau thương, hoang mang, hoài nghi, và vui vẻ lẫn cười đùa. Tất cả những việc này là bộ phận trong sự tồn tại của chúng ta.

Kết thúc tất cả những việc này được gọi là chết. Chết kết thúc tất cả những quyến luyến của chúng ta, dù hời hợt hay sâu đậm như thế nào chẳng nữa. Quuyến luyến của vị thầy tu, vị khất sĩ, quuyến luyến của người nội trợ, quuyến luyến gia đình của một người, mọi hình thức của quuyến luyến phải kết thúc cùng với chết.

Có vô số vấn đề liên quan đến việc này: một, nghi vấn về sự bất tử. Có một sự việc như là bất tử không? Đó là, cái mà không chết, vì chết ám chỉ cái mà biết chết. Bất tử là cái mà ở ngoài thời gian và hoàn toàn không ý thức về sự kết thúc này. Cái bản ngã, cái tôi, có bất tử không? Hay là nó có biết chết không? Cái bản ngã không bao giờ có thể trở thành bất tử. Cái “tôi lệ thuộc”, cái tôi làm chủ, cùng với tất cả phẩm chất của nó được gom góp vào nhau qua thời gian, mà là tư tưởng; cái bản ngã đó không bao giờ có thể trở thành bất tử. Người ta có thể phát minh một ý tưởng của sự bất tử, một hình tượng, một vị chúa, một bức ảnh và bám vào cái đó rồi rút ra được sự an ủi từ nó, nhưng cái đó không phải là bất tử.

Kế tiếp [vấn đề này hơi phức tạp một chút]: liệu rằng có thể sống cùng với chết? Không phải ý tưởng bệnh hoạn, không phải trong bất kỳ hình thức tự hủy hoại nào. Tại sao chúng ta lại phân chia chết khỏi đang sống? Chết là một phần của cuộc sống chúng ta, nó là một phần của sự tồn tại của chúng ta – đang chết và đang sống, và đang sống và đang chết. Chúng không tách lìa. Sự ganh tị, sự tức giận, sự đau khổ, sự cô độc, và sự vui thú mà người ta có, mà chúng ta gọi là đang sống, và sự việc được gọi là chết – tại sao lại tách rời chúng? Tại sao lại đặt chúng cách xa hàng dặm? Vâng, cách xa hàng dặm của thời gian. Chúng ta chấp nhận cái chết của một ông cụ già. Điều đó tự nhiên. Nhưng khi một người trẻ chết vì một bệnh tật hay tai nạn nào đó, chúng ta phản kháng chống lại nó. Chúng ta nói rằng việc đó không công bằng, nó không nên như thế. Vì thế chúng ta luôn luôn đang tách rời sống và chết. Đây là vấn đề chúng ta nên tra xét, hiểu rõ ràng – hay không xử lý như một vấn đề, nhưng hãy nhìn vào, thấy được những ám chỉ bên trong của nó, không đối gạt.

Một câu hỏi khác là vấn đề của thời gian – thời gian bao hàm đang sống, đang học, đang tích lũy, đang hành động, đang làm, và chấm dứt của thời gian như chúng ta biết nó; thời gian mà tách rời đang sống khỏi kết thúc. Nơi nào có sự tách rời, phân chia, từ đây đến đó, từ “cái gì là” đến “cái gì nên là”, thời gian đều liên quan. Duy trì sự phân chia này giữa cái được gọi là chết và cái được gọi là sống, đối với tôi là một nhân tố chính.

Khi có sự phân chia này, sự tách rời này có sợ hãi. Lúc đó có nỗ lực để chế ngự sợ hãi đó và tìm kiếm để có được sự an ủi, thỏa mãn, để có được cảm giác liên tục. [Chúng ta đang nói về thế giới tâm lý chứ không phải là thế giới vật lý hay là thế giới kỹ thuật]. Chính là thời gian đã gom góp cái bản ngã vào chung và chính là tư tưởng đã duy trì cái tôi, cái bản ngã. Ước gì người ta có thể thực sự hiểu được ý nghĩa của thời gian và sự phân chia, sự tách rời, thuộc về tâm lý, của con người chống lại con người, chủng tộc chống lại chủng tộc, một loại văn hóa chống lại một loại khác. Sự tách rời này, sự phân chia này, được tạo ra bởi tư tưởng và thời gian, giống như là sống và chết. Và sống một cuộc sống cùng với chết có nghĩa là một thay đổi sâu sắc trong toàn bộ quan điểm về sự hiện hữu. Chấm dứt sự quuyến luyến mà không cần thời gian và động cơ thúc đẩy, đó là đang chết trong khi đang sống.

Tình yêu không có thời gian. Nó không là tình yêu của tôi đối kháng với tình yêu của bạn. Tình yêu không bao giờ riêng tư; một người có lẽ yêu một người khác nhưng khi cái tình yêu đó bị giới hạn, bị thu hẹp vào một người, lúc đó nó ngừng là tình yêu. Nơi nào thực sự có tình yêu nơi đó không có sự phân chia của thời gian, bao gồm tư tưởng và tất cả những phức tạp của cuộc sống, mọi đau khổ và hoang mang, những ngờ vực, những ghen tuông, những ưu tư. Người ta phải chú ý nhiều đến thời gian và tư tưởng. Không có nghĩa rằng người ta phải sống chỉ trong hiện tại, điều đó sẽ hoàn toàn vô nghĩa. Thời gian là quá khứ, được bổ sung và tiếp tục như là tương lai. Nó là một biến thiên và tư tưởng kiên trì, bám chặt vào nó. Nó bám vào một cái gì đó mà chính nó đã tạo ra, đã sắp xếp vào chung.

Một câu hỏi khác là: vì con người đại diện toàn thể nhân loại – bạn là toàn thể nhân loại, không phải đại diện nó, chính xác bạn là thế giới và thế giới là bạn – chuyện gì xảy ra khi bạn chết? Khi bạn hay một người khác chết, bạn và người khác là biểu thị của dòng sống rộng lớn kia gồm hành động và phản ứng của nhân loại, dòng sống của ý thức, của cách cư xử và vân vân: bạn thuộc về dòng sống đó. Dòng sống đó đã điều kiện cái trí con người, bộ não con người, và cho đến lúc nào chúng ta vẫn còn bị điều kiện bởi tham lam, thèm khát, sợ hãi, thích thú, sung sướng, chúng ta là một phần của dòng sống đó. Các bộ phận cơ thể của bạn có lẽ kết thúc nhưng bạn thuộc về dòng sống đó, vì bạn là, trong khi đang sống, chính là dòng sống đó. Dòng sống đó, đang thay đổi, lúc này chậm, lúc khác nhanh, sâu và nông, bị thu hẹp bởi cả hai bờ và phá vỡ sự thu hẹp đó vào khối nước mênh mông – cho đến lúc nào bạn còn thuộc về dòng sống đó, bạn không có tự do. Không có tự do khỏi thời gian, khỏi hoang mang và đau khổ của tất cả những kỷ niệm và những quyến luyến được tích lũy. Chỉ khi nào có sự kết thúc của dòng sống đó, kết thúc, không phải là bạn đi ra khỏi nó và trở thành một cái gì khác nữa, nhưng kết thúc của nó, chỉ đến lúc đó mới có một kích thước hoàn toàn khác biệt. Cái kích thước đó không thể đo lường được bằng từ ngữ. Kết thúc mà không có một động cơ thúc đẩy là toàn bộ ý nghĩa của đang chết và đang sống. Cội gốc của thiên đàng nằm trong đang sống và đang chết.”

Thứ năm, ngày 17 tháng 3 năm 1983.

Sáng nay những đám mây rất thấp. Đêm qua đã có mưa, không nhiều lắm nhưng đã trao tặng cho quả đất thấm đầy nước, màu mỡ, và đầy chất dinh dưỡng. Cái năng lượng to lớn mà con người đã tiêu dùng trên quả đất này, sự tiến bộ công nghệ đồ sộ trong năm mươi năm qua, tất cả sông ngòi đều bị ô nhiễm và sự lãng phí năng lượng trong các trò giải trí vô tận này, suy xét kỹ càng ta thấy rằng, tất cả sự việc đó dường như quá lạ lùng và quá bệnh hoạn đối với một buổi sáng giống như thế này với những ngọn đồi đang trôi nổi bồng bềnh giữa những đám mây và với những bầu trời kia.

Trên hàng hiên sáng nay thời gian không gần gũi với con người nữa, thời gian như chuyển động, thời gian như đi từ đây đến đó, thời gian để học hỏi, thời gian để hành động, thời gian như một phương tiện để thay đổi từ việc này sang việc khác trong những sự việc thông thường của cuộc sống. Người ta có thể hiểu rõ rằng thời gian rất cần thiết để học một ngôn ngữ, để học một kỹ năng, để tạo ra một chiếc máy bay, để lắp ráp một máy vi tính, để đi lại khắp thế giới; thời gian của tuổi trẻ, thời gian của tuổi già, thời gian để mặt trời lặn và thời gian để mặt trời mọc chậm chậm trên những ngọn đồi, những cái bóng dài ra và sự tăng trưởng của một cái cây đang từ từ lớn lên, thời gian để trở thành một người làm vườn giỏi, một người thợ mộc giỏi và vân vân. Trong thế giới vật chất, trong hành động tự nhiên, thời gian để học hỏi trở nên cần thiết và hữu ích.

Có phải cùng cách sử dụng thời gian như thế mà chúng ta chuyển qua, mở rộng vào trong thế giới tinh thần hay không? Mở rộng cách suy nghĩ, hành động, học hỏi này vào thế giới bên trong của làn da, vào lãnh vực của tinh thần, như là hy vọng, như là trở thành một thứ gì đó; như là tự tu dưỡng? Điều đó nghe ra khá vô lý – thay đổi từ việc này đến việc khác, từ “cái gì là” đến “cái gì nên là”. Thời gian là cần thiết, con người nghĩ, để thay đổi toàn bộ chất lượng phức tạp của bạo lực vào cái không bạo lực.

Ngồi yên lặng một mình, nhìn xuống thung lũng, rộng và dài, gần như bạn có thể đếm được những dây cam, những vườn cây được chăm sóc cẩn thận. Nhìn vẻ đẹp của quả đất, của thung lũng, không liên quan đến thời gian, nhưng thể hiện điều trực nhận đó trên một khung vải vẽ hay vào một bài thơ cần thời gian. Có lẽ chúng ta sử dụng thời gian như một phương tiện để tẩu thoát khỏi “cái gì là”, khỏi chúng ta là gì, khỏi tương lai sẽ là gì cho chính chúng ta và cho phần còn lại của nhân loại.

Thời gian trong lãnh vực tâm lý là kẻ thù của con người. Chúng ta muốn tinh thần được tiến hóa, tăng trưởng, khuếch trương, phát triển hết khả năng tách cách, biến đổi chính nó thành một sự việc gì đó tốt đẹp hơn điều gì nó là bây giờ. Chúng ta không bao giờ nghi vấn giá trị của một khao khát như thế, của một quan niệm như thế; chúng ta dễ dàng, có lẽ vui vẻ, chấp nhận rằng tinh thần có thể tiến hóa, thăng hoa, và rằng vào một ngày nào đó sẽ có hòa bình và hạnh phúc. Nhưng thật ra không có sự tiến hóa về tâm lý.

Có một con chim đớp ruồi đang bay từ bông hoa này sang bông hoa khác, rực rỡ trong ánh sáng tĩnh này, với sinh lực tràn đầy trong con vật nhỏ bé đó. Sự mau lẹ của đôi cánh, theo đúng nhịp điệu, đều đặn lạ lùng; có vẻ rằng nó có thể chuyển động tiến về trước và lùi lại sau. Nó là con vật tuyệt vời để nhìn ngắm, để cảm thấy sự thanh tú, màu sắc rực rỡ, và kinh ngạc vì vẻ đẹp của nó, rất nhỏ nhắn rất lanh lẹ và bay vút đi thật mau. Và có một con chim nhái giọng trên đường dây điện thoại. Một con chim khác đang đậu trên ngọn cây đó nhìn vào toàn bộ thế giới. Nó

đã ở đó trên nửa tiếng đồng hồ, không bao giờ nhúc nhích nhưng đang nhìn, chuyển động cái đầu nhỏ xíu để thấy rằng không có gì nguy hiểm. Và nó cũng vậy bây giờ đã bay đi rồi. Những đám mây đang bắt đầu trôi khỏi những ngọn đồi, và những ngọn đồi có màu xanh lạ lùng làm sao.

Như chúng ta đang nói, không có sự tiến hóa thuộc tâm lý. Tinh thần không bao giờ có thể trở nên hay tăng trưởng thành một sự việc nào đó mà nó không là. Tự kiêu và ngạo mạn không thể tăng trưởng thành tốt hơn hoặc tự kiêu hơn, ích kỷ cũng không thể, mà là số mạng chung của tất cả con người, trở nên mỗi lúc một ích kỷ hơn, mỗi lúc một có bản chất riêng của nó. Khá kinh hãi khi nhận ra rằng cái từ ngữ “hy vọng” chứa đựng toàn thể thế giới của tương lai. Chuyển động này từ “cái gì là” đến “cái gì nên là” là một ảo tưởng, chính là một lời nói láo, nếu người ta có thể dùng từ ngữ đó. Chúng ta công nhận điều gì con người đã lặp lại xuyên suốt mọi thời đại như một sự thật, nhưng khi chúng ta bắt đầu đặt câu hỏi, nghi ngờ, chúng ta có thể thấy rất rõ ràng, nếu chúng ta muốn thấy nó mà không che dấu đằng sau hình ảnh nào đó hay cấu trúc từ ngữ đẹp đẽ nào đó, bản chất và cấu trúc của cái tinh thần, cái bản ngã, “cái tôi”. “Cái tôi” không bao giờ có thể trở thành một cái tôi tốt lành hơn. Nó sẽ cố gắng được như vậy, nó nghĩ nó có thể, nhưng cái tôi vẫn còn ở trong những hình thức vi tế. Cái tôi ẩn nấp trong nhiều lớp bọc ngoài, trong nhiều cấu trúc; nó thay đổi từ thời gian này qua thời gian khác, nhưng luôn có cái tôi này, cái hoạt động tự coi mình là trung tâm và phân cách này mà tưởng tượng rằng vào một ngày nào đó nó sẽ biến chính nó thành một thứ gì đó mà hiện nay nó không là. Vì thế người ta hiểu rằng không có sự trở thành của cái tôi, chỉ có sự chấm dứt của ích kỷ, của lo âu, của đau thương và sầu khổ mà là những chứa đựng của cái tinh thần, của “cái tôi”. Chỉ có kết thúc tất cả sự việc đó, và kết thúc đó không đòi hỏi thời gian. Không phải rằng tất cả sự việc đó sẽ kết thúc vào ngày mốt. Nó sẽ chỉ kết thúc khi có trực nhận về chuyển động của nó. Trực nhận không chỉ khách quan, không có bất kỳ thành kiến, khuynh hướng, mà còn trực nhận không còn tất cả những tích lũy của quá khứ; chứng kiến tất cả sự việc này mà không còn người quan sát – người quan sát thuộc về thời gian và dù có lẽ anh ta muốn tạo ra một thay đổi trong bản thân nhiều bao nhiêu chăng nữa, anh ta sẽ luôn luôn là người quan sát; những hồi tưởng, dù thích thú nhiều, không có thực tế, chúng là những sự việc của quá khứ, đã qua rồi, đã chấm dứt, không còn sinh khí: chỉ trong đang quan sát mà không có người quan sát, người quan sát là quá khứ, người ta mới có thể thấy được bản chất của thời gian và kết thúc của thời gian.

Con chim đớp ruồi đã quay trở lại. Một tia sáng mặt trời xuyên qua những đám mây vỡ đã chụp được nó, lóe sáng màu sắc của nó cùng cái mỏ mỏng dài và sự lanh lẹ của cặp cánh kia. Nhìn ngắm thuần túy con chim nhỏ xíu đó, không có bất kỳ phản ứng nào, chỉ nhìn ngắm nó, chính là nhìn ngắm trọn vẹn thế giới của vẻ đẹp.

“Vào một ngày nào đó tôi nghe ông nói rằng thời gian là kẻ thù của con người. Ông đã vắn tắt giải thích về nó. Nó có vẻ là một câu phát biểu thật là xúc phạm. Và ông cũng phát biểu những câu tương tự khác. Một số câu tôi đã khám phá là đúng, tự nhiên, nhưng cái trí của con người không bao giờ dễ dàng hiểu rõ được cái đó mà là thực tại, sự thật, chân lý. Tôi đang hỏi bản thân, và tôi đã hỏi những người khác nữa, tại sao những cái trí của chúng tôi đã trở nên u ám tối tăm như thế, chậm chạp như thế, tại sao chúng tôi không thể ngay lập tức hiểu rõ được một sự việc nào đó là giả dối hay là thực sự? Tại sao chúng tôi lại cần những giảng giải mà có vẻ quá hiển nhiên khi ông đã giải thích chúng? Tại sao tôi, và bất kỳ ai trong chúng tôi, lại không thấy được sự thật của sự kiện này? Chuyện gì đã xảy ra cho những cái trí của chúng tôi? Tôi muốn, nếu tôi được phép, có một cuộc đối thoại với ông về vấn đề đó, để tìm ra tại sao cái trí của tôi lại không tinh tế, lại không nhạy bén. Và liệu rằng cái trí này, cái trí đã được đào tạo và giáo dục, có thể một cách thực sự, một cách sâu thẳm trở nên tinh tế và nhạy bén, hiểu rõ một sự việc nào đó ngay lập tức, cái chất lượng và sự thật hay sự giả dối của nó?”

“Thưa bạn, chúng ta hãy bắt đầu tìm hiểu tại sao chúng ta đã trở nên như thế này. Chắc chắn nó không liên quan đến tuổi già. Đó có phải là cách sống của chúng ta – rượu chè, hút xách, thuốc men, sự hối hả, sự rã rời, sự bận rộn liên tục? Cả bên ngoài lẫn bên trong chúng ta bị bận rộn vào một sự việc nào đó. Đó có phải là bản chất tự nhiên của hiểu biết? Chúng ta được huấn luyện để thu lượm hiểu biết – qua trường cao đẳng, đại học, hay qua làm một công việc đòi hỏi khéo léo. Hiểu biết có là một trong những yếu tố dẫn đến kém sút về tinh tế không? Những bộ não của chúng ta ngập đầy quá nhiều dữ kiện, chúng đã gom góp quá nhiều thông tin, từ truyền hình và từ mọi nguồn nhật báo lẫn tạp chí, và chúng đang ghi nhớ lại bằng mọi khả năng mà chúng có được; chúng đang mê mải hấp thụ, đang bám chặt. Vì thế có phải hiểu biết là một trong những yếu tố hủy hoại sự tinh tế không? Nhưng bạn không thể gạt bỏ hiểu biết của bạn hay cất nó đi; bạn phải có hiểu biết. Thưa bạn, bạn phải có hiểu biết để lái một chiếc xe hơi, để viết một lá thư, để thực hiện những công việc làm ăn khác nhau; thậm chí bạn phải có một loại hiểu biết nào đó để cầm một cái xuống. Dĩ nhiên bạn phải có. Chúng ta phải có hiểu biết trong công việc hàng ngày của thế giới vật

chất.

Nhưng chúng ta đang nói về sự hiểu biết được tích lũy trong thế giới tâm lý, sự hiểu biết bạn có về người vợ, nếu bạn có một người vợ; cái hiểu biết đó khi sống với người vợ mười ngày hay năm mươi năm đã làm cùn lụi bộ não của bạn, phải vậy không? Những kỷ niệm, những hình ảnh tất cả đều được lưu trữ ở đó. Chúng ta đang nói về cái loại hiểu biết bên trong này. Hiểu biết có những tinh tế và hời hợt riêng của nó: khi nào nhượng bộ, khi nào kháng cự, khi nào thấu nhận và khi nào không thấu nhận, nhưng chúng ta đang hỏi: cái hiểu biết đó không làm cho cái trí của bạn, bộ não của bạn, bị máy móc, bị lặp lại bởi thói quen hay sao? Quyển tự điển bách khoa có tất cả hiểu biết của tất cả mọi người viết trong nó. Tại sao lại không để sự hiểu biết đó trên kệ và sử dụng nó khi cần thiết? Đừng mang nó trong bộ não của bạn.

Chúng ta đang hỏi: cái hiểu biết đó có ngăn cản sự hiểu rõ ngay lập tức, sự trực nhận tức khắc, mà mang lại thay đổi, tinh tế không ở trong những từ ngữ? Có phải là chúng ta bị điều kiện bởi những tờ báo, bởi xã hội chúng ta sống – mà, một cách tình cờ, chúng ta đã tạo ra, vì mọi con người từ những thế hệ quá khứ đến hiện tại đã tạo ra xã hội này dù ở trong vùng đất này trên thế giới hay bất kỳ vùng đất nào khác? Nó có đang bị điều kiện bởi những tôn giáo tạo khuôn mẫu cho suy nghĩ của chúng ta không? Khi bạn có những niềm tin mạnh mẽ vào nhân vật nào đó, vào hình ảnh nào đó, chính cái sức mạnh đó ngăn cản sự tinh tế, sự nhạy bén.

Có phải chúng ta liên tục bị bận rộn đến nỗi không còn không gian trong quả tim, trong cái trí của chúng ta – không gian cả bên ngoài lẫn bên trong? Chúng ta cần một tí không gian, nhưng bạn không thể có không gian thuộc vật lý nếu bạn ở trong một thành phố đông đúc, hay bị chen chúc trong gia đình bạn, bị nhồi nhét bởi tất cả những ấn tượng bạn đã thu nhận, những áp lực. Và theo tâm lý phải có không gian – không phải không gian mà tư tưởng có lẽ tưởng tượng ra, không phải không gian của cô lập, không phải không gian phân chia con người, theo chính trị, theo tôn giáo, theo chủng tộc, không phải không gian giữa những châu lục, nhưng một không gian bên trong mà không có trung tâm. Nơi nào có một trung tâm nơi đó có một chu vi, có một đường tròn. Chúng ta không đang nói về không gian như thế.

Và có phải còn một lý do khác mà tại sao chúng ta không tinh tế, nhạy bén, là vì chúng ta đã trở thành những chuyên gia? Chúng ta có lẽ nhạy bén trong chuyên môn riêng của chúng ta, nhưng người ta tự hỏi, nếu người ta được đào tạo, được chuyên môn hóa, liệu rằng có bất kỳ nhận thức nào về bản chất của sầu khổ, đau thương, cô độc và vân vân. Dĩ nhiên bạn không thể được đào tạo để có một cái trí rõ ràng và tốt lành; cái từ ngữ “được đào tạo” có ý là bị điều kiện. Và làm thế nào cái trí bị điều kiện lại có thể trong sáng rõ ràng được?

Vì thế tất cả những sự việc này có lẽ là những yếu tố, thưa bạn, ngăn cản chúng ta không có một cái trí rõ ràng, tinh tế và tốt lành.”

“Cảm ơn ông, thưa ông, về cuộc nói chuyện với tôi. Có lẽ, và tôi hy vọng rằng, một số vấn đề ông vừa nói – không phải vì tôi đã hiểu rõ nó hoàn toàn – nhưng vì rằng một số trong những vấn đề ông vừa nói sẽ gieo mầm trong tôi và vì rằng tôi sẽ cho phép cái hạt giống đó lớn lên, mọc xum xuê không bị cản trở. Có lẽ sau đó tôi có thể hiểu rất nhanh một điều gì đó, nhận thức một điều gì đó mà không cần quá nhiều sự phân tích bằng từ ngữ, vô số những lời giảng giải và vân vân. Xin chào ông, thưa ông.”

Thứ sáu, ngày 18 tháng 3 năm 1983.

Tại khu cho chim ăn có một tá hay nhiều hơn những con chim đang kêu ríu rít, mổ những hạt ngũ cốc, tranh giành, đánh nhau, và khi một con chim lớn bay đến tất cả những con chim nhỏ vẫy cánh bay tứ tung. Khi con chim lớn bay đi rồi tất cả bọn chúng quay trở lại, hót líu lo, cãi cọ, kêu ríu rít, tạo ra khá nhiều ồn ào. Lúc này một con mèo đi ngang qua và có sự náo động, những tiếng rít và thật nhiều lộn xộn. Con mèo bị đuổi đi – nó là một trong những con mèo hoang đó, không phải một con mèo nuôi; có rất nhiều mèo hoang quanh đây thuộc mọi kích cỡ, hình thể và màu sắc khác nhau. Tại khu cho ăn suốt ngày đều có chim chóc, những con nhỏ và những con lớn, và rồi thì một con chim giẻ cùi la mắng mọi sinh vật, toàn bộ vũ trụ, và đuổi những con chim khác đi – hay đúng hơn là chúng bay đi khi nó đến. Chúng rất cảnh giác những con mèo. Và khi chiều tối đến gần mọi chim chóc đều đi hết để lại tĩnh lặng, yên ổn, thanh bình. Những con mèo đến và đi, nhưng không còn những con chim.

Sáng hôm đó những đám mây đầy ánh sáng và trong không khí có sự hứa hẹn của nhiều cơn mưa hơn nữa. Trong vài tuần qua đã có mưa liên tục. Có một cái hồ nhân tạo và mực nước dâng lên ngay mép bờ. Tất cả những chiếc lá xanh, những lùm bụi và những cây cao đang chờ đợi mặt trời, không rực rỡ lắm như mặt trời ở California; nó đã không lộ dạng trong nhiều ngày rồi.

Người ta thắc mắc không hiểu tương lai của nhân loại sẽ ra sao, tương lai của tất cả em bé kia mà bạn trông thấy đang la hét, đang nô đùa – những khuôn mặt rất dễ thương, thanh thoát và hạnh phúc như thế đó – tương lai của các em ra sao? Tương lai là sự việc gì chúng ta là bây giờ. Điều này đã được lịch sử chứng minh trong nhiều ngàn năm – đang sống và đang chết, và mọi công việc nhọc nhằn trong cuộc sống của chúng ta. Chúng ta có vẻ chẳng lưu tâm gì đến tương lai cả. Chúng ta xem thấy trên truyền hình những giải trí vô tận từ sáng đến khuya, ngoại trừ một hay hai kênh, nhưng chúng quá vắn tắt và không nghiêm túc lắm. Trẻ em được giải trí. Những kênh thương mại tất cả đều duy trì cảm giác rằng bạn đang được giải trí. Và việc này gần như đang xảy ra khắp mọi nơi trên thế giới. Tương lai của các em bé này sẽ ra sao? Có giải trí và thể thao – ba mươi, bốn mươi ngàn người đang xem, đang la hét khan cả cổ họng, để cổ vũ một ít người trong một sân vận động. Và bạn cũng đi và xem một buổi lễ nào đó được trình diễn trong một thánh đường lớn, một nghi thức tôn giáo nào đó, và việc đó cũng là một hình thức giải trí, chỉ có bạn gọi nó là thiêng liêng, tôn giáo, nhưng nó vẫn là một giải trí – một trải nghiệm lãng mạn đầy cảm tính – một cảm xúc của sự cuồng tín. Quan sát tất cả sự việc này trong mọi vùng đất khác nhau của thế giới, quan sát cái trí bị bận rộn bởi sự vui chơi, giải trí, thể thao, người ta chắc chắn phải hỏi, nếu người ta trong chừng mực nào đó có quan tâm đến: tương lai là gì? Chắc chắn giống hệt trong những hình thức khác? Muốn về vui chơi giải trí?

Vì thế bạn phải suy xét kỹ, nếu bạn hoàn toàn ý thức về chuyện gì đang xảy ra cho bạn, những thế giới của giải trí và thể thao đang thu hút cái trí của bạn, đang tạo khuôn mẫu cuộc đời của bạn như thế nào? Tất cả việc này đang dẫn tới đâu? Hay có lẽ bạn chẳng quan tâm gì cả? Bạn có thể không lưu tâm về ngày mai. Có thể bạn không thêm suy nghĩ về nó, hoặc là, nếu có, bạn có lẽ nói rằng nó quá phức tạp, quá kinh hãi, quá nguy hiểm khi nghĩ về những năm sắp đến – không phải về tuổi già riêng của bạn nhưng về số mạng, nếu chúng ta có thể dùng từ ngữ đó, kết quả của cách sống hiện nay của chúng ta, bị ngập đầy mọi loại theo đuổi và cảm giác trơ trọi, xúc cảm lẫn lộn lãng mạn và toàn bộ thế giới của vui chơi giải trí đang tác động vào cái trí của bạn. Nếu bạn hoàn toàn ý thức về tất cả sự việc này, tương lai của nhân loại là gì?

Như chúng ta nói lúc trước, tương lai là cái gì bạn là bây giờ. Nếu không có thay đổi – không phải là những sửa đổi ở trên bề mặt, những điều chỉnh hời hợt để phù hợp đến bất kỳ khuôn mẫu nào, thuộc về chính trị, thuộc về tôn giáo hay xã hội, nhưng là sự thay đổi sâu sắc hơn, đòi hỏi sự chú ý của bạn, sự trân trọng của bạn, sự yêu thương của bạn – nếu không có một thay đổi triệt để từ căn bản, lúc đó tương lai là điều gì mà bạn đang làm mỗi ngày của cuộc đời chúng ta trong hiện tại. Thay đổi là một từ ngữ khá khó khăn. Thay đổi đến cái gì? Thay đổi đến một khuôn mẫu khác? Đến một khái niệm khác? Đến cơ cấu tôn giáo hoặc chính trị nào khác? Thay đổi từ sự việc này qua sự việc khác? Điều đó vẫn còn ở trong lãnh vực của tư tưởng, hay ở trong lãnh vực của “cái gì là”. Thay đổi đến cái mà bị chiếu rọi bởi tư tưởng, bị làm thành công thức bởi tư tưởng, bị khẳng định theo vật chất.

Vì thế người ta phải tìm hiểu cẩn thận vào cái từ ngữ thay đổi này. Liệu rằng có một sự thay đổi nếu có một động cơ thúc đẩy hay không? Liệu rằng có một sự thay đổi nếu có một phương hướng riêng biệt, một đích đến riêng biệt, một kết luận trông có vẻ khôn ngoan, hợp lý? Hay có lẽ một cụm từ đẹp đẻ hơn “kết thúc của cái gì là”. Sự kết thúc, không phải sự chuyển động của “cái gì là” đến “cái gì nên là”. Điều đó không là thay đổi. Nhưng từ ngữ kết thúc, từ ngữ ngưng lại, cái từ – cái từ ngữ đúng là gì đây? – Tôi nghĩ từ ngữ kết thúc là một từ ngữ chấp nhận được vì vậy chúng ta hãy dùng từ ngữ đó. Kết thúc. Nhưng nếu kết thúc có một động cơ thúc đẩy, một mục đích, là một vấn đề của sự quyết định, lúc đó nó chỉ là một thay đổi từ sự việc này qua một sự việc khác. Cái từ ngữ quyết định ngụ ý hành động của ý chí. “Tôi sẽ làm việc này”; “tôi sẽ không làm việc kia”. Khi sự ham muốn chen vào động thái đang kết thúc, sự ham muốn đó trở thành nguyên nhân của kết thúc. Nơi nào có một nguyên nhân nơi đó có một động cơ thúc đẩy và vì thế không có kết thúc thực sự nào cả.

Thế kỷ hai mươi này đã có quá nhiều thay đổi phát sinh bởi hai cuộc chiến tranh khảm khốc, và chủ nghĩa duy vật biện chứng, và chủ nghĩa hoài nghi các tín điều, những hoạt động, những nghi lễ của tôn giáo và văn vân, ngoại trừ thế giới công nghệ đã tạo nên rất nhiều thay đổi, và sẽ có nhiều thay đổi thêm nữa khi máy vi tính được phát triển hoàn toàn – bạn chỉ mới ở điểm xuất phát của nó. Lúc mà máy vi tính thâm tóm quyền hành lãnh đạo, điều gì sẽ xảy ra cho những cái trí của con người chúng ta? Đó là một vấn đề khác hẳn mà chúng ta sẽ bàn đến khi có dịp.

Khi công nghệ giải trí cai quản, như nó đang từ từ tác động lúc này, khi những người trẻ tuổi, những sinh viên học sinh, trẻ em, liên tục bị xúi giục và kích động đến vui thú, đến thị hiếu sở thích, đến khoái lạc dâm dục, những từ ngữ kèm hăm và mộc mạc đơn sơ không còn được nhắc đến, thậm chí chẳng khi nào thêm nghĩ đến. Sự khổ hạnh của những thầy tu, những khất sĩ, những người khước từ thế giới, khoắc vào thân thể họ một bộ đồng phục

nào đó hay chỉ một mảnh vải – sự khước từ thế giới vật chất này rõ ràng không phải là mộc mạc đơn sơ. Có thể bạn sẽ không thêm lắng nghe việc này, lắng nghe những ngụ ý của mộc mạc đơn sơ là gì. Khi bạn được nuôi nấng từ niên thiếu để giải khuây hoặc lẩn tránh khỏi chính bạn nhờ vào giải trí, tôn giáo hay hình thức khác, và khi hầu hết những nhà tâm lý học đều nói rằng bạn phải bộc lộ mọi thứ bạn cảm thấy và rằng mọi hình thức kềm hãm hay chế ngự đều là nguyên nhân gây tổn hại, dẫn đến vô số dạng loạn thần kinh, chức năng, tự nhiên bạn lún sâu vào mỗi lúc lại nhiều thêm nữa thế giới của thể thao, vui chơi, giải trí, tất cả giúp bạn tẩu thoát khỏi bản thân, khỏi cái gì bạn là.

Hiểu rõ bản chất của cái gì bạn là, không có mọi xuyên tạc, không có mọi thành kiến, không có mọi phản ứng đến những điều bạn khám phá về cái gì bạn là, là khởi đầu của mộc mạc đơn sơ. Quan sát, ý thức, về mỗi một tư tưởng, mỗi một cảm giác, không phải để kềm hãm nó, không phải để kiểm soát nó, nhưng để quan sát nó, giống như quan sát một con chim đang bay, mà không có những thành kiến và xuyên tạc riêng của bạn – quan sát đó tạo ra một thức tỉnh lạ thường về mộc mạc đơn sơ vượt ra ngoài tất cả kềm hãm, tất cả thái độ cư xử ngu xuẩn với bản thân và tất cả ý tưởng tự tu dưỡng, tự thành tựu này. Tất cả sự việc đó khá trẻ con. Trong quan sát này có được sự tự do đặc biệt và trong cái tự do đó có cái cảm giác trang trọng của mộc mạc đơn sơ. Nhưng nếu bạn nói tất cả sự việc này cho một nhóm sinh viên hay trẻ em ngày nay, chúng có thể chán nản nhìn ra cửa sổ vì thế giới này xúi giục việc theo đuổi vui thú riêng rẽ của nó.

Một con sóc lớn màu nâu vàng tuột xuống một cái cây và chạy thẳng đến khu vực cho ăn, nhắm nháp một ít hạt, ngồi ngay trên đồng hạt đó, nhìn quanh bằng đôi mắt to và tròn, đuôi vểnh lên, uốn cong, một con vật tuyệt vời. Nó ngồi đó trong chốc lát hay như thế, leo xuống, đi men theo một ít tảng đá và sau đó phóng vụt đến cái cây rồi leo lên, và biến mất.

Có vẻ rằng con người luôn luôn tẩu thoát khỏi bản thân anh ta, khỏi cái gì anh ta là, khỏi nơi anh ta đang đi, khỏi điều gì tất cả việc này nói về – vũ trụ, cuộc sống hàng ngày của chúng ta, đang chết và đang bắt đầu. Lại lòng khi chúng ta không bao giờ nhận ra rằng dù chúng ta có thể tẩu thoát khỏi bản thân nhiều bao nhiêu chăng nữa, dù chúng ta lang thang đi khỏi có ý thức, cố ý hay vô tình, nhờ nhiệm nhiều bao nhiêu chăng nữa, sự xung đột, sự vui thú, sự đau thương, sự sợ hãi và vân vân luôn luôn ở đó. Chúng thống trị ở mức độ cơ bản nhất. Bạn có lẽ cố gắng đè nén chúng, bạn có lẽ cố gắng gạt chúng đi một cách có dụng ý bằng một động thái của ý chí nhưng chúng lộ mặt lại. Và vui thú là một trong những nhân tố chiếm ưu thế chi phối nhất; nó cũng có cùng những xung đột, cùng đau thương, cùng nhàm chán. Sự chán ngấy vui thú và nỗi phiền muộn lo âu là một phần của sự hỗn loạn trong cuộc sống chúng ta. Bạn không thể tẩu thoát nó, người bạn của tôi. Bạn không thể tẩu thoát khỏi sự hỗn loạn không đáy sâu thẳm này nếu bạn không thật lòng suy nghĩ về nó, không những suy nghĩ mà còn phải thấy bằng chú ý cẩn thận, quan sát siêng năng, toàn bộ chuyển động tư tưởng và cái tôi. Bạn có lẽ nói rằng tất cả việc này quá mệt mỏi, có lẽ không cần thiết. Nhưng nếu bạn không chú ý việc này, chú ý thật cẩn thận, tương lai không những sẽ hủy hoại nhiều hơn, không thể chịu đựng nổi nhiều hơn mà còn không chút ý nghĩa gì cả. Tất cả việc này không là một quan điểm gây phiền muộn và làm nản lòng, nó thực sự là như vậy. Cái gì bạn là bây giờ là cái gì bạn sẽ là trong những ngày sắp đến. Bạn không thể lẩn tránh nó. Nó rõ ràng như mặt trời mọc và lặn. Đây là sự chia sẻ của tất cả mọi người, của tất cả nhân loại, nếu tất cả chúng ta không thay đổi, mỗi một người trong chúng ta, không thay đổi đến một sự việc gì đó mà không còn bị chiếu rọi bởi tư tưởng.

Thứ sáu, ngày 25 tháng 3 năm 1983

Hôm nay là ngày thứ hai của một buổi sáng mùa xuân. Thật dễ thương. Ở đây đẹp quá sức tưởng tượng. Đêm qua mưa rất lớn và mọi sự vật lại được tắm rửa sạch sẽ và mọi chiếc lá đang chiếu sáng rực rỡ trong ánh sáng mặt trời. Có hương thơm trong không khí của nhiều bông hoa và bầu trời xanh, điểm thêm những đám mây lãng đãng. Vẻ đẹp của một buổi sáng như thế đó không còn thời gian. Nó không là buổi sáng nay: nó là buổi sáng của toàn thể giới. Nó là buổi sáng của một ngàn ngày hôm qua. Nó là buổi sáng mà người ta hy vọng sẽ tiếp tục, sẽ kéo dài vô tận. Nó là một buổi sáng đầy ánh mặt trời dịu dàng, lấp lánh, rõ ràng và không khí ở đây rất tinh khiết, khá cao trên thung lũng. Những cây cam và những quả cam vàng bóng đã được rửa sạch sẽ và chúng đang chiếu sáng như thế đó là buổi sáng đầu tiên trong ngày chào đời của chúng. Quả đất ảm đạm do cơn mưa và có tuyết trên những ngọn núi cao. Thực sự là một buổi sáng không thời gian.

Ra ngoài thung lũng những ngọn núi xa xa bao bọc thung lũng này háo hức ngênh đó mặt trời, vì đã có một đêm lạnh lẽo và tất cả những tảng đá lớn lẫn đá cuội và con suối nhỏ dường như đều tỉnh thức và đầy sức sống.

Bạn ngồi yên lặng xa khỏi mọi thứ và nhìn bầu trời xanh, cảm thấy toàn bộ quả đất, sự thuần khiết và dễ yêu của mọi sự vật sống và chuyển động trên quả đất này – tất nhiên ngoại trừ con người. Con người là cái gì anh ta là bây giờ sau hàng ngàn thế kỷ của thời gian. Và có lẽ anh ta sẽ tiếp tục trong kiểu sống tương tự. Thời gian, sự tiến hóa, đã mang anh ta đến cái gì anh ta là bây giờ. Tương lai là cái gì anh ta là, nếu, dĩ nhiên không có một sự thay đổi thâm sâu và vĩnh viễn của toàn bộ tinh thần anh ta.

Thời gian đã trở nên quá quan trọng cho con người, cho tất cả mọi người trong chúng ta – thời gian để học hỏi, thời gian để có một kỹ năng, thời gian để trở thành và thời gian để chết, thời gian cả phía bên ngoài trong thế giới vật lý lẫn thời gian trong thế giới tâm lý. Rất cần có thời gian để học một ngôn ngữ, để học cách lái xe, để học cách nói năng, để có được kiến thức. Nếu bạn không có thời gian bạn không thể sắp xếp mọi thứ vào cùng nhau để xây dựng một ngôi nhà; bạn phải có thời gian để chồng viên gạch này lên một viên gạch khác. Bạn phải có thời gian để đi từ đây đến nơi bạn muốn đi. Thời gian là một yếu tố lạ kỳ trong cuộc sống của chúng ta – để có được, để loại bỏ, để được hồi phục, để viết một lá thư đơn giản. Và chúng ta dường như nghĩ rằng chúng ta cần thời gian tâm lý, cái thời gian của cái gì đã là, được bổ sung bây giờ và tiếp tục trong tương lai. Thời gian là quá khứ, hiện tại và tương lai. Con người phía bên trong đặt hy vọng của anh ta vào thời gian, hy vọng là thời gian, tương lai, những ngày mai vô tận, thời gian để trở thành phía bên trong – người ta là “cái này”, người ta sẽ trở thành “cái kia”. Trở thành, giống như trong thế giới vật chất, từ một công nhân kém đến một công nhân giỏi, từ vị trí vô dụng đến vị trí cao nhất trong một nghề nghiệp nào đó – để trở thành.

Chúng ta nghĩ rằng chúng ta cần thời gian để thay đổi từ “cái này” đến “cái kia”. Chính những từ “thay đổi” và “hy vọng” theo bản chất ám chỉ thời gian. Người ta có thể hiểu rằng thời gian cần thiết để đi lại, để đến một trường, để hạ cánh sau một chuyến bay dài đến một nơi mơ ước. Nơi mơ ước là tương lai. Điều đó khá rõ ràng và thời gian cần thiết trong lãnh vực của thành tựu, đạt được, trở nên tài giỏi trong một nghề nghiệp nào đó, trong một nghề nghiệp yêu cầu sự huấn luyện. Ở đó, thời gian dường như không chỉ cần thiết mà còn phải tồn tại. Và trong thế giới của tinh thần cái chuyển động tương tự này, cái trở thành này, được chấp nhận. Nhưng có trở thành thuộc tâm lý không? Chúng ta không bao giờ nghi vấn việc đó. Chúng ta đã chấp nhận nó như tự nhiên. Những tôn giáo, những quyển sách theo thuyết tiến hóa đã thông báo cho chúng ta rằng chúng ta cần thời gian để thay đổi từ “cái gì là” đến “cái gì nên là”. Khoảng cách được bao phủ là thời gian. Và chúng ta đã chấp nhận rằng có sự vui thú và đau khổ nào đó để trở thành không bạo hành khi một người có tánh bạo hành, rằng để thành tựu cái lý tưởng đó cần một số lượng thời gian to lớn. Và chúng ta đã tuân theo khuôn mẫu này suốt những ngày của cuộc đời chúng ta, mù quáng, không bao giờ nghi vấn. Chúng ta không ngờ vực. Chúng ta tuân theo khuôn mẫu truyền thống cổ truyền. Và có lẽ đó là một trong những nỗi khổ của con người – hy vọng của thành tựu, và đau khổ khi cái thành tựu đó, cái hy vọng đó, không thực hiện được, không dễ dàng đạt được.

Liệu rằng thực sự có thời gian trong thế giới tâm lý – đó là thay đổi cái đó mà là đến một sự việc gì đó hoàn toàn khác biệt? Tại sao những lý tưởng, những học thuyết, dù là chính trị hay tôn giáo lại tồn tại? Đó không phải là một trong những khái niệm phân chia của con người mà đã tạo ra xung đột hay sao? Rốt cuộc, những học thuyết, trái, phải hay trung lập, được sắp xếp vào chung bởi nghiên cứu, bởi hoạt động của tư tưởng, cân nhắc, ước lượng, đánh giá và đạt đến một kết luận, và thế là đóng chặt cửa vào tất cả sự tìm hiểu đầy đủ hơn. Những học thuyết đã có mặt có lẽ lâu bằng thời gian con người có thể nhớ được. Chúng cũng giống như niềm tin hay sự trung thành mà tách rời con người ra khỏi con người. Và sự tách rời này xảy ra qua thời gian. Cái “tôi lệ thuộc”, cái tôi làm chủ, cái bản ngã, cái con người, từ gia đình đến nhóm người, đến bộ lạc, đến quốc gia. Người ta thắc mắc không hiểu có khi nào những sự phân chia kiểu bộ lạc này được xóa sạch đi. Con người đã cố gắng thống nhất những quốc gia, mà thực sự chỉ là chủ nghĩa bộ lạc được tôn vinh. Bạn không thể thống nhất những quốc gia. Chúng sẽ luôn luôn ở tình trạng tách rời. Sự tiến hóa có những nhóm tách rời. Chúng ta duy trì những cuộc chiến tranh, thuộc tôn giáo và những vấn đề khác. Và thời gian sẽ không thay đổi sự việc này. Hiểu biết, kinh nghiệm, những kết luận chính xác, sẽ không bao giờ tạo nên sự hiểu rõ toàn cầu đó, mối quan hệ toàn cầu đó, một cái trí toàn cầu.

Vì thế câu hỏi là: liệu rằng có một khả năng để tạo ra một sự thay đổi trong “cái gì là”, thực tại, hoàn toàn bất chấp chuyển động của thời gian? Liệu rằng có một khả năng để thay đổi bạo hành – không phải bằng cách trở nên không bạo hành, việc đó rõ ràng chỉ là sự trái nghịch của “cái gì là”? Trái nghịch của “cái gì là” hiển nhiên là một chuyển động khác của tư tưởng. Câu hỏi của chúng ta là: liệu rằng tánh đồ kỵ, cùng tất cả những biểu hiện của nó, có thể được thay đổi mà không có thời gian liên quan đến, biết rằng chính từ ngữ thay đổi ám chỉ thời gian – thậm chí không được biến đổi, vì chính từ ngữ biến đổi có nghĩa là chuyển từ một dạng này qua một dạng khác – nhưng

để kết thúc hoàn toàn tách đồ kỳ mà không cần thời gian?

Thời gian là tư tưởng. Thời gian là quá khứ. Thời gian là vận động. Nếu không có bất kỳ vận động nào liệu rằng có thể có – và chúng ta sẽ dùng cái từ ngữ – thay đổi? Chính cái từ ngữ vận động không phải đã ngụ ý một phương hướng, một kết luận hay sao? Và khi có một vận động thì thực sự không có thay đổi nào cả. Ham muốn lại nữa là một sự việc khá phức tạp, phức tạp trong cấu trúc của nó. Ham muốn để tạo ra một thay đổi, hay ý chí quyết tâm để thay đổi, trở thành một vận động, một động cơ thúc đẩy và vì vậy cái vận động đó bóp méo, xuyên tạc cái đó mà phải được thay đổi, cái đó mà phải kết thúc. Kết thúc không có thời gian.

Những đám mây đang vờn vũ quanh những ngọn núi, những đám mây đang di chuyển để che kín mặt trời và có thể sẽ lại có mưa, giống như ngày hôm qua. Vì ở đây trong vùng đất này của thế giới đang là mùa mưa. Không bao giờ có mưa vào thời gian mùa hè; khi thời tiết nóng và khô, thung lũng này là sa mạc. Ra xa khỏi những ngọn đồi là sa mạc nằm ngoài đó, trải rộng, vô tận, ẩm đạm và lộng gió. Và vào những thời điểm khác nó lại rất đẹp đẽ, rất mệnh mông trong không gian của nó. Chính mệnh mông của nó biến nó thành một sa mạc. Khi mùa xuân không còn nó càng ngày càng nóng lên và cây cối dường như úa tàn và các bông hoa không còn hiện diện và khí nóng khô khan làm cho mọi sự vật sạch sẽ lại.

“Tại sao ông lại nói, thưa ông, rằng thời gian không cần thiết cho sự thay đổi?”

“Chúng ta hãy cùng nhau tìm ra điều gì là sự thật của vấn đề này, không phải chấp nhận điều gì người ta đã nói, hay là không đồng ý, nhưng cùng nhau có một cuộc đối thoại để tìm hiểu kỹ càng vấn đề này. Người ta được giáo dục để tin tưởng và theo truyền thống thời gian là yếu tố cần thiết cho sự thay đổi. Điều đó đúng, phải không? Thời gian được sử dụng để trở thành từ cái gì người ta là đến một cái gì đó lớn lao hơn, đến cái gì đó quan trọng hơn. Chúng ta không đang nói về thời gian vật lý, thời gian cần thiết để đạt được một kỹ năng vật lý, nhưng đúng hơn chúng ta đang suy xét liệu rằng cái tinh thần có thể trở thành lớn lao hơn cái gì nó là, tốt đẹp hơn cái gì nó là, đến được một trạng thái ý thức cao hơn. Đó là toàn bộ chuyển động của đo lường, so sánh. Cùng nhau chúng ta đang hỏi, có phải vậy không, thay đổi ám chỉ điều gì? Chúng ta sống trong vô trật tự, hoang mang, bất ổn, phản ứng chống lại việc này và ủng hộ việc kia. Chúng ta đang tìm kiếm phần thưởng và đang lẩn tránh hình phạt. Chúng ta muốn an toàn, tuy nhiên mọi thứ chúng ta làm lại dường như tạo ra sự mất an toàn. Việc này, và nhiều hơn nữa, gây ra mất trật tự trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Bạn không thể lộn xộn rồi ren trong kinh doanh, ví dụ như vậy, hay cầu thả lơ đãng. Bạn phải chính xác, suy nghĩ rõ ràng, hợp lý. Nhưng chúng ta lại không mang cùng thái độ đó vào thế giới tâm lý. Chúng ta có sự thôi thúc liên tục này để chuyển động ra khỏi “cái gì là”, để trở thành một việc gì đó khác hẳn hiểu rõ về “cái gì là”, để trốn tránh những nguyên nhân của vô trật tự.”

“Điều đó tôi hiểu được”, người tìm hiểu nói. “Chúng ta luôn tẩu thoát khỏi “cái gì là”. Chúng ta không bao giờ suy xét cẩn thận, tỉ mỉ, việc gì đang diễn tiến, việc gì đang xảy ra bây giờ trong mỗi con người chúng ta. Chúng ta luôn cố gắng trấn áp hoặc lướt qua “cái gì là”. Nếu chúng ta có nhiều đau khổ, thuộc tâm lý, bên trong, chúng ta không bao giờ nghiền ngẫm nó cẩn thận. Chúng ta muốn ngay lập tức xóa sạch nó, tìm ra một an ủi nào đó. Và luôn luôn có sự chiến đấu này để đạt đến được một trạng thái mà không có đau khổ, mà không còn vô trật tự. Nhưng chính cái nỗ lực để tạo ra trật tự dường như lại gia tăng vô trật tự, hay lại sinh sôi những vấn đề rắc rối khác.”

“Tôi không hiểu bạn có nhận thấy rằng khi các nhà chính trị cố gắng giải quyết một vấn đề, chính cái giải pháp đó nhân lên vô số những vấn đề khác. Sự việc này đang luôn luôn xảy ra lặp đi và lặp lại.”

“Có phải ông đang nói, thưa ông, rằng thời gian không là một nhân tố của sự thay đổi? Tôi có thể nắm bắt việc này mang máng nhưng tôi hoàn toàn không chắc chắn rằng tôi thấu hiểu nó thực sự. Có đúng là ông đang nói rằng nếu tôi có một động cơ thúc đẩy cho sự thay đổi, thì chính cái động cơ đó trở thành một cản trở để thay đổi, vì cái động cơ đó là ham muốn của tôi, thôi thúc của tôi để ra khỏi vấn đề gây khó chịu hay gây bức dọc và đến một sự việc nào đó cho hài lòng nhiều hơn, sẽ cho tôi hạnh phúc lớn lao hơn. Vì thế một động cơ hay một nguyên nhân đã ra lệnh sẵn, hay đã tạo hình dạng cho đoạn kết, đoạn kết tâm lý. Việc này tôi hiểu được. Tôi đang có được một tia sáng mờ mờ về điều gì ông đang nói. Tôi đang bắt đầu cảm thấy ẩn ý của sự thay đổi không có thời gian.”

“Vì thế hãy cho phép chúng ta đặt một câu hỏi: liệu rằng có một trực nhận không thời gian về cái đó “mà là”? Đó là, nhìn ngắm, quan sát “cái gì là” mà không có quá khứ, mà không có tất cả những ký ức đã tích lũy, tên tuổi, những từ ngữ, những phản ứng – nhìn ngắm cái cảm thấy đó, cái phản ứng đó, mà chúng ta gọi là, cho phép chúng ta nói, đồ kỳ ghê. Quan sát cái cảm thấy này mà không có người hành động, người hành động chính là tất cả những hồi tưởng của những sự việc đã xảy ra trước kia. Thời gian không chỉ là sự ló dạng và biến mất của mặt trời, hay là ngày hôm qua, ngày hôm nay và ngày mai. Thời gian còn phức tạp hơn nhiều, rối ren hơn nhiều, tinh tế hơn

hiều. Và thực sự muốn hiểu thấu đáo bản chất và chiều sâu của thời gian người ta phải suy nghĩ kỹ càng liệu rằng thời gian có một kết thúc – không phải là thời gian giả tạo và cũng không phải là sự tưởng tượng mà hình dung ra quá nhiều những sự việc có thể xảy ra đầy lãng mạn và kỳ quặc – nhưng liệu rằng thời gian, thực sự, có thật, trong phạm vi của tinh thần, có thể bằng cách nào kết được không? Đó thực sự là câu hỏi. Người ta có thể phân tích bản chất của thời gian, nghiên cứu nó, và cố gắng tìm ra liệu rằng sự tiếp tục của cái tinh thần là một sự thật hay là niềm hy vọng vô vọng của con người để bám chặt vào một sự việc nào đó mà sẽ cho anh ta một loại an toàn, an ủi nào đó. Thời gian có cội gốc của nó trong thiên đàng không? Khi bạn quan sát bầu trời, những hành tinh và vô số các vì sao, liệu rằng cái vũ trụ đó có thể hiểu được bởi đặc tính bị giới hạn vào thời gian của cái trí không? Thời gian có cần thiết để nắm bắt, để hiểu rõ, toàn bộ chuyển động của vũ trụ và của con người – để ngay lập tức thấy được cái đó mà luôn luôn là sự thật?

“Người ta nên thực sự, nếu người ta được phép vạch rõ, giữ nó trong cái trí của bạn, không phải suy nghĩ về nó, nhưng chỉ quan sát toàn bộ chuyển động của thời gian, mà thực sự là chuyển động của tư tưởng. Tư tưởng và thời gian không là hai sự việc khác biệt, hai chuyển động, hành động khác biệt. Thời gian là tư tưởng và tư tưởng là thời gian. Liệu rằng có được, nói một cách khác, sự kết thúc hoàn toàn của tư tưởng? Đó là, sự kết thúc của hiểu biết? Hiểu biết là thời gian, tư tưởng là thời gian, và chúng ta đang hỏi không hiểu rằng cái quy trình đang tích lũy này của hiểu biết, đang tiêu lượm mỗi lúc một nhiều thông tin hơn, đang theo đuổi mỗi lúc một nhiều những phức tạp rối ren của sự tồn tại hơn, có thể kết thúc? Tư tưởng có thể, mà rốt cuộc là bản thể của cái tinh thần, những sợ hãi, những vui thú, những lo âu, sự cô độc, sự đau khổ và ý niệm của cái tôi – cái tôi như là tách rời khỏi một cái khác – cái hoạt động tự cho mình là trung tâm của tánh ích kỷ này, tất cả sự việc đó có thể kết thúc được không? Khi cái chết đến sẽ có kết thúc của tất cả sự việc đó. Nhưng chúng ta không đang nói về cái chết, kết thúc cuối cùng, nhưng không hiểu chúng ta có thể thực sự trực nhận rằng tư tưởng, thời gian có một kết thúc.

Rốt cuộc ra hiểu biết là sự tích lũy qua thời gian của vô số trải nghiệm, sự ghi lại của vô số biến cố, vô số sự việc xảy ra, và vân vân; sự ghi lại này được lưu trữ một cách tự nhiên trong bộ não, sự ghi lại này là bản thể của thời gian. Liệu rằng chúng ta có thể tìm ra được khi nào sự ghi lại là cần thiết, và liệu rằng sự ghi lại thuộc tâm lý có cần thiết chút nào không? Nó không đang phân chia hiểu biết và kỹ năng cần thiết, nhưng đang bắt đầu hiểu rõ bản chất của sự ghi lại, tại sao con người ghi lại và từ ghi lại đó phản ứng và hành động. Khi người ta bị sỉ nhục hay bị tổn thương tâm lý bởi một lời nói, bởi một cử chỉ, bởi một hành động, tại sao sự tổn thương đó cần được ghi lại? Liệu rằng có thể không ghi lại sự tâng bốc nịnh nọt hay lãng mạn sỉ nhục để cho cái tinh thần không bao giờ bị làm bề bộn bừa bãi, để cho nó có không gian bao la, và cái tinh thần mà chúng ta ý thức về nó như là “cái tôi”, lại nữa được gom tụ vào bởi tư tưởng và thời gian, đến được một kết thúc? Chúng ta luôn luôn sợ hãi về một sự việc nào đó mà chúng ta chưa bao giờ thấy, chưa bao giờ trực nhận – một sự việc nào đó mà không được trải nghiệm. Chúng ta không thể trải nghiệm sự thật. Muốn trải nghiệm phải có người trải nghiệm. Người trải nghiệm là kết quả của thời gian, ký ức, hiểu biết được tích lũy và vân vân.

Như chúng ta đã nói từ lúc đầu, thời gian đòi hỏi sự hiểu rõ đầy chú ý, cảnh giác, nhạy bén. Trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta liệu rằng chúng ta có thể tồn tại mà không cần ý tưởng về thời gian không? Không phải ý tưởng – hãy tha thứ cho tôi, không phải là từ ngữ ý tưởng – nhưng liệu rằng con người có thể sống không có thời gian, ở bên trong? Cội gốc của thiên đàng không ở trong thời gian và tư tưởng.”

“Thưa ông, điều gì ông nói đúng là, trong cuộc sống hàng ngày, đã trở thành một sự thật. Nhiều lời bày tỏ của ông về thời gian và tư tưởng dường như lúc này, trong khi tôi đang lắng nghe ông, thật đơn giản, thật rõ ràng, và có lẽ trong một hay hai giây có sự kết thúc hay ngừng nghỉ của thời gian. Nhưng khi tôi quay trở lại công việc hàng ngày thông thường của tôi, sự rã rời và chán ngắt của tất cả công việc đó, ngay cả vui thú cũng trở nên khá nhàm tẻ – khi tôi quay trở lại tôi sẽ giẫm vào lối mòn cũ. Có vẻ quá khó khăn để buông bỏ xấu chuối rối ren của dòng sống và nhìn, không còn phản ứng, vào phương cách của thời gian. Nhưng tôi đang bắt đầu hiểu rõ được [và tôi hy vọng việc đó không chỉ bằng lời nói] rằng có một khả năng có thể được của không đang ghi lại, nếu tôi được phép sử dụng từ ngữ đó. Tôi nhận ra rằng tôi là sự ghi lại. Tôi đã lập trình để là sự việc này hay sự việc kia. Người ta có thể hiểu việc đó khá dễ dàng và có lẽ dẹp bỏ tất cả việc đó vào một xô. Nhưng kết thúc tư tưởng và những rối ren phức tạp của thời gian cần nhiều quan sát, nhiều tra vấn tỉ mỉ. Nhưng ai sẽ tra vấn, vì chính người tra vấn là kết quả của thời gian? Tôi nắm bắt được một cái gì đó. Ông thực sự đang nói; chỉ cần quan sát mà không có bất kỳ phản ứng nào, chú ý hoàn toàn đến những sự việc thông thường của cuộc sống và ngay ở đó khám phá ra khả năng có thể thực hiện được sự kết thúc thời gian và tư tưởng. Thật vô cùng cảm ơn ông về cuộc nói chuyện lý thú này.”

Thứ năm, ngày 31 tháng 3 năm 1983 ☞

Đang có mưa suốt ngày và những đám mây hạ thấp trên thung lũng và những quả đồi và núi non. Bạn không thể trông thấy những quả đồi. Sáng nay khá ẩm đậm nhưng có những chiếc lá non, những đóa hoa vừa nở, và những thứ nhỏ bé đang tăng trưởng nhanh. Đây là mùa xuân và có tất cả sự kiện này, mây và ẩm đậm u ám. Quả đất đang hồi phục sau mùa đông và trong trạng thái hồi phục này có vẻ đẹp tuyệt vời. Hầu như đã có mưa liên tục suốt một tháng rưỡi vừa qua; đã có những cơn bão và gió lớn, phá hủy nhiều nhà cửa và đất bên sườn đồi sạt lở. Tất cả mọi thứ ven theo bờ biển đều bị tàn phá khủng khiếp. Trong vùng đất này của quốc gia mọi sự vật dường như quá phi lý ngông cuồng. Không bao giờ giống nhau từ mùa đông này đến mùa đông khác. Vào một mùa đông bạn có lẽ hiếm gặp một cơn mưa, nhưng trong những mùa đông khác có lẽ lại có những trận mưa ác liệt nhất, những cơn sóng to lớn đầy hung tợn, đường sá được nước biển rửa sạch sẽ, và mặc dù là mùa xuân nhưng thời tiết xấu không bao giờ lịch sự với đất đai.

Có những cuộc biểu tình khắp quốc gia chống lại những loại chiến tranh đặc biệt, chống lại sự hủy diệt của vũ khí hạt nhân. Có những ủng hộ và phản đối. Những chính trị gia nói về sự phòng vệ, nhưng thật ra không có phòng vệ gì cả; chỉ có chiến tranh, chỉ có đang giết chết hàng triệu con người. Đây là một tình hình khá khó khăn. Nó là một vấn đề hóc búa mà con người đang đối diện. Một phe muốn bành trướng theo cách riêng, phe còn lại đang hung hăng đẩy mạnh, bán vũ khí, tạo ra những học thuyết rõ rệt nào đó và xâm lăng những quốc gia khác.

Con người bây giờ đang đưa ra một câu hỏi đáng lẽ ra anh ta phải đặt cho chính mình cách đây nhiều năm, không phải tại giây phút cuối cùng này. Anh ta đang chuẩn bị cho những cuộc chiến tranh suốt những ngày của cuộc đời anh ta. Chuẩn bị cho chiến tranh bất hạnh thay lại có vẻ là khuynh hướng tự nhiên của chúng ta. Đã lún quá sâu vào con đường đó và bây giờ chúng ta lại đang nói: chúng ta sẽ phải làm gì đây? Chúng ta, những con người dự định làm gì? Thật ra đối diện với vấn đề tranh cãi này, trách nhiệm của chúng ta là gì? Đây là điều gì mà loài người hiện nay của chúng ta thực sự đang đối diện, chứ không phải là chúng ta nên phát minh và chế tạo các loại dụng cụ chiến tranh nào. Chúng ta luôn luôn tạo tác một cuộc khủng hoảng và sau đó lại tự hỏi chính mình phải giải quyết ra sao. Bị trao tặng tình huống như hiện nay, các chính trị gia và đông đảo công chúng sẽ quyết định theo quốc gia, chủng tộc, niềm tự hào của họ, theo quê cha và quê mẹ của họ và tất cả phần còn lại của nó.

Câu hỏi đã quá muộn. Câu hỏi chúng ta phải đặt ra cho bản thân, bất kể hành động tức khắc nào sẽ phải được thực hiện, là liệu rằng có thể ngừng tất cả những cuộc chiến tranh, không phải là một loại chiến tranh đặc biệt, chiến tranh hạt nhân hay chiến tranh qui ước, và cấp bách tìm ra đâu là những nguyên nhân gây ra chiến tranh. Nếu những nguyên nhân kia không được khám phá, được giải quyết, dù chúng ta có cuộc chiến tranh qui ước hoặc một hình thức chiến tranh hạt nhân, chúng ta sẽ tiếp tục và con người sẽ hủy diệt con người.

Vì thế chúng ta nên thật lòng hỏi rằng: những nguyên nhân cơ bản, cốt lõi của chiến tranh là gì? Cùng nhau chúng ta tìm hiểu những nguyên nhân thực sự, không phải những nguyên nhân yêu nước, lãng mạn, bịa đặt, hư cấu và tất cả những điều vô lý đó, mà thực sự tìm hiểu tại sao con người sẵn sàng giết người một cách hợp pháp – chiến tranh. Nếu chúng ta không suy nghĩ và tìm được câu trả lời, những cuộc chiến tranh sẽ tiếp tục xảy ra. Nhưng chúng ta không đang suy nghĩ cẩn thận đúng mức, hay cam kết thực hiện việc tìm kiếm những nguyên nhân của chiến tranh. Gạt bỏ điều gì lúc này chúng ta phải đương đầu, sự ngay tức khắc của vấn đề, cuộc khủng hoảng hiện nay, liệu rằng chúng ta không thể cùng nhau khám phá ra những nguyên nhân thực sự và giải quyết chúng, kết thúc chúng? Công việc này cần lòng khao khát mãnh liệt muốn tìm ra sự thật.

Tại sao lại có, người ta bắt buộc hỏi, sự phân chia này – người Nga, người Mỹ, người Anh, người Pháp, người Đức và vân vân – tại sao lại có sự phân chia này giữa con người và con người, giữa chủng tộc và chủng tộc, văn hóa chống lại văn hóa, một chuỗi những học thuyết chống lại một chuỗi khác? Tại sao? Tại sao lại có sự ngăn cách này? Con người đã phân chia quả đất thành vật riêng của bạn và vật riêng của tôi – tại sao? Có phải vì rằng chúng ta cố gắng tìm được sự an toàn, tự bảo vệ, trong một nhóm đặc biệt, hoặc là trong một tin tưởng, một trung thành đặc biệt? Vì những tôn giáo cũng phân chia con người, xây dựng con người chống lại con người – những người theo Ấn độ giáo, những người theo Hồi giáo, những người theo Thiên chúa giáo, những người theo Do thái giáo và vân vân. Chủ nghĩa quốc gia, kèm theo lòng yêu nước bất hạnh của nó, thực sự chỉ là một hình thức được tôn vinh, một hình thức được làm cao quý, của chủ nghĩa bộ lạc. Trong một bộ lạc nhỏ hay trong một bộ lạc rất lớn có một ý thức về sự sum họp, có cùng ngôn ngữ, cùng những mê tín dị đoan, cùng loại cơ cấu tôn giáo, chính trị. Và người ta cảm thấy an toàn, được bảo vệ, được hạnh phúc, được thanh thản. Và để bảo vệ sự an toàn thanh thản đó, chúng ta sẵn

lòng giết chết những người khác mà có cùng loại khao khát để được an toàn, để cảm thấy được bảo vệ, để lệ thuộc vào một sự việc nào đó. Loại khao khát khủng khiếp này để được gắn kết chính mình với một nhóm, với một lá cờ, với một nghi lễ tôn giáo và vân vân, cho chúng ta cái cảm giác rằng chúng ta có gốc rễ, rằng chúng ta không là những kẻ lang thang không nhà cửa. Có lòng khao khát, sự thôi thúc, để tìm được gốc rễ của con người.

Và cũng vậy chúng ta đã phân chia thế giới thành những giai cấp kinh tế, với tất cả những vấn đề của nó. Có lẽ một trong những nguyên nhân chính yếu của chiến tranh là công nghiệp nặng. Khi nền công nghiệp nặng và kinh tế gắn liền với chính trị chúng hiển nhiên phải duy trì một hoạt động tách rời để giữ gìn tầm cỡ kinh tế của chúng. Tất cả những quốc gia đều đang làm việc này, những quốc gia lớn và những quốc gia nhỏ. Những quốc gia nhỏ đang được trang bị vũ khí bởi những quốc gia lớn – một số yên lặng, lén lút, số còn lại công khai. Có phải nguyên nhân của tất cả nỗi khốn khổ, sự chịu đựng đau khổ này, và sự phí phạm tiền bạc quá nhiều vào việc trang bị vũ khí, là chất dinh dưỡng rõ ràng của tánh tự cao tự đại, của mong muốn trội hơn những quốc gia khác?

Nó là quả đất của chúng ta, không phải của bạn hoặc là của tôi hoặc là của anh ấy. Chúng ta được mong muốn để sống trên quả đất, giúp đỡ lẫn nhau, không phải hủy diệt lẫn nhau. Đây không là một điều vô lý lãng mạn nào đó nhưng là sự kiện thực sự. Nhưng con người đã phân chia quả đất, hy vọng bằng cách nào đó trong những vùng đất riêng biệt anh ta sắp sửa tìm được hạnh phúc, an toàn, một cảm giác của sự thanh thản bền vững. Nếu không có một sự thay đổi hoàn toàn triệt để xảy ra và chúng ta không xóa sạch tất cả những phân biệt về dân tộc, về quốc gia, tất cả những học thuyết, tất cả những phân chia tôn giáo và thiết lập một mối quan hệ toàn cầu – đầu tiên về tâm lý, phía bên trong trước khi tổ chức phía bên ngoài – chúng ta sẽ tiếp tục bằng những cuộc chiến tranh. Nếu bạn làm hại những người khác, nếu bạn giết những người khác, dẫu rằng trong tức giận hay bởi cuộc sát nhân có tổ chức mà được gọi là chiến tranh, bạn, mà chính là phần còn lại của nhân loại, chứ không phải là một con người tách rời đang chống lại phần còn lại của nhân loại, bạn đang hủy diệt chính bản thân bạn.

Đây là vấn đề thực sự, vấn đề căn bản, mà bạn phải hiểu thấu đáo và giải quyết. Chừng nào bạn còn không cam kết, không hiến dâng, đến việc nhổ tận gốc rễ sự phân chia tôn giáo, kinh tế, quốc gia này, bạn vẫn đang tiếp tục thực hiện chiến tranh, bạn vẫn chịu trách nhiệm cho tất cả những cuộc chiến tranh dù là hạt nhân hay qui ước.

Đây thực sự là một câu hỏi rất cấp bách và quan trọng: liệu rằng con người, bạn, có thể tạo ra sự thay đổi này trong chính mình – không nói rằng, “Nếu tôi thay đổi, sẽ có bất kỳ giá trị nào không? Nó sẽ không chỉ là một giọt nước trong một cái hồ mênh mông và không có chút ảnh hưởng nào cả hay sao? Giá trị, mục đích trong sự thay đổi của tôi là gì?” Đó là một câu hỏi sai lầm, nếu người ta được phép vạch rõ ra. Nó sai lầm vì bạn là phần còn lại của nhân loại. Bạn là thế giới, bạn không tách rời khỏi thế giới. Bạn không là một người Mỹ, người Nga, người Ấn độ giáo hay người theo Hồi giáo. Bạn không liên quan đến những từ ngữ, những nhãn hiệu này, bạn là phần còn lại của nhân loại vì ý thức của bạn, những phản ứng của bạn, đều tương tự như những người còn lại. Bạn có lẽ nói một ngôn ngữ khác, có những phong tục tập quán khác, đó là văn hóa bề mặt – tất cả những nền văn hóa rõ ràng chỉ ở trên bề mặt, hời hợt – nhưng ý thức của bạn, những phản ứng của bạn, sự trung thành của bạn, những niềm tin của bạn, những học thuyết của bạn, những sợ hãi, những lo âu, sự cô độc, đau khổ và vui thú của bạn, đều tương tự như phần còn lại của nhân loại. Nếu bạn thay đổi, nó sẽ gây ảnh hưởng toàn thể nhân loại.

Sự việc này rất quan trọng cần được công nhận – không phải mập mờ, hời hợt – trong khi tìm hiểu, nghiên cứu, cố gắng tìm ra được, những nguyên nhân của chiến tranh. Chiến tranh chỉ có thể hiểu được và kết thúc nếu bạn và tất cả những người có quan tâm rất sâu sắc đến sự sống còn của con người, cảm thấy rằng bạn hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành động giết chóc những người khác. Điều gì sẽ làm cho bạn thay đổi? Điều gì sẽ làm cho bạn nhận ra cái tình huống kinh hoàng mà chúng ta đã tạo ra bây giờ? Điều gì sẽ làm cho bạn quay mặt lại tất cả sự phân chia tôn giáo, quốc gia, luân lý và vân vân? Sẽ nhiều đau khổ thêm nữa? Nhưng bạn đã có hàng ngàn trên hàng ngàn năm đau khổ và con người đã không thay đổi; anh ta vẫn còn theo đuổi cùng truyền thống, cùng chủ nghĩa bộ lạc, cùng những phân chia tôn giáo của “chúa của tôi” và “chúa của bạn”.

Các vị chúa hay những người đại diện của họ được sáng chế bởi tư tưởng; họ đúng là không có bản chất thực sự trong cuộc sống hàng ngày. Hầu hết mọi tôn giáo đều dạy bảo rằng giết con người là tội lỗi lớn nhất. Trước Thiên chúa giáo từ lâu, những người Ấn độ giáo đã nói điều này, những người Phật giáo đã nói như vậy, tuy nhiên con người giết chóc bất kể niềm tin trong chúa của họ, hoặc là niềm tin của họ vào một đấng cứu rỗi và vân vân; họ vẫn còn theo đuổi con đường giết chóc. Liệu rằng phần thưởng của thiên đường sẽ thay đổi bạn hay sự trừng phạt của địa ngục?

Điều đó cũng đã dâng tặng cho con người. Và điều đó cũng đã thất bại. Không một áp lực, những luật lệ, những

hệ thống phía bên ngoài nào sẽ có lần kết thúc hành động giết chóc của con người. Cũng không có niềm tin lãng mạn, trí năng nào sẽ kết thúc những cuộc chiến tranh. Chúng sẽ kết thúc chỉ khi nào bạn, như phần còn lại của nhân loại, nhìn thấy sự thật rằng chừng nào còn có sự phân chia trong bất kỳ hình thức nào, phải có bất ổn, giới hạn hay rộng rãi, thu hẹp hay bành trướng, phải có tranh đấu, xung đột, đau khổ. Vì vậy bạn có trách nhiệm, không chỉ với con cái của bạn, mà còn với phần còn lại của nhân loại. Nếu bạn không hiểu thấu đáo điều này, không phải bằng lời nói hay bằng ý tưởng hay chỉ bằng trí năng, nhưng cảm thấy điều này trong máu huyết của bạn, trong thái độ nhìn vào cuộc sống của bạn, trong những hoạt động của bạn, bạn đang ủng hộ sự sát nhân có tổ chức mà được gọi là chiến tranh. Tức khắc trực nhận quan trọng nhiều hơn là tức khắc trả lời một vấn đề mà là kết quả của một ngàn năm giết chóc lẫn nhau giữa con người.

Thế giới đang bệnh hoạn và không một ai ở bên ngoài bạn có thể giúp đỡ bạn ngoại trừ chính bản thân bạn. Chúng ta đã có những nhà lãnh đạo, những chuyên gia, mọi loại tác nhân bên ngoài, gồm cả chúa – họ đã không gây được ảnh hưởng; không bằng cách nào họ lay động được trạng thái tâm lý của bạn. Họ không thể hướng dẫn bạn. Không chính khách, không người thầy, không đạo sư, không ai có thể làm cho bạn rất mạnh mẽ và lành mạnh phía bên trong. Chừng nào bạn còn vô trật tự, chừng nào ngôi nhà của bạn không được giữ trong một điều kiện đúng cách, một trạng thái thích hợp, bạn sẽ tạo ra một tiên tri bên ngoài và ông ấy sẽ luôn luôn đang lừa dối bạn. Nhà của bạn vô trật tự và không ai trên quả đất này hay trong thiên đàng có thể mang lại trật tự trong ngôi nhà của bạn. Nếu chính bạn không hiểu rõ bản chất của vô trật tự, bản chất của xung đột, bản chất của phân chia, ngôi nhà của bạn, đó là bạn, sẽ luôn luôn còn vô trật tự, luôn luôn còn chiến tranh.

Không phải là vấn đề ai có sức mạnh quân đội lớn nhất, nhưng trái lại là vấn đề con người chống lại con người, con người đã gom góp những học thuyết, và những học thuyết này, mà con người đã tạo ra, chống lại lẫn nhau. Chừng nào những ý tưởng, những học thuyết này, vẫn không kết thúc và con người vẫn chưa trở nên có trách nhiệm đối với những con người khác, thì vẫn chưa có thể tìm được hòa bình trên thế giới này.

Thứ hai, ngày 18* tháng 4 năm 1983

Một ngày mới và mặt trời vẫn chưa mọc trong một tiếng đồng hồ nữa hay như vậy. Còn khá tối và cây cối yên lặng, đang chờ đợi bình minh và mặt trời sẽ mọc đằng sau những ngọn đồi. Đáng ra nên có một bài kinh cầu dành cho bình minh. Mặt trời lên chậm chậm, lan tỏa toàn thế giới. Và ở đây trong một ngôi nhà tách biệt lặng yên này, được vây quanh bởi những cây cam và một vài bông hoa, nó yên tĩnh lạ lùng. Vẫn chưa có chim chóc líu lo tiếng hót buổi sáng của chúng. Thế giới đang ngủ, ít ra là trong vùng đất này của thế giới, xa khỏi tất cả nền văn minh, khỏi sự ồn ào, sự tàn bạo, sự thô tục, và diễn thuyết của các nhà chính trị.

Chậm chậm, với sự kiên nhẫn vô biên, bình minh bắt đầu trong sự tĩnh mịch sâu thẳm của ban đêm. Nó bị phá vỡ bởi những con chim bồ câu đang ai oán và tiếng kêu của một con cú. Có nhiều cú ở đây, chúng đang gọi nhau. Và những ngọn đồi cùng cây cối đang bắt đầu tỉnh giấc. Trong tĩnh lặng bình minh bắt đầu, mỗi lúc một sáng hơn và sáng hơn, và những giọt sương đọng trên mỗi chiếc lá và mặt trời vừa leo lên đồi. Những tia sáng đầu tiên của mặt trời được hấp thụ trong những cây cao kia, trong cây sồi già cổ đã ở đó trong khoảng thời gian rất, rất lâu. Và con bồ câu ai oán bắt đầu bài ca sầu thảm êm dịu của nó. Bên kia con đường, bên kia những cây cam, có một con chim công đang kêu. Ngay cả trong vùng đất này của thế giới cũng có những con công, ít ra có một vài con trong chúng. Và ngày đã bắt đầu. Một ngày tuyệt vời. Nó quá mới mẻ, quá trong lành, quá sinh động và đầy vẻ đẹp. Nó là một ngày mới mẻ không còn những gợn nhớ của quá khứ, không còn tiếng gọi của một sự việc khác.

Có sự kinh ngạc lớn lao khi người ta nhìn ngắm tất cả những vẻ đẹp – những quả cam bóng láng kia với những chiếc lá sẫm màu, và một số ít bông hoa rực sáng thành hào quang. Người

* Giữa ngày này và ngày 31 tháng 3 Krishnamurti đã đến New York nơi ông có hai buổi nói chuyện tại The Felt Forum, Madison Square Garden, và tham dự một cuộc hội thảo được tổ chức bởi Dr David Shainberg.

ta kinh ngạc bởi ánh sáng lạ thường này mà chỉ vùng đất này của thế giới dường như có được. Người ta kinh ngạc khi người ta nhìn vào sự sáng tạo mà dường như không khởi đầu và không kết thúc – một sáng tạo không bởi tư tưởng ma mãnh, nhưng cái sáng tạo của một buổi sáng mới mẻ. Sáng nay sáng tạo đó trông như thể nó không bao giờ giống trước kia, quá ngời sáng, quá tinh khiết. Và những ngọn đồi xanh xanh đang nhìn xuống. Nó là cái sáng tạo của một ngày mới mẻ như nó không bao giờ đã là trước kia.

Có một con sóc đuôi dài và rậm, run rẩy và nhút nhát dưới cây tiêu già nua đã mất đi nhiều cành; nó đang mỗi lúc một già nua. Đúng là nó đã trông thấy nhiều cơn bão, giống như cây sồi đã trông thấy vì tuổi tác già dặn của nó,

im lặng, bằng vẻ trang nghiêm đầy tôn kính. Một buổi sáng mới mẻ, đầy tràn một sự sống cổ xưa; không có thời gian, không những vấn đề. Nó hiện hữu và việc đó trong chính nó là một điều kỳ diệu. Nó là một buổi sáng mới mẻ không có mọi ký ức. Tất cả những ngày của quá khứ đều chấm dứt, hết rồi, và tiếng kêu của con bồ câu ai oán vọng qua thung lũng, và mặt trời lúc này ở trên ngọn đồi, bao phủ quả đất. Và nó cũng vậy không có ngày hôm qua. Cây cối trong mặt trời và những bông hoa không có thời gian. Đó là điều kỳ diệu của một ngày mới.

“Chúng ta muốn sự tiếp tục,” người đàn ông nói. “Tiếp tục là bộ phận của cuộc sống chúng ta. Tiếp tục của thế hệ sau thế hệ, của truyền thống, của những sự việc chúng ta đã biết và đã nhớ. Chúng ta khao khát sự tiếp tục và chúng ta phải có nó. Nếu không vậy chúng ta là gì? Tiếp tục ở ngay gốc rễ của sự tồn tại của chúng ta. Tồn tại là tiếp tục. Cái chết có lẽ đến, có lẽ có một kết thúc đến nhiều sự vật nhưng luôn luôn có tiếp tục. Chúng ta đi trở lại để tìm ra gốc rễ của chúng ta, sự nhận dạng của chúng ta. Nếu người ta đã giữ gìn sự khởi đầu của người ta như một gia đình, có thể người ta lần ra dấu tích nó, thế hệ sau thế hệ qua nhiều thế kỷ, nếu người ta thích thú loại sự việc đó. Tiếp tục của thờ phượng chúa, tiếp tục của những học thuyết, tiếp tục của những quan điểm, những giá trị, những nhận xét, những kết luận – có một tiếp tục trong tất cả những sự việc người ta đã nhớ được. Có một tiếp tục từ khoảnh khắc chúng ta được sinh ra đến khi chúng ta chết, cùng với tất cả những trải nghiệm, tất cả hiểu biết mà con người đã thu lượm được. Nó có là một ảo tưởng không?”

“Cái gì có sự tiếp tục? Cây sồi đó, có thể đã hai trăm năm, có một tiếp tục cho đến khi nó chết hay bị chặt xuống bởi con người. Và cái gì là sự tiếp tục này mà con người muốn, khao khát có? Tên tuổi, hình dạng, tài khoản ngân hàng, những sự việc được ghi nhớ? Ký ức có một tiếp tục, những kỷ niệm của cái mà đã hiện hữu. Toàn bộ tinh thần, cái tôi, là ký ức và không còn gì thêm nữa. Chúng ta giao cho cái tinh thần rất nhiều, nhiều sự việc – những phẩm chất, những đức hạnh, những hành vi cao quý và sự vận dụng nhiều hành động thông minh trong cả thế giới bên ngoài lẫn bên trong. Và nếu người ta chịu khó tìm hiểu cẩn thận, không có bất kỳ thành kiến hay kết luận nào, người ta bắt đầu hiểu ra rằng toàn bộ sự hiện hữu của con người với cái mạng lưới bao la của những ký ức, những hồi tưởng, những sự việc đã xảy ra trước kia, tất cả đều có sự tiếp tục. Và chúng ta khao khát bầu vịu vào điều đó.”

Con sóc đã trở lại. Nó đã rời đây được hai tiếng đồng hồ, lúc này nó trở lại ngồi trên một cành cây và đang gặm nhấm một món gì đó, đang quan sát, đang lắng nghe, rất cảnh giác và tỉnh táo, sinh động, đang run rẩy đầy phấn khích. Nó đến và đi mà không thêm bảo với bạn nó đang đi đâu và khi nào nó sẽ trở lại. Và khi ngày mỗi lúc một ấm hơn, con chim bồ câu và mọi chim chóc đều bay đi. Có vài con bồ câu đang bay theo bầy từ nơi này sang nơi khác. Bạn đang nghe đôi cánh của chúng đập trong không gian. Hồi trước thường có một con cáo ở đây – người ta không thấy nó lâu lắm rồi. Có thể nó đã đi mất và không bao giờ trở lại. Có quá nhiều người quanh đây. Có nhiều con vật gặm nhấm ở đây nhưng con người nguy hiểm lắm. Và đây là con sóc nhỏ xíu nhút nhát và lẳng xăng như con chim sẻ.

Mặc dù không có sự tiếp tục ngoại trừ ký ức, liệu rằng trong toàn thân tâm con người, trong bộ não, có một nơi, một địa điểm, một khu vực nhỏ hay rộng lớn, nơi đó ký ức không tồn tại, ký ức không bao giờ tiếp xúc được? Nó là một sự kiện phi thường khi quan sát tất cả điều này, khi cảm thấy cách sống của bạn bằng khôn ngoan, có lý luận, hiểu rõ sự phức tạp và nhiều khê của ký ức, và sự tiếp tục của nó mà, rốt cuộc, là hiểu biết. Hiểu biết luôn luôn trong quá khứ, hiểu biết là quá khứ. Quá khứ là ký ức được tích lũy vô hạn gọi là truyền thống. Và khi bạn đã dày xéo lối mòn đó một cách cẩn mẫn, một cách sáng suốt, hiển nhiên bạn phải hỏi: không hiểu rằng có một khu vực trong bộ não con người hay trong bản chất tự nhiên và cấu trúc thực sự của một con người, không chỉ trong thế giới bên ngoài của những hoạt động của anh ta nhưng ở bên trong, thăm sâu trong những hóc hẻm mê mông và không cựa quậy của bộ não riêng của anh ta, một cái gì đó mà không phải là kết quả của ký ức, không phải là chuyển động của một tiếp tục?

Những quả đồi và cây cối, những cánh đồng cỏ và những khu rừng, sẽ tiếp tục chùng nào quả đất còn tồn tại nếu con người trong sự tàn bạo và nổi tuyệt vọng của anh ta không huỷ diệt nó hoàn toàn. Con suối, cái nguồn phun nước, mà từ đó con suối bắt đầu, có một tiếp tục, nhưng người ta không bao giờ hỏi liệu rằng những quả đồi và vượt khỏi những quả đồi có sự tiếp tục riêng rẽ của chúng hay không.

Nếu không có sự tiếp tục thì có cái gì? Không có gì cả. Người ta kinh hãi khi không là gì cả. Không là gì cả có nghĩa không là một sự việc – không là sự việc được gom góp bởi tư tưởng, không là sự việc được thu lượm bởi ký ức, những hồi tưởng, không là sự việc mà bạn có thể diễn tả bằng từ ngữ và sau đó đo lường. Hầu như chắc chắn nhất, chính xác nhất, phải có một khu vực nơi đó quá khứ không phủ một cái bóng, nơi mà thời gian, quá khứ hay hiện tại hay tương lai, không có ý nghĩa gì cả. Chúng ta luôn luôn cố gắng nhận xét bằng từ ngữ một điều gì đó mà

chúng ta không biết. Điều gì chúng ta không biết chúng ta đều cố gắng hiểu và gán cho nó những từ ngữ và biến nó thành một huyền ảo liên tục. Và thế là chúng ta nhồi nhét vào bộ não của chúng ta mà đã đầy ắp rồi những sự kiện, những trải nghiệm, hiểu biết thuộc quá khứ. Chúng ta nghĩ rằng theo tâm lý hiểu biết có tầm quan trọng lớn lao, nhưng điều đó không phải như vậy. Bạn không thể thăng hoa nhờ vào hiểu biết; phải có một kết thúc của hiểu biết cho cái mới mẻ hiện hữu. Mới mẻ là một từ ngữ để diễn tả một điều gì đó mà trước kia không bao giờ có mặt. Và vùng đất đó không thể hiểu rõ hay nắm bắt được bằng từ ngữ hay biểu tượng: nó ở đó vượt ngoài mọi hồi tưởng.

Thứ ba, ngày 19 tháng 4 năm 1983

Mùa đông này có mưa liên tục, ngày này sang ngày khác, gần như suốt ba tháng vừa qua. Đó là một điều ngông cuồng và ngược ngạo của California này – hoặc không một giọt mưa nào cả hoặc mưa đến độ ngập lụt đất đai. Đã có những cơn bão thật to và không bao nhiêu ngày có ánh nắng mặt trời. Ngày hôm qua mưa suốt ngày và sáng nay những đám mây hạ thấp trên những ngọn đồi và bầu trời khá âm đạm. Tất cả những chiếc lá đều bị rũ xuống bởi cơn mưa ngày hôm qua. Quả đất rất ướt át. Cây cối và cây sồi hoành tráng chắc chắn đang hỏi mặt trời ở đâu.

Vào một buổi sáng đặc biệt như thế này với những đám mây đang che dấu núi non và những quả đồi hầu như hạ thấp xuống thung lũng, sống nghiêm túc trân trọng có nghĩa là gì vậy? Có một cái trí – hay, nếu bạn muốn, bộ não – rất nghiêm túc, rất tĩnh lặng có nghĩa là gì vậy? Chúng ta có khi nào nghiêm túc không? Hay là chúng ta luôn luôn sống trong một thế giới của sự hời hợt thiển cận, trải qua nhiều phong cách sống khác nhau, đánh nhau, cãi cọ, hung dữ về một điều gì đó hoàn toàn nhỏ nhoi? Nó có ý nghĩa gì khi có một bộ não rất tỉnh thức, không bị giới hạn bởi những tư tưởng, những kỷ niệm và những hồi tưởng riêng tư của nó? Nó có ý nghĩa gì khi có một bộ não được tự do không còn những rối loạn, những đau thương, những lo âu và những đau khổ triền miên của cuộc sống? Liệu rằng có thể có được một cái trí tự do hoàn toàn, bộ não tự do, không bị tạo khuôn bởi những ảnh hưởng, bởi trải nghiệm và bởi vô số tích lũy của hiểu biết?

Hiểu biết là thời gian; học hỏi có nghĩa là thời gian. Học chơi đàn vĩ cầm cần sự kiên nhẫn vô hạn, nhiều tháng dài luyện tập, nhiều năm tập trung đầy hiến dâng. Học để có được một kỹ năng, học để trở thành một vận động viên hay lắp ghép một động cơ tốt hay đi tới mặt trăng – tất cả sự việc này đòi hỏi thời gian. Nhưng có bất kỳ sự việc gì phải học hỏi về cái tinh thần, cái tôi, về bạn là gì – tất cả những thay đổi lạ lùng đột ngột, những phức tạp rối ren của những phản ứng và hành động của người ta, hy vọng, thất bại, đau khổ và hạnh phúc – có điều gì phải học hỏi về tất cả những sự việc đó? Như chúng ta đã nói, trong một khu vực nào đó của sự hiện hữu vật lý của người ta, thu gom hiểu biết và hành động từ hiểu biết đó, đòi hỏi thời gian. Có phải rằng là chúng ta mang cùng nguyên tắc đó, triển khai cùng chuyển động của thời gian đó vào trong thế giới tâm lý? Cũng vậy ở đó chúng ta nói rằng chúng ta phải học hỏi về bản thân của chúng ta, về những phản ứng của chúng ta, cách cư xử của chúng ta, những phần chấn và trầm cảm của chúng ta, những tưởng tượng của chúng ta và vân vân; chúng ta nghĩ rằng tất cả sự việc đó cũng đòi hỏi thời gian.

Bạn có thể học hỏi về cái bị giới hạn, nhưng bạn không thể học hỏi về cái vô giới hạn. Và chúng ta cố gắng học hỏi về toàn bộ lãnh vực của cái tinh thần, và nói rằng việc đó cần thời gian. Nhưng thời gian có lẽ là một ảo tưởng trong lãnh vực đó, nó có lẽ là một kẻ thù. Tư tưởng sáng chế ảo tưởng, và cái ảo tưởng đó tiến hóa, phát triển, bành trướng. Ảo tưởng của mọi hoạt động tôn giáo thời gian trước đây chắc phải bắt đầu rất, rất đơn giản, và bây giờ hãy xem thử nó ở chỗ nào – với quyền lực vô hạn, những tài sản to lớn, sự tích lũy nghệ thuật quá nhiều, kho tàng của cái, hệ thống chức sắc tôn giáo đang đòi hỏi sự tuân phục, đang thúc giục bạn có thêm nhiều trung thành hơn. Tất cả cái đó là sự bành trướng, sự nuôi dưỡng và sự tiến hóa của ảo tưởng mà đã phải mất nhiều thế kỷ. Và cái tinh thần là toàn bộ các thứ chứa đựng của ý thức, là ký ức của mọi sự việc quá khứ và đã chết. Chúng ta đã cho ký ức cái quan trọng như thế đó. Cái tinh thần là ký ức. Tất cả truyền thống hiển nhiên chỉ là quá khứ. Chúng ta bầu víu nó và muốn học hỏi mọi điều về nó, và nghĩ rằng thời gian rất cần thiết cho việc đó giống như trong lãnh vực khác.

Tôi thắc mắc không hiểu người ta có lần nào hỏi liệu rằng thời gian có một kết thúc – thời gian để trở thành, thời gian để thành tựu? Có bất cứ điều gì phải học hỏi về tất cả việc đó? Hay người ta có thể thấy rằng toàn bộ chuyển động của cái ký ức ảo tưởng này, mà hiện ra như thật, có thể kết thúc. Nếu thời gian có một kết thúc, vậy thì cái gì là sự liên hệ giữa cái nằm ngoài thời gian và tất cả những hoạt động vật chất của bộ não như là ký ức, hiểu biết, những hồi tưởng, những trải nghiệm? Cái gì là sự liên hệ giữa hai sự việc này? Hiểu biết và tư tưởng, như chúng ta đã thường nói, bị giới hạn. Cái bị giới hạn không thể có bất kỳ liên hệ nào với cái vô giới hạn nhưng cái vô giới hạn có thể có sự giao tiếp nào đó với cái bị giới hạn, mặc dù sự giao tiếp đó chắc chắn luôn luôn bị giới hạn, chật hẹp, phân chia.

Người ta có lẽ hỏi, nếu người ta lưu tâm đến lợi lộc, ích lợi của tất cả việc này là gì, ích lợi của cái vô giới hạn là gì, con người có thể có lợi lộc gì từ nó? Chúng ta luôn luôn muốn một phần thưởng. Chúng ta sống dựa vào nguyên tắc thưởng và phạt, giống như một con chó đã được huấn luyện; bạn thưởng nó khi nó vâng lời. Và chúng ta gần như giống vậy trong ý nghĩa rằng chúng ta muốn được thưởng cho những hành động của chúng ta, cho sự vâng lời của chúng ta và vân vân. Đòi hỏi như thế sinh ra từ bộ não bị giới hạn. Bộ não là trung tâm của tư tưởng và tư

tưởng luôn luôn bị giới hạn trong mọi trường hợp. Nó có lẽ sáng chế ra cái vĩ đại, kinh điển, cái vô giới hạn, nhưng sự sáng chế của nó luôn luôn bị giới hạn. Đó là lý do tại sao người ta phải hoàn toàn tự do khỏi tất cả lao dịch và khó nhọc của cuộc sống và khỏi những hoạt động tự coi mình là trung tâm để cho cái vô giới hạn hiện hữu.

Cái đó mà vô giới hạn không thể đo lường được bởi từ ngữ. Chúng ta luôn luôn cố gắng hướng cái vô giới hạn vào cái khung của từ ngữ, và cái biểu tượng không phải là cái thực tại, sự thật. Nhưng chúng ta tôn sùng cái biểu tượng, vì vậy chúng ta luôn luôn sống trong một trạng thái bị giới hạn.

Thế là hòa cùng những đám mây đang lơ lửng trên ngọn cây và tất cả chim chóc ngừng hót, đang chờ đợi cơn giông bão sắp tới, đây là một buổi sáng thích hợp để nghiêm túc trầm trọng, để nghi vấn toàn bộ tổng thể của sự hiện hữu, để tra xét những thần thánh và mọi hoạt động của con người. Cuộc sống của chúng ta rất ngắn ngủi và trong suốt thời kỳ ngắn ngủi đó không có sự việc gì để học hỏi và toàn bộ cái lãnh vực của cái tinh thần, mà là chuyển động của ký ức; chúng ta chỉ có thể quan sát nó. Quan sát mà không có bất cứ chuyển động nào của tư tưởng, quan sát không có thời gian, không có hiểu biết của quá khứ, không có người quan sát mà là bản thể của quá khứ. Chỉ nhìn ngắm. Nhìn ngắm những đám mây kia đang tạo hình thể và đang tạo lại hình thể khác, nhìn ngắm những cái cây, những con chim bé tí. Nó là tất cả mọi phần của sự sống. Khi bạn nhìn ngắm đầy chú ý, đầy ân cần, không có việc gì phải học hỏi; chỉ có cái không gian, tĩnh lặng và trống không bao la đó, mà là năng lượng hủy diệt trọn vẹn.

Thứ tư, ngày 20 tháng 4 năm 1983

Ở ngọn của mỗi chiếc lá, những chiếc lá lớn và những chiếc lá bé tí, có một giọt nước lỏng lạnh dưới ánh mặt trời giống như một viên đá quý đặc biệt. Và có một cơn gió nhẹ nhưng cơn gió đó không có cách nào khuấy rầy hay làm tan biến cái giọt nước đó trên những chiếc lá kia mà đã được rửa sạch sẽ bởi cơn mưa vừa qua. Một buổi sáng rất yên tĩnh, đầy hân hoan, an bình, và với phước lành trong không gian. Và khi chúng ta nhìn ngắm ánh sáng lấp lánh trên mỗi chiếc lá sạch, quả đất bỗng nhiên đẹp lạ thường, bất kể những sợi dây điện báo và những cái cột xấu xí của chúng. Dù có tất cả mọi huyền ảo của thế giới, quả đất thật là trù phú, vĩnh cửu, bao dung và dẫu rằng có những trận động đất đó đây, tàn phá khủng khiếp, quả đất vẫn còn đẹp đẽ. Người ta không bao giờ trầm trọng quả đất nếu người ta không thực sự sống cùng nó, làm việc cùng nó, đặt bàn tay của người ta trong bụi bặm, nhắc những hòn đá và tảng đá to lớn – người ta không bao giờ tận hưởng được cảm giác lạ lùng khi ở cùng quả đất, những bông hoa, những cái cây khổng lồ và cộng cả mạnh mẽ và những hàng dậu dọc theo con đường.

Mọi sự vật đều sinh động sáng hôm đó. Khi chúng ta nhìn ngắm, có một cảm giác hân hoan vô tận và bầu trời xanh, mặt trời đang chậm chậm ra khỏi những ngọn đồi và có ánh sáng. Khi chúng ta nhìn ngắm con chim nhái giọng trên sợi dây điện, nó đang làm trò chơi của nó, nhảy lên cao, nhào lộn, sau đó quặp xuống lại đúng nơi cũ trên sợi dây điện. Khi chúng ta nhìn ngắm con chim đó đang tự mình tận hưởng niềm vui, nhảy nhót trong không gian và sau đó quặp xuống theo vòng tròn, hòa cùng những tiếng kêu lanh lảnh của nó, niềm thích thú sự sống của nó, chỉ có con chim đó hiện hữu, người quan sát không hiện hữu. Người quan sát không còn ở đó, chỉ còn con chim, màu xám và trắng, với một cái đuôi khá dài. Nhìn ngắm đó không còn mọi chuyển động của tư tưởng, nhìn ngắm sự náo động của con chim đang vui đùa một mình.

Chúng ta không bao giờ nhìn ngắm lâu cả. Khi chúng ta nhìn ngắm bằng kiên nhẫn vô hạn, nhìn ngắm mà không còn ý thức của người quan sát, nhìn ngắm những con chim kia, những giọt nước nhỏ xíu trên những chiếc lá đang run rẩy, những con ong và những bông hoa và hàng dài những con kiến, lúc đó thời gian ngừng lại, thời gian có một kết thúc. Người ta không dành ra thời gian để nhìn ngắm hay có đủ kiên nhẫn để nhìn ngắm. Người ta học hỏi được nhiều khi nhìn ngắm – nhìn ngắm con người, dáng điệu họ bước đi, câu chuyện của họ, những cử chỉ điệu bộ của họ. Bạn có thể hiểu rành rõi tánh tự cao tự đại của họ, hay là sự cầu thả của thân thể riêng của họ. Họ đứng dưng, họ không chút động lòng.

Có một con đại bàng bay cao trong không gian, đảo vòng mà không cần đập cánh, được mang đi bởi luồng không khí ra khỏi những ngọn đồi và hút. Nhìn ngắm, học hỏi: học hỏi là thời gian nhưng nhìn ngắm không có thời gian. Hay khi bạn lắng nghe, lắng nghe mà không có mọi diễn dịch, không có mọi phản ứng, lắng nghe mà không có mọi thành kiến. Lắng nghe tiếng sấm đó trên bầu trời, tiếng sấm vang rền lượn giữa những ngọn đồi. Người ta không bao giờ lắng nghe hoàn toàn, luôn luôn có sự ngắt đoạn. Nhìn ngắm và lắng nghe là một nghệ thuật tuyệt vời – nhìn ngắm và lắng nghe mà không có mọi phản ứng, không có bất kỳ hình thức nào của người nhìn ngắm và người lắng nghe. Bằng cách nhìn ngắm và lắng nghe chúng ta học hỏi vô hạn nhiều hơn bất kỳ quyển sách

nào. Sách báo cần thiết, nhưng nhìn ngắm và lắng nghe mài bén những giác quan của bạn. Vì, rốt cuộc ra, bộ não là trung tâm của tất cả những phản ứng, những tư tưởng và những hồi tưởng. Nhưng nếu những giác quan của bạn không tỉnh thức cao độ bạn không thể thực sự nhìn ngắm và lắng nghe và học hỏi, không chỉ hành động như thế nào nhưng còn về học hỏi, mà là mảnh đất màu mỡ để trồng trọt nơi đó hạt giống của tốt lành có thể tăng trưởng.

Khi có nhìn ngắm và lắng nghe rõ ràng, đơn giản này, lúc đó có một tỉnh táo nhận biết – tỉnh táo nhận biết về màu sắc của những bông hoa kia, đỏ, vàng, trắng, của những chiếc lá mùa xuân, những cái cuống thật là non nót, thật là mỏng manh, tỉnh táo nhận biết về bầu trời, quả đất, và những con người kia đang đi ngang qua. Họ đang liến thoắng nói chuyện theo con đường dài đó, không bao giờ thềm nhìn cây cối, những bông hoa, bầu trời và những ngọn đồi tuyết vời. Thậm chí họ chẳng cần tỉnh táo nhận biết chuyện gì đang xảy ra quanh họ. Họ nói nhiều về môi trường, chúng ta phải bảo vệ thiên nhiên như thế nào và vân vân, nhưng có vẻ như là họ không tỉnh táo nhận biết về vẻ đẹp và sự tĩnh lặng của những ngọn đồi và sự cao quý của một cái cây già cỗi lạ lùng. Thậm chí họ chẳng cần tỉnh táo nhận biết những tư tưởng riêng của họ, những phản ứng riêng của họ, và họ cũng chẳng thềm tỉnh táo nhận biết về cái cách họ bước đi, về quần áo của họ. Điều đó không có nghĩa rằng họ phải tự cho mình là trung tâm trong nhìn ngắm của họ, trong ý thức của họ, nhưng có nghĩa rằng chỉ tỉnh táo nhận biết.

Khi bạn tỉnh táo nhận biết sẽ có một sự chọn lựa về việc làm cái gì, không làm cái gì, thích và không thích, những thành kiến của bạn, những sợ hãi của bạn, những lo âu của bạn, những hân hoan mà bạn đã nhớ, những vui thú mà bạn đã theo đuổi; trong tất cả sự việc này có sự chọn lựa, và chúng ta nghĩ rằng chọn lựa đó cho chúng ta tự do. Chúng ta thích sự tự do để chọn lựa đó; chúng ta nghĩ rất cần thiết phải có tự do khi chọn lựa – hay là, nói đúng hơn, sự chọn lựa đó cho chúng ta một ý thức tự do – nhưng không có chọn lựa khi bạn nhìn thấy những sự vật rất, rất rõ ràng.

Và điều đó dẫn chúng ta đến một tỉnh táo nhận biết không chọn lựa – tỉnh táo nhận biết mà không có bất kỳ thích hay không thích nào cả. Khi có tỉnh táo nhận biết thực sự không chọn lựa, chân thật, hồn nhiên, đơn giản này nó dẫn đến một yếu tố khác, mà là sự chú ý. Chính cái từ ngữ đó có nghĩa là kéo dài thêm, giữ chặt lấy, bám vào, nhưng việc đó vẫn còn là hoạt động của bộ não, nó ở trong bộ não. Nhìn ngắm, tỉnh táo nhận biết, chú ý, ở trong lãnh vực của bộ não, và bộ não bị giới hạn – bị điều kiện bằng tất cả những phương thức của những thế hệ quá khứ, những cảm xúc và tất cả những đại đột và đức hạnh của con người. Vì thế tất cả hành động từ sự chú ý này vẫn còn bị giới hạn, và cái mà bị giới hạn hiển nhiên phải mang lại vô trật tự. Khi người ta đang tự suy nghĩ về bản thân từ sáng đến khuya – những lo âu riêng của người ta, những ham muốn, những đòi hỏi, những thành tựu riêng của người ta – tình trạng tự coi mình là trung tâm này, rất, rất bị giới hạn, bắt buộc tạo ra xung đột trong sự liên hệ với một người khác, mà cũng bị giới hạn; phải có xung đột, phải có căng thẳng và những xáo trộn lo âu của nhiều loại, bạo hành liên tục của con người.

Khi người ta chú ý đến tất cả việc này, tỉnh táo nhận biết không chọn lựa, lúc ấy từ trạng thái đó bật ra thấu triệt. Thấu triệt không phải là một động thái của sự nhớ lại, sự tiếp tục của ký ức. Thấu triệt giống như một loé lên của ánh sáng. Bạn thấy bằng rõ ràng tuyệt đối, tất cả những tình trạng rắc rối phức tạp, những kết quả ảnh hưởng, những nhiễu nhê. Lúc ấy chính thấu triệt này là hành động, trọn vẹn. Trong đó không có những tiếc nuối, không đang nhìn lại, không cảm thấy lo âu, không phân biệt. Đây là thấu triệt rõ ràng, tinh khiết – trực nhận không còn mọi cái bóng của ngờ vực.

Hầu hết mọi người trong chúng ta đều bắt đầu bằng chắc chắn và khi chúng ta già đi cái chắc chắn đó thay đổi đến không chắc chắn và chúng ta chết cùng không chắc chắn. Nhưng nếu người ta bắt đầu bằng không chắc chắn, ngờ vực, tra xét, hỏi han, đòi hỏi, cùng nghi ngờ thực sự về cách cư xử của con người, về tất cả những nghi lễ tôn giáo và những hành động của chúng ta và những biểu tượng của chúng, vậy thì từ nghi ngờ đó cái rõ ràng của chắc chắn đến. Khi có thấu triệt rõ ràng về bạo lực, ví dụ như thế, chính thấu triệt đó xóa sạch tất cả bạo hành. Thấu triệt đó ở bên ngoài bộ não, nếu người ta có thể nói như thế. Nó không thuộc về thời gian. Nó không thuộc về ký ức hay thuộc về hiểu biết, và vì thế thấu triệt đó cùng hành động của nó thay đổi ngay những tế bào của bộ não. Thấu triệt đó là tổng thể và từ tổng thể đó có thể có hành động, có lý lẽ, sáng suốt, hợp lý.

Toàn bộ chuyển động này từ nhìn ngắm, lắng nghe, đến sấm sét của thấu triệt, là một chuyển động; nó không đang đến với nó từng bước một. Nó giống như là một mũi tên xé gió. Và thấu triệt đó tự chính nó có thể cởi bỏ tình trạng bị điều kiện của bộ não, không còn nỗ lực của tư tưởng, mà là khẳng định, đang thấy sự cần thiết về điều gì đó; không có việc gì của tư tưởng sẽ mang lại sự tự do tổng thể khỏi tình trạng bị điều kiện. Tất cả việc này là thời gian và kết thúc của thời gian. Con người bị thời gian trói buộc và sự trói buộc vào thời gian đó là chuyển động của

tư tưởng. Vì thế nơi nào có một kết thúc đến tư tưởng và đến thời gian có thấu triệt tổng thể. Chỉ ngay lúc đó có nở hoa của bộ não. Chỉ ngay lúc đó bạn có một sự liên hệ trọn vẹn với cái trí.

Thứ năm, ngày 21 tháng 4 năm 1983

Có một cái nhà gỗ nhỏ thật cao giữa những ngọn đồi, hơi cách biệt dù có những cái nhà gỗ ở đó. Cái nhà gỗ nằm giữa những cây già cổ khổng lồ đẹp tuyệt vời, những cây tùng gỗ đỏ sequoia*. Một số trong những cây tùng này được nói rằng đã tồn tại từ thời Ai cập cổ xưa, có lẽ từ thời vua Ramses Đệ nhị. Chúng là những cây rất tuyệt vời. Vỏ của chúng có màu hoa hồng và rực rỡ dưới ánh mặt trời ban mai. Những cây này không thể bị đốt cháy; vỏ của chúng chống lại lửa và bạn có thể trông thấy nơi những người da đỏ xa xưa nhóm lửa quanh cây; dấu vết nám đen của lửa vẫn còn ở đó. Chúng là những cây có kích cỡ rất to lớn, thân của chúng khổng lồ và nếu bạn ngồi rất yên lặng dưới chúng trong ánh ban mai, cùng với mặt trời ở giữa những ngọn cây, tất cả những con sóc ở đó sẽ xuất hiện rất gần bạn. Chúng rất tọc mạch giống như những con chim giẻ cùi xanh, vì cũng có những con chim giẻ cùi nữa, màu xanh, những con chim màu xanh, luôn luôn sẵn sàng la mắng bạn, hỏi bạn tại sao lại ở đó, báo cho bạn rằng bạn đang quấy rầy vùng đất này và nên đi khỏi càng mau càng tốt. Nhưng nếu bạn vẫn giữ yên lặng, đang quan sát, đang nhìn ngắm vẻ đẹp của ánh mặt trời giữa những chiếc lá trong không khí tĩnh lặng, lúc đó chúng sẽ để bạn lại một mình, chấp nhận bạn giống như những con sóc đã chấp nhận.

Không đúng mùa du lịch, vì thế những cabin trống không và bạn chỉ có một mình, và vào ban đêm rất yên lặng. Và thỉnh thoảng những con gấu, và bạn nghe được thân thể nặng nề của chúng dựa vào cabin. Đúng là một nơi hoàn toàn sơ khai, vì nền văn minh hiện đại vẫn chưa hủy hoại nó. Bạn phải đi những chuyến máy bay, vào rồi lại ra, bay lên cao và cao hơn, và cao hơn, cho đến khi bạn đến được cánh rừng cây tùng đỏ này. Có

* Tháng 9, 1942, Krishnamurti ở một mình 3 tuần lễ trong một cabin ở công viên Sequoia National Park nơi ông hưởng niềm hạnh phúc ngây ngất. Chính trải nghiệm này ông đã nhớ lại trong bài đọc.

những con suối nhỏ ào ào chảy xuống dốc núi. Thanh thoát lạ lùng khi ở một mình giữa những cái cây cao to lớn mênh mông này, cổ xưa vượt khỏi ký ức và vì thế hoàn toàn dừng dừng đến điều gì đang xảy ra trên thế giới, tĩnh lặng trong sức mạnh và sự trang nghiêm cổ kính. Và trong cái cabin này, được vây bọc bởi những cái cây già cổ không còn tuổi tác, bạn chỉ có một mình ngày này qua ngày khác, nhìn ngắm, thực hiện những chuyến đi bộ lâu, hầu như không gặp gỡ bất kỳ ai. Từ cao độ như thế bạn có thể trông thấy những chiếc máy bay, ánh mặt trời, bạn rợn; bạn có thể trông thấy những chiếc xe hơi giống như những con côn trùng nhỏ đang đuổi bắt nhau. Và trên cao ở đây chỉ có những con côn trùng thực sự lẳng lặng bận rộn công việc hằng ngày của chúng. Có rất nhiều kiến. Những con kiến đỏ bò lên hai chân của bạn nhưng có vẻ không bao giờ chúng thêm quan tâm đến bạn.

Từ cái cabin này bạn cho những con sóc ăn. Có một con sóc đặc biệt thường đến vào mỗi buổi sáng và bạn có một túi đậu phộng và bạn cho nó từng hạt một: nó sẽ nhét đầy vào miệng, bò qua bệ cửa sổ và đến cái bàn và cái đuôi như đám bụi vẩy lên, gần chạm vào đầu của nó. Nó sẽ lấy nhiều hạt đậu lột vỏ sẵn này, hay thậm chí thỉnh thoảng còn lấy cả những hạt chưa lột vỏ, và nhảy trở lại qua bệ cửa sổ xuống hàng hiên và chạy dọc theo khoảng đất trống vào một cái cây chết có một cái lỗ ở trong mà là nhà của nó. Nó sẽ đến trong khoảng một tiếng đồng hồ có lẽ thế hoặc hơn nữa để lấy những hạt đậu này, quay trở lại và đến, quay trở lại và đến. Và lúc đó nó đã rất thuần thục, bạn có thể vỗ về nó, nó rất mềm mại, rất hoà nhã, nó nhìn bằng đôi mắt ngạc nhiên và ngay đó thân thiện liền. Nó biết rằng bạn không gây hại cho nó. Vào một ngày bạn đóng tất cả cửa sổ lại khi nó đã ở bên trong và cái túi đậu phộng ở trên bàn, nó lấy đầy một miệng như thường lệ rồi đi tới những cửa sổ và cửa lớn, mà tất cả đều đóng kín, và nhận ra rằng nó là một tù nhân. Nó trở lại, nhảy lò cò thẳng đường tới cái bàn, nhảy lên trên đó, nhìn vào người ta và bắt đầu quở mắng. Rốt cuộc, bạn không thể nhốt con vật đẹp đẻ sinh động đó như một tù nhân, thế là bạn mở những cửa sổ. Nó nhảy xuống nền nhà, trèo qua bệ cửa sổ, đi trở lại cái thân cây chết và quay lại lập tức để đòi thêm nữa. Từ lúc đó trở đi chúng tôi thực sự là những người bạn tốt. Sau khi nó đã nhét đầy đậu phộng vào cái lỗ đó, có thể để dành cho mùa đông, nó thường chạy thẳng lên những thân cây đuổi bắt những con sóc khác rồi luôn luôn quay về cái thân cây chết của nó. Rồi thì thỉnh thoảng vào một buổi chiều tối nó sẽ đến cái bệ cửa sổ và ngồi ở đó và sẽ liến thoắng, nhìn tôi, kể cho tôi một điều gì đó về một ngày làm việc, và khi trời tối hơn nó chúc ngủ ngon và quay về tổ ấm của nó ở cái lỗ trong cái cây chết già kia. Và sáng sớm hôm sau nó sẽ ngồi ở đó trên bệ cửa sổ kêu lên, liến thoắng, và ngày sẽ bắt đầu.

Mọi thú vật trong cánh rừng đó, mọi con vật bé nhỏ, đều đang làm việc giống nhau – lượm lặt thực phẩm, đuổi bắt nhau khi nó đùa và khi tức giận, và những con thú lớn như hươu nai rất tò mò và nhìn bạn. Và khi bạn leo lên một cao độ trung bình và lần mò theo một con đường mòn có đá, bạn quay lại và có một con gấu to, đen cùng bốn con nhỏ, lớn bằng những con mèo to. Con mẹ đẩy chúng lên một cái cây, bốn con, và chúng leo thẳng lên đến chỗ an toàn, và sau đó con mẹ quay lại và nhìn tôi. Lạ lùng là chúng tôi không sợ hãi. Chúng tôi nhìn nhau có lẽ hai hay ba giây hay nhiều hơn và sau đó bạn quay lưng lại và đi xuống cùng con đường mòn. Chỉ sau đó, khi bạn đã ở an toàn trong cabin, bạn mới nhận ra sự chạm trán với gấu mẹ và bốn con gấu con này thật là nguy hiểm.

Cuộc sống là một chu trình vô tận của trở thành và kết thúc. Quốc gia to lớn này vẫn còn chưa khai phá vào những ngày đó; nó không có tiến bộ về công nghệ khủng khiếp và không có quá nhiều thô tục như bây giờ. Ngồi trên những bậc thềm của cabin đó bạn quan sát và mọi thứ rất năng động – cây cối, những con kiến, những con thỏ, con nai, con gấu và con sóc. Cuộc sống là hành động. Cuộc sống là một chuỗi hành động vô tận, liên tục cho đến khi bạn chết. Hành động phát sinh do ham muốn bị bóp méo sự thật, xuyên tạc, bị giới hạn, và cái hành động bị giới hạn này phải luôn luôn, dù bạn có làm bất cứ việc gì, gây ra xung đột vô tận. Bất kỳ sự việc nào mà bị giới hạn phải, theo bản chất tự nhiên của nó, nuôi dưỡng nhiều vấn đề, nhiều khủng hoảng. Nó giống như một người đàn ông, giống như một con người, mà trong tất cả thời gian đều đang nghĩ về bản thân, những vấn đề của anh ta, những trải nghiệm của anh ta, những sung sướng và vui thú của anh ta, những công việc kinh doanh của anh ta – hoàn toàn tự cho mình là trung tâm. Hoạt động của một con người như thế tự nhiên rất bị giới hạn. Người ta không bao giờ nhận ra sự giới hạn của tình trạng tự coi mình là trung tâm. Họ gọi nó là thành tựu, đang thể hiện bản thân, đạt được thành công, theo đuổi vui thú và đang trở thành một việc gì đó phía bên trong, sự thôi thúc, sự thèm khát để hiện hữu. Tất cả hoạt động như thế không những phải bị giới hạn và xuyên tạc bóp méo mà những hành động tiếp nối của nó trong bất kỳ phương hướng nào hiển nhiên phải nuôi dưỡng phân chia, như được trông thấy trong thế giới này. Thèm khát rất mạnh mẽ; các vị thầy tu và khát sĩ của thế giới đã cố gắng đè nén nó, đã cố gắng đồng hóa cái ngọn lửa đang hùng hực đó với những biểu tượng cao quý nào đó hay hình ảnh nào đó – đang đồng hóa thèm khát bằng một cái gì đó lớn lao hơn – nhưng nó vẫn còn là thèm khát. Bất kỳ hành động nào phát sinh từ thèm khát, dù nó được gọi là cao quý hay thấp hèn, vẫn còn bị giới hạn, bị xuyên tạc bóp méo.

Lúc này con chim giẻ cùi xanh đã quay trở lại; nó ở đó sau bữa ăn sáng của nó, quở mắng để được chú ý. Và bạn quăng cho nó một ít đậu phộng. Nó quở mắng trước, sau đó nhảy lò cò xuống đất, quặp một ít hạt trong mỏ, bay trở lại trên cành, bay đi, rồi quay lại quở mắng. Và nó cũng vậy, ngày này qua ngày khác, dần dần trở nên thuần thục. Nó đến gần sát với đôi mắt sáng rực, đuôi vểnh lên, màu xanh của nó chiếu sáng bằng sự rực rỡ và rõ ràng – một màu xanh mà không họa sĩ nào có thể nắm bắt được. Và nó quở mắng những con chim khác. Có thể đó là lãnh địa của nó và nó không muốn bất kỳ kẻ nào xâm nhập. Nhưng luôn luôn có kẻ xâm nhập. Những con chim khác chẳng mấy chốc sẽ đến. Tất cả bọn chúng đều thích nho khô và đậu phộng. Toàn bộ hoạt động của sự tồn tại đều ở đó.

Mặt trời bây giờ đã ở cao trên bầu trời và có rất ít những cái bóng, nhưng hướng về chiều tối sẽ có những cái bóng dài, có hình dáng đẹp, như chạm trổ, sẫm đen trong rặng rờ.

Có một hành động không thuộc về thèm khát hay không? Nếu chúng ta hỏi một câu hỏi như thế, và chúng ta hiếm khi nào hỏi, người ta có thể tìm hiểu cận kề, không có động cơ thúc đẩy, để tìm ra một hành động thuộc về thông minh. Hành động thuộc về thèm khát không là thông minh; nó dẫn đến mọi loại những vấn đề và những tranh cãi. Có một hành động thuộc về thông minh không? Người ta phải luôn luôn trong chừng mực nào đó hoài nghi trong những vấn đề này; nghi ngờ là một nhân tố phi thường của sự tinh lọc bộ não, quả tim. Nghi ngờ, được cân nhắc cẩn thận, mang lại rõ ràng, tự do vô biên. Trong những tôn giáo phương Đông, nghi ngờ, tra hỏi, là một trong những điều cần thiết để tìm ra sự thật, nhưng trong nền văn hóa tôn giáo của văn minh phương Tây, nghi ngờ là sự việc cấm hặn, ghê tởm của quỷ dữ. Nhưng trong tự do, trong một hành động không thuộc về thèm khát, phải có bóng dáng của nghi ngờ. Khi người ta thực sự thấy, không bằng lý thuyết hay bằng lời nói, rằng hành động thuộc về thèm khát là đồi bại, xuyên tạc, chính trực nhận đó là khởi đầu của thông minh đó và từ đó hành động hoàn toàn khác hẳn. Đó là, để thấy điều giả dối như điều giả dối, sự thật trong điều giả dối, và sự thật như sự thật. Trực nhận như thế là cái chất lượng của sự thông minh mà cũng không là của bạn hay là của tôi, mà ngay lúc đó hành động. Hành động đó không xuyên tạc bóp méo, không khoan dung hối tiếc. Nó không để lại một dấu vết, không một dấu chân trên bãi cát của thời gian. Thông minh đó không thể hiện hữu nếu không có lòng từ bi vô biên, tình yêu, nếu bạn muốn. Không thể có từ bi nếu những hoạt động của tư tưởng bị điều phối trong bất kỳ một trung thành hay học

thuyết riêng biệt nào, hay bị trói buộc vào một biểu tượng hay một con người. Phải có tự do để có từ bi. Và nơi nào có ngọn lửa đó, chính ngọn lửa đó là chuyển động của thông minh.

Thứ sáu, ngày 22 tháng 4 năm 1983

Ở đây cao khoảng 1400 feet giữa những vườn cây ăn quả, những vườn cam và những vườn bơ, với những ngọn đồi đằng sau ngôi nhà. Ngọn đồi cao nhất quanh đây khoảng 6500 feet. Có thể nó thường được gọi là ngọn núi và tên cũ của nó là Topa Topa. Những người da đỏ cổ xưa đã sống ở đây: họ chắc phải rất lập dị và là một chủng tộc rất dễ chịu. Họ có lẽ hung dữ nhưng những con người mà hủy diệt họ lại tàn bạo hơn nhiều. Ở đây trên cao, sau một ngày mưa, thiên nhiên đang nín thở chờ đợi một cơn bão khác, và thế giới của những bông hoa và những lùm bụi nhỏ đang vui vẻ reo hò trong buổi sáng yên tĩnh này, và ngay cả những chiếc lá có vẻ rất rục rĩ, rất rõ ràng sắc nét. Có một bụi hoa hồng đầy bông, đỏ rực; vẻ đẹp của nó, hương thơm, sự tĩnh lặng của bông hoa đó là một kỳ diệu.

Đi xuống trong một chiếc xe hơi cũ được giữ gìn bóng loáng, động cơ chạy êm ả – chạy xuống ngôi làng, qua ngôi làng, qua những ngôi trường, những ngôi nhà nhỏ kia và tiếp đó khoảng không gian trống đầy những cây bơ – chạy xuống nữa qua thung lũng hẹp sâu dốc đứng, lượn vòng vô ra trên một con đường bằng phẳng, xây dựng rất tốt; sau đó đi lên cao và lên cao và lên cao, có lẽ trên 5000 feet: ở đó chiếc xe ngừng lại và ở đó chúng tôi đã lên khá cao, nhìn xuống tất cả những ngọn đồi xanh đậm, với lùm bụi, cây cối và những thung lũng sâu. Có vẻ như là chúng tôi đã ở thật cao cùng các thần thánh.

Rất ít người đã sử dụng con đường đó, mà tiếp tục qua sa mạc đến một thị trấn lớn cách đây nhiều dặm, xa thật xa bên trái của bạn. Khi bạn hướng về phía Nam bạn trông thấy biển cả xa xa – biển Thái bình dương. Ở đây rất yên tĩnh. Dù con người đã làm con đường này, may mắn thay không thấy một dấu vết của con người. Đã có những vụ cháy ở đây nhưng việc đó đã cách đây nhiều năm. Bạn có thể trông thấy những gốc cây bị đốt cháy, đen thui, nhưng quanh chúng lúc này đã xanh tươi lại. Đã có những cơn mưa lớn và mọi sự vật bây giờ đang nở hoa, tím, xanh và vàng, kèm theo đây đó những mảng đỏ rực. Thiên đường của quả đất chưa bao giờ đầy từ tâm như ở đây trên cao.

Chúng tôi ngồi bên lề đường khá sạch sẽ. Nó là quả đất; đất luôn luôn sạch sẽ. Và có những con kiến nhỏ, những con côn trùng nhỏ, đang bò, đang chạy khắp nơi. Nhưng không có những thú hoang ở đây, điều này thật lạ lùng. Có lẽ vào ban đêm có – những con nai, những con sói và có lẽ một số ít thỏ và thỏ rừng. Thỉnh thoảng một chiếc xe chạy qua, và việc đó phá vỡ sự tĩnh lặng, sự trang nghiêm và tinh khiết của tĩnh lặng. Đây thực sự là một nơi lạ thường.

Từ ngữ không thể đo lường được cái bao la, những quả đồi nhấp nhô và không gian mênh mông, nó cũng không đo lường được bầu trời xanh và sa mạc xa xa. Đó là toàn bộ quả đất. Người ta hầu như không dám nói chuyện, có tĩnh lặng đầy cuốn hút, không muốn bị quấy rầy.

Và tĩnh lặng đó không thể đo lường được bằng những từ ngữ. Nếu bạn là một nhà thơ bạn có thể sẽ đo lường nó bằng những từ ngữ, diễn tả nó thành một bài thơ, nhưng điều được viết ra không là thực tại. Từ ngữ không là sự vật. Và ở đây, ngồi bên cạnh một tảng đá đang nóng dần, con người không hiện hữu. Những ngọn đồi nhấp nhô, những ngọn núi cao hơn, những thung lũng rộng lớn, xanh sẫm; không có bạn, không có gì cả ngoại trừ cái đó.

Từ thời cổ xưa tất cả những nền văn minh đều có khái niệm về đo lường này. Tất cả những tòa nhà tuyệt vời của chúng đều đặt nền tảng trên sự đo lường toán học. Khi bạn nhìn thành lũy Acropolis và vẽ huy hoàng của ngôi đền Parthenon, và những cao ốc một trăm mười tầng của New York, tất cả chúng đều phải có sự đo lường này.

Đo lường không chỉ bằng qui tắc; đo lường tồn tại trong ngay tại bộ não: cái cao và cái thấp, cái tốt hơn, cái nhiều hơn. Quy trình so sánh này đã tồn tại cho thời gian vượt khỏi thời gian. Chúng ta luôn luôn đang so sánh. Vượt qua những kỳ thi ở trường học, cao đẳng, đại học – nguyên cách sống của chúng ta đã trở thành một chuỗi của những đo lường được tính toán sẵn: cái đẹp đẽ và cái xấu xí, điều cao quý và điều thấp hèn – nguyên một tập hợp về những giá trị của con người, những tranh luận mà kết thúc trong những kết luận, quyền hành của con người, quyền hành của những quốc gia. Đo lường đã cần thiết cho con người. Và bộ não, đang bị điều kiện vào đo lường, vào so sánh, cố gắng đo lường cái không thể đo lường được – đo lường bằng những từ ngữ cái đó mà không bao giờ có thể đo lường được. Đã trải qua một quá trình dài đằng đẳng từ thế kỷ này sang thế kỷ khác – những thần thánh lớn hơn và những thần thánh nhỏ hơn, đo lường sự bao la rộng lớn của vũ trụ và đo lường tốc độ của vận động viên. Sự so sánh này đã mang lại quá nhiều sợ hãi và đau khổ.

Lúc này, trên tảng đá đó, một con thần lùn bò đến để sưởi ấm gần nơi bạn ngồi. Bạn có thể nhìn thấy đôi mắt

đen lánh của nó, cái lưng có vảy của nó và cái đuôi dài. Nó rất yên lặng, không cựa quậy. Mặt trời đã làm cho tảng đá đỏ khá ấm, và con thần lẩn, bò ra khỏi ban đêm lạnh lẽo của nó và đang sưởi ấm, đang chờ đợi con ruồi hay con côn trùng nào đó xuất hiện – nó sẽ đo lường khoảng cách và tấp mồi gọn lỏn.

Sống mà không có so sánh, sống mà không có bất kỳ loại đo lường nào bên trong, không bao giờ so sánh bạn là gì với bạn nên là gì. Từ ngữ “thiền định” có nghĩa không chỉ là suy nghĩ cẩn thận, suy xét tỉ mỉ, thăm dò chi tiết, tìm tòi, ước lượng; nó còn có một ý nghĩa sâu xa hơn nhiều theo tiếng Phạn – đo lường, mà có nghĩa là “trở thành”. Trong thiền định phải không có đo lường. Thiền định này không được là một thiền định có ý thức trong những trạng thái, điều kiện đã được cố ý tuyển lựa. Thiền định này phải hoàn toàn không ý thức, không bao giờ đang biết rằng bạn đang thiền định. Nếu bạn cố ý thiền định nó lại là một hình thức khác của thèm khát, giống như bất kỳ những biểu lộ khác của thèm khát. Những mục tiêu có lẽ khác biệt; thiền định của bạn có lẽ để đến được cái trạng thái cao nhất, nhưng động cơ thúc đẩy là sự thèm khát để đạt được, giống như một người kinh doanh, giống như người xây dựng một thánh đường nguy nga. Thiền định là một chuyển động không có mọi động cơ thúc đẩy, không có những từ ngữ và hoạt động của tư tưởng. Nó phải là một sự việc nào đó mà không cố ý khi bắt đầu tiến hành. Chỉ lúc đó thiền định mới là một chuyển động trong cái vô tận, không đo lường được bởi con người, không có một mục đích, không có một kết thúc và không có một khởi đầu. Và cái đó có một hành động lạ lùng trong cuộc sống hàng ngày, bởi vì tất cả cuộc sống là một và vì vậy trở thành thiêng liêng. Và thiêng liêng không bao giờ có thể bị giết chết. Giết chết một người khác là tàn khốc. Nó thấu tận trời xanh như một con chim bị nhốt trong lồng. Người ta không bao giờ nhận ra cuộc sống thiêng liêng như thế nào, không chỉ cuộc sống nhỏ nhoi của bạn mà còn cả cuộc sống của hàng triệu thứ khác nữa, từ những sự vật của thiên nhiên đến những con người phi thường. Và trong thiền định mà không có đo lường, có ngay hành động của cái đó mà cao quý nhất, thiêng liêng và thần thánh nhất.

Vào một ngày trên bờ của một con sông* – những con sông đáng yêu làm sao đâu; không chỉ có một con sông thiêng liêng, tất cả những con sông khắp thế giới đều có thần thánh riêng của nó – vào một ngày một người đàn ông đang ngồi trên bờ của một con sông phủ trên thân thể một miếng vải có màu nâu hơi vàng. Bàn tay ông ấy được giấu kín, mắt ông ấy nhắm lại và thân thể ông ấy rất yên lặng. Ông ấy có một xâu chuỗi trong bàn tay và ông ta đang lặp lại vài từ ngữ trong khi bàn tay đang di chuyển từ hạt chuỗi này sang hạt chuỗi khác. Ông ấy đã làm việc này trong nhiều năm và ông ấy không bao giờ bỏ sót một hạt. Và con sông đang chảy cuộn cuộn bên cạnh ông ấy. Dòng chảy của nó rất sâu. Nó bắt đầu ở giữa những ngọn núi hùng vĩ, phủ tuyết và xa xa; nó bắt đầu như một con suối nhỏ, và khi nó chảy về hướng nam nó tập hợp tất cả những con suối và những con sông nhỏ và trở thành một con sông lớn. Trong vùng đất đó của thế giới họ thờ phụng nó. Người ta không biết được trong bao nhiêu năm người đàn ông này đã lặp lại liên tục câu thần chú của ông ấy và lăn tròn những hạt chuỗi. Ông ấy đang thiền định – ít ra người ta nghĩ rằng ông ấy đang thiền định và có thể ông ấy đã làm như thế. Vì thế tất cả

* Đây là một kỷ niệm khi ông ở tại Banaras trên bờ sông Ganges.

những người đi qua đều nhìn ông ấy, trở nên yên lặng rồi sau đó tiếp tục với tiếng cười đùa và huyền thoại của họ. Cái hình hài gần như bất động đó – người ta có thể nhìn thấy qua miếng vải chỉ duy nhất một cử động loáng thoáng của những ngón tay – đã ngồi đó rất lâu rồi, hoàn toàn thâm nhập, vì ông ấy không nghe âm thanh nào khác hơn âm thanh của từ ngữ riêng của ông ấy và âm điệu của nó, âm nhạc của nó. Và ông ấy sẽ nói rằng ông ấy đang thiền định. Có cả ngàn người khác giống như ông ấy, khắp thế giới này, trong những tu viện yên tĩnh ở thật sâu giữa những ngọn đồi và những thị trấn và bên cạnh những con sông.

Thiền định không là những từ ngữ, một câu thần chú, hay tự thôi miên, thuốc men của những ảo tưởng. Nó phải xảy ra mà không có ý chí của bạn. Nó phải xảy ra trong sự tĩnh lặng tịch mịch của ban đêm, khi bạn bỗng nhiên thức giấc và thấy rằng bộ não yên lặng và có một chất lượng kỳ diệu của thiền định đang diễn tiến. Nó phải xảy ra rất lặng lẽ như một con rắn ẩn mình giữa đám cỏ cao, xanh rì trong ánh ban mai trong lành. Nó phải xảy ra trong những hóc hẻm thật sâu của bộ não. Thiền định không là một thành tựu. Không có phương pháp, hệ thống hay luyện tập. Thiền định bắt đầu bằng sự kết thúc của so sánh, kết của đang trở thành hay không đang trở thành. Giống như con ong đang thì thầm giữa những lá cây vì vậy tiếng thì thầm của thiền định là hành động.

Thứ bảy, ngày 23 tháng 4 năm 1983

Những đám mây vẫn còn đang lơ lửng trên những quả đồi, thung lũng và những hòn núi. Thỉnh thoảng có một khoảng trống trong bầu trời và mặt trời lộ ra ở đó, rực rỡ, rõ ràng, nhưng chẳng mấy chốc nó biến mất. Người ta thích loại buổi sáng này, mát mẻ, trong lành, cùng với toàn bộ thế giới phủ xanh quanh bạn. Khi mùa hè đến mặt

trời sẽ đốt cháy tất cả những thảm cỏ xanh tươi, và những cánh đồng cỏ bên kia thung lũng sẽ bị nứt nẻ, rạn khô và tất cả cỏ với màu xanh rực sáng của nó sẽ không còn nữa. Vào mùa hè mọi tươi mát đều không còn.

Người ta thích những buổi sáng yên tĩnh này. Những quả cam rực rỡ và những chiếc lá, màu xanh lá cây sẫm, đang chiếu sáng. Và có một hương thơm trong không khí từ những bông hoa cam đang nở rộ, nồng nặc, hầu như gây ngộp thở. Có một loại cam khác sẽ được hái muộn trước khi có sức nóng của mùa hè. Lúc này có chiếc lá xanh, quả cam và hoa cam trên cùng một cây vào cùng một thời điểm. Nó là một thế giới đẹp đẽ và con người đứng đứng với nó, đang làm hư hỏng quả đất, sông ngòi và những cái vịnh và những hồ nước ngọt.

Nhưng chúng ta hãy bỏ tất cả những việc đó lại đằng sau và đi men theo một con đường mòn chật hẹp, thẳng lên một ngọn đồi nơi có một con suối nhỏ mà trong ít tuần nữa sẽ cạn khô. Bạn và một người bạn đang đi bộ theo con đường, thỉnh thoảng nói chuyện, nhìn ngắm mọi sắc màu khác nhau của màu xanh lục. Chúng có nhiều màu xanh khác biệt làm sao đâu, từ màu xanh nhạt nhất, màu xanh của sông Nile, và có lẽ thậm chí nhạt hơn, xanh hơn, đến những màu xanh sẫm, thừa thãi, tràn đầy màu xanh riêng của nó. Và khi bạn đi thẳng lên cao trên con đường đó, ngay lúc đang xoay sở để đi sánh vai cùng nhau, bạn bất ngờ nhặt được một món gì đó đẹp vô cùng, lấp lánh, một món nữ trang cổ xưa có vẻ đẹp lạ kỳ. Bạn rất kinh ngạc khi tìm được nó trên con đường này mà có quá nhiều thú vật trong khi chỉ một ít người giẫm chân lên. Bạn ngắm nghía nó đầy sững sờ. Nó được làm rất tinh tế, phức tạp đến độ không có bàn tay của thợ nữ trang nào có thể làm ra nó trước kia. Bạn cầm chặt nó một lúc, sững sờ và bật tắt. Sau đó bạn rất cẩn thận bỏ vào túi trong của bạn, cài khuy lại, và hầu như sợ rằng bạn có lẽ mất nó hoặc rằng nó có lẽ không còn vẻ đẹp lấp lánh, long lanh của nó. Và bạn chặn bàn tay của bạn bên ngoài cái túi đựng nó. Người còn lại thấy bạn đang làm công việc này và thấy rằng bộ mặt và đôi mắt của bạn vừa trải qua một sự thay đổi khác thường. Có một niềm hạnh phúc ngất ngây, một kinh ngạc không thốt nên lời, một phần chấn làm nín thở.

Khi người bạn hỏi: “Anh đã tìm được cái gì mà gây phấn khích lạ lùng như thế?” Bạn trả lời bằng một giọng nói rất hòa nhã, dịu dàng (nó có vẻ quá lạ lùng đối với bạn khi nghe được giọng nói của bạn) rằng bạn đã nhặt được sự thật, chân lý. Bạn không muốn kể về nó, bạn hơi thận trọng; việc nói chuyện có lẽ làm mất nó. Và người đàn ông đang đi bên cạnh hơi bức bối vì bạn đã không thổ lộ cởi mở cho ông ấy, và ông ấy nói rằng nếu bạn đã tìm được chân lý, vậy thì hãy đi xuống vào thung lũng và tổ chức rồi rao giảng chân lý đó để cho những người khác sẽ hiểu nó, để cho những người khác sẽ hiểu rõ nó và có lẽ nó sẽ giúp ích cho họ. Bạn không trả lời, bạn ân hận rằng bạn đã thổ lộ cho ông ấy về việc đó.

Cây cối nở rộ hoa. Ngay cả ở đây trên cao khi có luồng gió nhẹ thổi lên từ thung lũng bạn ngửi được mùi hoa cam và nhìn xuống thung lũng bạn trông thấy nhiều cây cam và cảm nhận được bầu không khí không còn chuyển động, tĩnh, lặng như tờ. Nhưng bạn đã bất ngờ tìm được một cái gì đó rất quý báu, mà không bao giờ có thể được thổ lộ cho người nào khác. Họ có lẽ tìm ra nó, nhưng bạn có nó, nắm chặt nó và tôn kính nó.

Những học viện và những tổ chức khắp thế giới đã không giúp ích gì cho con người. Có tất cả những tổ chức vật chất dành cho những nhu cầu của con người; những học viện về chiến tranh, về dân chủ, những học viện về độc tài chuyên chế và những học viện về tôn giáo – chúng đã trải qua những thời gian hưng thịnh và chúng đang tiếp tục, và con người trông cậy vào chúng, nóng lòng cầu được giúp đỡ, không chỉ vật chất phía bên ngoài mà còn phía bên trong da thịt, bên trong những đau khổ tinh thần dai dẳng, cái bóng của thời gian và những tư tưởng có ảnh hưởng sâu rộng. Đã có những học viện thuộc nhiều, nhiều loại từ những ngày cổ xưa nhất, và chúng đã không thay đổi phía bên trong của con người. Những học viện không bao giờ có thể thay đổi được con người phần tâm lý, sâu sắc. Và người ta thắc mắc tại sao con người đã tạo ra chúng, vì tất cả những học viện trong thế giới đều được tập hợp bởi con người, hy vọng rằng chúng có lẽ giúp ích anh ta, rằng chúng có lẽ cho anh ta một loại an toàn vĩnh cửu nào đó. Và lạ lùng thay chúng đã không làm được. Chúng ta có vẻ không bao giờ nhận ra sự thật này. Chúng ta đang tạo ra mỗi lúc một nhiều học viện hơn, mỗi lúc một nhiều tổ chức hơn – một tổ chức đối kháng một tổ chức khác.

Tư tưởng đang sáng chế tất cả những sự việc này, không chỉ những tổ chức dân chủ hay những tổ chức độc tài chuyên chế; tư tưởng cũng đang hiểu được, đang nhận ra, rằng việc gì nó đã tạo ra theo căn bản đã không thay đổi được cái cấu trúc, cái bản chất của cái tôi riêng rẽ của người ta. Những học viện, những tổ chức và tất cả những tôn giáo đều được sắp xếp bởi tư tưởng, bởi tư tưởng uyên bác, thông minh, xảo quyệt. Cái gì tư tưởng đã tạo tác, đã gây ra, định hình cái suy nghĩ riêng tư của nó. Và người ta hỏi chính bản thân, nếu người ta nghiêm túc, đứng đắn trong sự tìm hiểu của người ta: tại sao tư tưởng đã không nhận ra hoạt động riêng rẽ của nó? Liệu tư tưởng có thể ý thức được chuyển động riêng rẽ của nó hay không? Liệu tư tưởng có thể thấy được chính nó, thấy được điều gì nó

đang làm, cả bên trong lẫn bên ngoài hay không?

Thật ra không có bên ngoài và bên trong: bên trong tạo ra bên ngoài, và sau đó bên ngoài định hình bên trong. Chuyển động vô ra của hành động và phản ứng là chuyển động của tư tưởng, và tư tưởng luôn luôn đang cố gắng để chiến thắng bên ngoài, và thành công, đang gây ra nhiều vấn đề; trong khi đang giải quyết một vấn đề thì những vấn đề khác phát sinh. Tư tưởng cũng định hình bên trong, tạo khuôn nó theo những đòi hỏi bên ngoài. Quy trình có vẻ vô tận này đã tạo ra xã hội này, xấu xa, hung dữ, vô luân và bạo lực. Và đã tạo ra nó rồi, phía bên trong trở thành một nô lệ cho nó. Bên ngoài định hình bên trong và bên trong định hình bên ngoài. Quy trình này đã và đang tiếp tục được hàng ngàn trên hàng ngàn năm và tư tưởng dường như không nhận ra hoạt động riêng rẽ của nó. Vì thế người ta hỏi: tư tưởng có khi nào ý thức được chính nó – ý thức được điều gì nó đang làm? Không có người suy nghĩ tách rời tư tưởng; tư tưởng đã tạo ra người suy nghĩ, người trải nghiệm, người phân tích. Người suy nghĩ, người mà đang quan sát, người mà hành động, là quá khứ, kèm theo tất cả di sản thừa kế của con người, di truyền, sinh học – những truyền thống, những thói quen và tất cả hiểu biết đã tích lũy. Rốt cuộc, quá khứ là hiểu biết, và người suy nghĩ không tách rời khỏi quá khứ. Tư tưởng đã tạo ra quá khứ, tư tưởng là quá khứ; sau đó tư tưởng phân chia người suy nghĩ và điều bị suy nghĩ, mà người suy nghĩ phải định hình, kiểm soát. Nhưng đó là một tin tưởng sai lầm; chỉ có tư tưởng. Bản ngã là cái “tôi lệ thuộc”, quá khứ. Sự tưởng tượng có thể chiếu rọi tương lai nhưng nó vẫn còn là hoạt động của tư tưởng.

Thế là tư tưởng, mà là kết quả của hiểu biết, đã không thay đổi con người và sẽ không bao giờ thay đổi anh ta vì hiểu biết luôn luôn bị giới hạn và sẽ luôn luôn bị giới hạn. Vậy thì lại nữa người ta hỏi: liệu rằng tư tưởng có thể ở trạng thái ý thức được chính nó, tư tưởng mà đã tập hợp tất cả ý thức của chúng ta – hành động và phản ứng, sự đáp trả thuộc cảm giác, sự đam mê nhục dục, những sợ hãi, những tham vọng, sự theo đuổi vui thú, tất cả thống khổ của sự cô độc và sự chịu đựng đau khổ mà con người đã gây ra cho anh ta qua những cuộc chiến tranh, qua sự vô trách nhiệm của anh ta, qua trạng thái tự cho mình là trung tâm, nhấn tâm chai lỳ với mọi sự việc? Tất cả việc đó là hoạt động của tư tưởng, mà đã sáng chế ra những cái giới hạn và vị chúa mà sống trong cái giới hạn. Tất cả cái đó là hoạt động của thời gian và tư tưởng.

Khi người ta đến được điểm này, người ta hỏi cái dụng cụ cũ kỹ, mà đã bị bào mòn, không hiểu nó có thể gây ra một biến đổi hoàn toàn trong con người, mà, rốt cuộc ra, là bộ não. Khi tư tưởng nhận ra chính nó, hiểu được nơi nào hiểu biết là cần thiết trong thế giới vật chất và nhận ra sự giới hạn riêng của nó, ngay lúc đó nó trở nên yên lặng, tĩnh. Chỉ ngay lúc đó có một dụng cụ mới mà không bị sắp xếp bởi thời gian hoặc tư tưởng, hoàn toàn không liên quan đến hiểu biết. Chính cái dụng cụ này – có lẽ từ ngữ dụng cụ có thể sai lầm – chính cái trực nhận này luôn luôn mới mẻ, vì nó không có quá khứ, không ký ức; nó là thông minh được sinh ra bởi từ bi. Trực nhận đó mang lại một thay đổi mạnh mẽ trong ngay chính những tế bào của bộ não và hành động của nó luôn luôn là hành động đúng, rõ ràng, chính xác, không còn cái bóng của quá khứ và thời gian.

Chủ nhật, ngày 24 tháng 4 năm 1983

Một buổi sáng mùa xuân, một buổi sáng mà không bao giờ đã là trước kia và không bao giờ sẽ là lại.

Một buổi sáng mùa xuân. Mỗi cọng cỏ nhỏ xíu, những cây hoa trà, những bụi hồng, tất cả đều đang nở hoa và có hương thơm trong không khí.

Một buổi sáng mùa xuân và quả đất rất sinh động, và ở trên cao trong thung lũng này tất cả núi non xanh rì và ngọn núi cao nhất trong số chúng tỏa ra sức sống phi thường, kiên định và uy nghi. Đó là một buổi sáng mà khi bạn dạo bộ theo con đường mòn và nhìn quanh vào vẻ đẹp và những con sóc đất, mỗi chiếc lá non nớt của mùa xuân đang lóng lánh dưới ánh mặt trời. Những chiếc lá kia đã đang chờ đợi việc này nguyên mùa đông và vừa lộ dạng, mềm mại mỏng manh. Và không cần lãng mạn, tưởng tượng, có một cảm giác yêu thương và từ bi vô biên, vì có quá nhiều vẻ đẹp, không thể hủy hoại. Đã có cả ngàn buổi sáng mùa xuân nhưng chưa bao giờ có một buổi sáng như thế này, thật yên lặng, thật tĩnh, lặng lẽ – có lẽ nó đồng tình với sự tôn sùng thành kính. Và những con sóc đều ra ngoài và những con thằn lằn cũng vậy.

Một buổi sáng mùa xuân và không khí như lễ hội; có lễ hội khắp mọi nơi trên thế giới vì đó là mùa xuân. Lễ hội được diễn đạt bằng rất nhiều phương cách khác nhau nhưng cái đó mà là không bao giờ có thể diễn đạt được bằng từ ngữ. Mọi nơi, cùng với ca hát và nhảy múa, có một cảm thấy sâu sắc của mùa xuân.

Tại sao chúng ta dường như đang mất đi chất lượng rất mong manh dễ bị tổn thương của tánh nhạy cảm – tánh nhạy cảm với mọi sự vật quanh chúng ta, không chỉ với những rối loạn và những vấn đề riêng rẽ của chúng ta?

Nhảy cảm thực sự, không phải về một điều gì đó nhưng chỉ nhảy cảm, chỉ mong manh, giống như chiếc lá non đó, vừa được sinh ra mới đây vài ngày để đối diện với những cơn bão, mưa, bóng tối và ánh sáng. Khi chúng ta mong manh chúng ta dường như bị tổn thương; bị tổn thương chúng ta rút lui vào chính chúng ta, dựng một bức tường quanh chúng ta, trở nên khắc nghiệt, độc ác. Nhưng khi chúng ta mong manh mà không có bất kỳ những phản ứng hung bạo, xấu xa nào, mong manh đến tất cả những chuyển động của thân tâm riêng rẽ của người ta; mong manh đến thế giới, nhảy cảm đến độ không có tiếc nuối, không bị xúc phạm, không kỷ luật tự áp đặt, lúc đó có chất lượng của hiện hữu bao la.

Chúng ta mất tất cả mong manh dễ tổn thương này trong cái thế giới của nhốn nháo và hung bạo, thô tục và hối hả của cuộc sống hàng ngày. Có tất cả những giác quan của con người được bén nhạy, không phải bất kỳ một giác quan riêng biệt nào nhưng có tất cả những giác quan hoàn toàn tỉnh thức, mà tất nhiên không có ý định buông thả – nhảy cảm đến tất cả những chuyển động của tư tưởng, những cảm giác, những đau thương, sự cô độc, sự lo âu – với những giác quan kia hoàn toàn được tỉnh thức, có một loại cảm thấy khác hẳn mà vượt ngoài tất cả những đáp trả thuộc dục vọng và giác quan. Bạn có khi nào nhìn ngắm biển cả, hay những ngọn núi hùng vĩ kia, dãy Hi mã Lạp sơn, trải dài từ đường chân trời này sang đường chân trời khác – bạn có khi nào nhìn ngắm một bông hoa, bằng tất cả những giác quan của bạn? Khi có quan sát như thế không có trung tâm mà từ đó bạn đang quan sát, không có cái “tôi”. Cái “tôi”, sự quan sát bị giới hạn của một hay hai giác quan, nuôi dưỡng chuyển động thuộc về ích kỷ. Rốt cuộc ra, chúng ta sống bằng những giác quan, bằng cảm giác, và khi tư tưởng tạo ra hình ảnh từ những cảm xúc thì lúc đó tất cả những phức tạp của ham muốn phát sinh.

Vào sáng nay, bạn nhìn xuống vào thung lũng, trông thấy sự lan rộng lạ lùng của màu xanh cây cỏ và thị trấn xa xa, cảm giác được không khí tinh khiết, ngắm nghía tất cả những sinh vật đang bò đi của quả đất, đang quan sát mà không có sự quấy rầy của những hình ảnh tư tưởng đã tạo ra. Lúc này cơn gió nhẹ đang thổi từ thung lũng lên khe núi và bạn quay lại khi con đường mòn bẻ cong. Đi xuống, có một con mèo rừng đuôi ngắn ngay đằng trước bạn cách khoảng mười feet. Bạn có thể nghe được nó kêu gừ gừ, đang chà xát thân thể vào một tảng đá, lông chia ra từ hai tai, cái đuôi ngắn và chuyển động duyên dáng, khác thường của nó. Đó cũng là một buổi sáng mùa xuân cho con mèo nữa. Chúng tôi cùng đi xuống con đường mòn và hầu như không gây ra bất kỳ tiếng ồn nào ngoại trừ tiếng kêu gừ gừ của nó, rất hứng thú, rất hài lòng khi ở ngoài trong ánh mặt trời mùa xuân; nó sạch sẽ đến nỗi lông của nó đang lấp lánh. Và khi bạn nhìn nó, toàn bộ bản chất hoang dã đều ở trong con thú đó. Bạn giảm phải một cảnh cây khô tạo ra một tiếng ồn, và nó chạy vụt đi, thậm chí chẳng thèm nhìn lại đằng sau; tiếng ồn đó biểu thị con người, một loài nguy hiểm nhất trong tất cả động vật. Con mèo đã biến mất ngay tích tắc trong những lùm bụi và tảng đá và tất cả hân hoan vui vẻ đã không còn trong nó. Nó biết rằng con người tàn ác hung dữ như thế nào và nó không muốn chờ đợi; nó muốn chạy trốn thật nhanh, càng xa càng tốt.

Một buổi sáng mùa xuân và đó là bình an. Ý thức được có một người đang ở đằng sau nó, cách một vài feet, con mèo đúng là có bản năng đáp trả lại cái hình ảnh của con người là gì – con người mà đã giết quá nhiều thú, tàn phá quá nhiều thành phố, hủy diệt nền văn hoá này đến nền văn hoá khác, luôn luôn đeo đuổi những thèm khát của anh ta, luôn luôn tìm kiếm một loại an toàn và vui thú nào đó.

Ham muốn, cái sức mạnh đang thôi thúc điều khiển trong con người, đã tạo ra quá nhiều thứ hữu dụng và dễ chịu; ham muốn cũng, trong những tương quan của con người, đã tạo ra quá nhiều vấn đề và những hỗn độn và đau khổ – ham muốn để thoả mãn vui thú. Những vị thầy tu và khất sĩ đã cố gắng vượt qua nó, đã cưỡng bách chính bản thân họ để tôn sùng một lý tưởng, một hình ảnh, một biểu tượng. Nhưng ham muốn vẫn luôn luôn ở đó như một ngọn lửa, đang cháy hừng hực. Và để tìm ra, để tìm hiểu cặn kẽ cái bản chất của ham muốn, sự phức tạp của ham muốn, những hoạt động của nó, những đòi hỏi của nó, những mãn nguyện của nó – luôn luôn càng lúc càng nhiều hơn ham muốn quyền lực, chức vụ, danh tiếng, địa vị, ham muốn biết được cái không thể gọi tên, cái đó mà vượt ngoài tất cả cuộc sống hàng ngày của chúng ta – đã khiến con người làm tất cả những loại sự việc hung ác và xấu xa. Ham muốn là kết quả của cảm xúc – kết quả cùng với tất cả những hình ảnh mà tư tưởng đã tạo ra. Và ham muốn này không những nuôi dưỡng trạng thái không mãn nguyện mà còn cả trạng thái thất vọng. Đừng khi nào đè nén kềm chế nó, đừng khi nào khép nó vào kỷ luật nhưng hãy thăm dò cặn kẽ cái bản chất tự nhiên của nó – nguồn gốc, mục đích, những phức tạp của nó là gì? Tìm tòi lục lọi sâu vào nó không phải là một ham muốn khác, vì nó không có động cơ thúc đẩy; nó giống như là khi hiểu rõ vẻ đẹp của một đoá hoa, ngồi xuống bên cạnh nó và ngắm nghía nó. Và khi bạn nhìn, nó bắt đầu phơi bày chính nó như nó thực sự là – màu sắc tinh tế lạ lùng, hương thơm, những cánh hoa, cuống hoa và quả đất mà từ đó nó lớn lên. Vì vậy hãy nhìn ham muốn này và bản chất của nó

nhưng không còn tư tưởng, bởi vì tư tưởng luôn luôn đang định hình những cảm xúc, vui thú và đau thương, thưởng và phạt. Ngay lúc đó người ta hiểu ra, không phải bằng lời nói, cũng không phải bằng trí năng, toàn bộ nguyên nhân gây ra ham muốn, gốc rễ của ham muốn. Chính ngay lúc trực nhận nó, trực nhận tinh tế về nó, cái đó trong chính nó là thông minh. Và thông minh đó sẽ luôn luôn hành động sáng suốt và hợp lý khi đối đãi với ham muốn.

Thôi không nói nhiều quá, không suy nghĩ nhiều quá sáng nay, để được ấp ủ trọn vẹn trong buổi sáng mùa xuân này, để sống cùng nó, để dạo bộ trong nó, là một niềm hân hoan ngây ngất vượt ra ngoài mọi đo lường. Nó không thể lặp lại được. Nó sẽ ở đó cho đến khi có một tiếng gõ trên cửa ra vào.

Thứ ba, ngày 26 tháng 4 năm 1983

Người ta trông thấy một con chim đang chết, bị bắn bởi một người đàn ông. Nó đang bay lượn rất đẹp, cánh đập nhẹ nhàng, thật tự do và không sợ hãi. Và khẩu súng xé nát nó; nó rơi xuống đất và tất cả sự sống đã không còn trong nó. Một con chó quặp nó, và người đàn ông lượm những con chim đã chết còn lại. Anh ấy đang nói chuyện với người bạn và dường như hoàn toàn dừng dưng. Tất cả mọi việc anh ấy quan tâm là bắn rơi thật nhiều chim chóc, và những thứ khác đều chẳng có gì quan trọng. Họ đang giết chóc khắp thế giới. Những động vật to lớn, tuyệt vời kia của đại dương, những con cá voi, bị giết đến cả triệu con, và con cạp và rất nhiều động vật khác bây giờ đang trở thành các loài bị hiểm họa tuyệt chủng. Con người là động vật duy nhất phải bị khiếp sợ.

Cách đây lâu rồi, đang ở trên cao trong những ngọn đồi cùng một người bạn, một người đàn ông đến và bảo với chủ nhà rằng một con cạp đã giết một con bò đêm qua, và không hiểu chúng tôi có muốn xem thấy con cạp vào tối hôm đó không? Ông ấy có thể sắp xếp việc đó bằng cách dựng một cái đài trên cây và buộc một con dê dưới gốc cây, và tiếng kêu của con dê, của con thú nhỏ, sẽ quyến rũ con cạp và chúng tôi có thể xem thấy nó. Cả hai chúng tôi đều từ chối khi phải dùng phương pháp tàn ác như thế chỉ để thỏa mãn tính tò mò của chúng tôi. Nhưng muộn hơn ngày hôm đó người chủ nhà đề nghị rằng chúng tôi dùng xe hơi và đi vào trong rừng để xem con cạp nếu chúng tôi gặp may mắn. Vậy là gần chiều tối chúng tôi leo lên một chiếc xe hơi mui trần với một người tài xế đưa chúng tôi vào sâu trong cánh rừng khoảng nhiều dặm. Dĩ nhiên chúng tôi không thấy gì cả. Đêm đang đến khá tối và đèn pha được bật lên, và khi chúng tôi quay vòng lại, đó kìa nó đang ngồi giữa đường chờ đợi tiếp đón chúng tôi. Nó là một con thú rất to lớn, đốm thật đẹp, và đôi mắt của nó, bị chiếu bởi ánh đèn pha, trông rực sáng, long lanh. Nó tiến đến rống về phía chiếc xe, và khi nó đi ngang chỉ cách bàn tay chìa ra một vài inches, người chủ nói, “Đừng chạm vào nó, nó rất nguy hiểm, lạ lùng vì nó nhanh hơn bàn tay của ông đó.” Nhưng bạn có thể cảm thấy năng lượng của con thú đó, sức sống của nó; nó là một máy phát điện có năng lượng to lớn. Và khi nó đi qua người ta cảm thấy được một sức hút mãnh liệt về phía nó. Và nó biến mất vào cánh rừng.*

Rõ ràng người bạn đã xem thấy nhiều con cạp và lâu rồi trong thời thanh niên đã giúp đỡ giết chết một con, và từ đó trở đi ông ấy luôn hối tiếc vì hành động độc ác đó. Tàn ác dưới mọi hình thức bây giờ đang lan tràn khắp thế giới. Con người có thể chưa bao giờ hưng tợn như bây giờ, quá bạo hành. Những nhà thờ và các vị linh mục của thế giới đã nói chuyện về hoà bình trên quả đất; từ vị chức sắc Thiên chúa giáo cao nhất đến vị linh mục làng quê cơ hàn đã thuyết giảng về cách sống một cuộc sống tốt lành, không gây tổn thương, không giết một sinh vật; đặc biệt người Phật giáo và Ấn độ giáo của những năm xa xưa đã nói, “Đừng giết con ruồi, đừng giết bất kỳ sinh vật nào, vì đời sau bạn sẽ phải trả lại nó.” Điều đó được diễn tả khá thô thiển nhưng một số người trong họ vẫn còn giữ gìn tinh thần này, ý định này để không giết và không làm tổn thương bất kỳ người nào. Nhưng giết chóc với những cuộc chiến tranh vẫn đang tiếp diễn và tiếp diễn. Con chó rất mau lẹ giết chết con thỏ. Hay một người bắn chết người khác bằng những cái máy tuyệt vời của anh ta, và có lẽ chính anh ta bị

bắn chết bởi một người khác. Và giết chóc này vẫn đang tiếp tục từ thiên niên kỷ này sang thiên niên kỷ khác. Một số người sử dụng nó như một môn thể thao, những người khác giết chóc vì hận thù, tức giận, ghen tuông, và giết người có tổ chức bởi những quốc gia khác nhau với những vũ khí trang bị của chúng hiện nay vẫn tiếp tục. Người ta tự hỏi không hiểu con người sẽ có khi nào được sống thanh bình trên quả đất đẹp đẽ này, không bao giờ giết một sinh vật nhỏ bé, hay bị giết chết, hay giết chết một người khác, nhưng sống thanh bình cùng với sự thánh thiện và tình thương nào đó trong tâm hồn của con người.

Ở vùng đất này của thế giới, mà chúng ta gọi là phương

** Krishnamurti nói về cuộc gặp gỡ với con cạp đầy đủ chi tiết hơn trong quyển “Ghi chép của Krishnamurti”.*

Tây, người Thiên chúa giáo có lẽ đã giết chóc nhiều hơn bất kỳ người nào khác. Họ luôn luôn đang nói về hoà

bình trên quả đất này. Nhưng muốn có hoà bình người ta phải sống thanh bình, và việc đó dường như hoàn toàn không thể được. Có những cuộc tranh luận ủng hộ và chống lại chiến tranh, những cuộc tranh luận rằng con người luôn luôn là một kẻ giết chóc và sẽ luôn luôn như thế, và những người mà ủng hộ ý kiến rằng con người có thể tạo ra một sự thay đổi trong chính anh ấy và không giết chóc nữa. Đây là một câu chuyện rất xa xưa. Tàn sát không ngưng nghỉ đã trở thành một thói quen, một công thức đã được chấp nhận, bất kể cả những tôn giáo.

Một ngày nào đó người ta đang quan sát một con chim ưng có cái đuôi đỏ, thật cao ở trên bầu trời, lượn vòng không cần nỗ lực, không cần vẫy cánh, chỉ bay lượn vì vui vẻ, chính xác là được trợ lực bởi những luồng không khí. Sau đó nó được một con khác nhập vào, và chúng bay cặp kè trong một khoảng thời gian. Chúng là những sinh vật kỳ diệu trong bầu trời xanh đó, và gây thương tích cho nó bằng bất kỳ cách nào đều là một trọng tội với thiên đàng. Dĩ nhiên không có thiên đàng; con người đã phát minh ra thiên đàng từ hy vọng, bởi vì cuộc sống của anh ấy đã trở thành một địa ngục, một xung đột vô tận từ khi sinh ra đến lúc chết đi, đến và đi, kiếm tiền, làm việc liên tục. Cuộc sống này đã trở thành một rối loạn, một lao dịch của đấu tranh không ngừng nghỉ. Người ta tự hỏi không hiểu rằng nhân loại, một con người, sẽ có khi nào được sống thanh bình trên quả đất này. Xung đột đã trở thành một phương cách trong cuộc sống của anh ấy – bên trong làn da và bên ngoài làn da, trong lãnh vực của tinh thần và trong xã hội mà tinh thần đó đã tạo ra.

Có lẽ tình yêu đã hoàn toàn biến mất khỏi thế giới này. Tình yêu ngụ ý sự rộng lượng, sự ân cần, không gây tổn thương bất kỳ ai, không làm người khác cảm thấy tội lỗi, sống quảng đại, lễ phép, và cư xử trong thái độ mà từ ngữ và tư tưởng của bạn được sinh ra từ lòng từ bi. Dĩ nhiên bạn không thể từ bi nếu bạn thuộc về những học viện tôn giáo có tổ chức – to lớn, quyền lực, truyền thống, giáo điều, mà nặng nề đòi hỏi sự trung thành. Phải có tự do để thương yêu. Tình yêu đó không phải là vui thú, ham muốn, một gợi nhớ của những sự việc đã trải qua. Tình yêu không là trái nghịch của ghen tuông, hận thù và giận dữ.

Tất cả việc này nghe ra khá hoang tưởng, lý tưởng; một sự việc gì đó mà con người chỉ có thể khát khao mà thôi. Nhưng nếu bạn tin tưởng như vậy thì bạn sẽ tiếp tục giết chóc. Tình yêu cũng thật sự, cũng mãnh liệt bằng sự chết. Nó không liên quan gì đến tưởng tượng, hay tình cảm, hay lãng mạn; và tất nhiên nó không liên quan gì đến quyền lực, chức vụ, thanh danh. Nó tĩnh lặng như những dòng nước của biển cả và cũng mạnh mẽ như biển cả; nó giống như những dòng nước chảy của một con sông căng phồng đang chảy vô tận, không có một khởi đầu hay một kết thúc. Nhưng người đàn ông mà giết chết một con hải cẩu con, hay những con cá voi to, chỉ quan tâm đến sinh nhai của anh ấy. Anh ấy sẽ nói, “Tôi sống nhờ vào việc đó, đó là công việc làm ăn của tôi.” Anh ấy hoàn toàn dừng dưng với cái đó, một sự việc mà chúng ta gọi là tình yêu. Anh ấy có lẽ yêu thương gia đình anh ấy – hay là anh ấy nghĩ rằng anh ấy yêu thương gia đình anh ấy – và anh ấy không quan tâm nhiều lắm đến phương cách mà anh ấy kiếm kế sinh nhai. Có lẽ đó là một trong những lý do tại sao con người sống một cuộc sống phân chia; anh ấy dường như không bao giờ yêu thương cái gì anh ấy đang làm – mặc dù có lẽ một ít người yêu thương. Nếu người ta sống vì công việc người ta yêu thương, nó sẽ rất khác biệt – người ta sẽ hiểu được cái ống thể của sự sống. Chúng ta đã bẻ vụn sự sống thành những mảnh vỡ: thế giới kinh doanh, thế giới nghệ thuật, thế giới khoa học, thế giới chính trị và thế giới tôn giáo. Chúng ta dường như nghĩ rằng chúng ta đều tách biệt và nên được duy trì tách biệt. Thế là chúng ta trở thành đạo đức giả, làm một việc gì đó xấu xa, hư hỏng, trong thế giới kinh doanh và sau đó trở về nhà để sống thanh bình với gia đình của chúng ta; việc này nuôi dưỡng thói đạo đức giả, một chuẩn mực hai mặt của cuộc sống.

Đó thực sự là một quả đất diệu kỳ. Con chim đó đang đậu trên cái cây cao nhất nơi nó thường đậu mỗi buổi sáng, nhìn xuống thế giới, cảnh giác một con chim lớn hơn, một con chim mà có lẽ giết chết nó, nhìn ngắm những đám mây, những cái bóng trôi qua, và sự lan rộng bao la của quả đất trù phú này, những con sông, những cánh rừng này và tất cả những con người lao dịch từ sáng đến tận khuya. Nếu người ta suy nghĩ tất cả việc này, trong thế giới tâm lý, nó đang ở hiện trạng đầy khổ đau. Người ta cũng tự hỏi không hiểu con người sẽ có lần nào thay đổi, hoặc chỉ một ít người, rất ít, rất ít người. Sau đó sự liên hệ của một ít người đến nhiều người là gì? Hoặc là, sự liên hệ của nhiều người đến một ít người là gì? Nhiều người không có liên hệ đến một ít người. Một ít người lại có sự liên hệ.

Đang ngồi trên tảng đá đó, nhìn xuống về phía thung lũng, có một con thần lùn bên cạnh bạn, bạn không dám cựa quậy vì sợ rằng con thần lùn sẽ bị quấy rầy hay hoảng sợ. Và con thần lùn cũng đang quan sát. Và cũng vậy thế giới tiếp tục: phát minh ra thần thánh, tuân theo hệ thống chức sắc của những vị đại diện của chúa; và tất cả những giả dối và nhục nhã của những ảo tưởng sẽ có thể tiếp tục, hàng ngàn vấn đề đang mỗi lúc một trở nên phức tạp và rối ren hơn. Chỉ có thông minh của tình yêu và từ bi mới có thể giải quyết tất cả những vấn đề của cuộc sống. Thông minh đó là dụng cụ duy nhất có năng lượng không bao giờ bị cùn lứt, vô dụng.

Thứ tư, ngày 4* tháng 5 năm 1983

Một buổi sáng có sương mù, hầu như bạn không thể trông thấy được những cây cam cách đó khoảng mười feet. Lạnh lẽo và tất cả những quả đồi và những hòn núi đều bị che dấu, và có những giọt sương trên những chiếc lá. Trời sẽ quang đăng sau đó. Vẫn còn là sáng sớm và mặt trời đẹp của California và cơn gió mát mẽ sẽ đến mau thôi.

Người ta không hiểu tại sao con người lại luôn luôn hung tợn như thế, xấu xa như thế trong những đáp trả của họ đến bất kỳ câu nói nào mà họ không thích, hung hăng, sẵn sàng gây sự. Việc này đã xảy ra hàng ngàn năm. Ngày nay hầu như người ta hiếm khi nào gặp được một con người nhân hậu sẵn sàng nhượng bộ, hoàn toàn rộng lượng và vui vẻ trong những liên hệ của anh ta.

Đêm qua có tiếng kêu của một con cú; nó là một con cú có đầu bành to, nó phải rất lớn. Và nó chờ đợi con bạn tình trả lời, và con mái đáp lại từ xa và tiếng kêu đi xuống vào thung lũng và bạn hầu như không thể nghe được. Đó là một đêm hoàn toàn tĩnh, tối đen, và yên lặng lạ lùng.

Mọi sự vật dường như sống trong trật tự, trong trật tự riêng rẽ của nó – biển cả với thủy triều lên xuống của nó, mặt trăng non và thời điểm mặt trăng tròn, mùa xuân đáng yêu và cái nóng bức của mùa hè. Ngay cả trận động đất của ngày hôm qua cũng có trật tự riêng của nó. Trật tự là chính bản thể của nó – trật tự của sống và chết và vân vân. Chỉ có con người dường như sống trong vô trật tự như thế, lộn xộn như thế. Anh ấy đã sống theo cách đó từ khi có con cú bắt đầu.

Đang nói chuyện với người khách ngồi trên mái hiên nhà, với bụi hồng leo màu đỏ và một cây đậu tía non và mùi của quả đất lẫn cây cối, dường như rất đáng tiếc khi phải nói về vô trật tự. Khi bạn nhìn quanh quẩn vào những quả đồi sẫm kia và hòn núi

** Giữa 26-4 và 1-5 Krishnamurti đến San Francisco và có hai buổi nói chuyện ở Masonic Hall và một cuộc phỏng vấn trên radio.*

đá và nghe tiếng thì thầm của một con suối mà chẳng mấy chốc sẽ cạn vào mùa hè, tất cả đều có một trật tự kỳ lạ đến nỗi muốn nói về sự vô trật tự của con người, sự lộn xộn và bất hạnh của con người, dường như hoàn toàn không phù hợp lắm. Nhưng nhờ vào người khách thân thiện, có khả năng hiểu biết thông thạo, và có thể suy tư duy sâu sắc nên câu chuyện được bắt đầu.

Con chim nhái giọng đang đậu trên đường dây điện thoại; nó đang làm việc gì mà nó thường làm – bay vào không gian, lượn vòng rồi đậu trên sợi dây và tiếp đó diễu cợt thế giới. Việc này nó làm quá thường xuyên, và thế giới rõ ràng là chẳng thêm lưu tâm. Và con chim vẫn tiếp tục diễu cợt.

Sương mù đang tan dần, có ánh mặt trời mùa xuân và con thần lẩn đang lộ ra, đang sưởi ấm thân thể trên tảng đá, và tất cả những sinh vật nhỏ xíu của quả đất đều bận rộn. Chúng có trật tự riêng của chúng, chúng có vui thú, đùa giỡn riêng của chúng. Tất cả chúng dường như rất vui vẻ, tận hưởng ánh nắng mặt trời, không có một con người nào gần bên để gây tổn thương cho chúng, để làm hư hỏng một ngày của chúng.

“Nếu người ta được phép hỏi,” vị khách bắt đầu, “Điều gì đối với ông là sự việc quan trọng nhất trong cuộc sống? Điều gì đối với ông là phẩm chất cốt lõi nhất mà con người phải tu dưỡng?”

“Nếu bạn tu dưỡng, giống như bạn cày xới những cánh đồng của quả đất, vậy thì nó không là sự việc cốt lõi nhất. Nó phải xảy ra tự nhiên – bất kỳ cái gì xảy ra – tự nhiên, dễ dàng, không có bất kỳ những động cơ thúc đẩy tự cho mình là trung tâm nào. Sự việc quan trọng nhất cho mỗi con người, chắc chắn, là sống trong trật tự, trong hòa đồng với tất cả những sự việc sự vật chung quanh anh ta – thậm chí cả với sự ồn ào của những thị trấn lớn, thậm chí cả với một cái gì đó mà xấu xa, thô tục, mà không cho phép nó gây ảnh hưởng hay thay đổi dòng chảy của cuộc đời anh ta, thay đổi hay làm biến dạng trật tự mà trong đó anh ta đang sống. Chắc chắn, thưa bạn, trật tự là sự việc quan trọng nhất trong cuộc sống, hay, nói khác đi, một trong những sự việc quan trọng nhất.”

“Tại sao,” vị khách hỏi, “trật tự phải là một phẩm chất của một bộ não để có thể hành động đúng đắn, hạnh phúc, rõ ràng.”

“Trật tự không được tạo ra bởi tư tưởng. Trật tự không phải là điều gì mà bạn tuân theo ngày này sang ngày khác, luyện tập, thích nghi đến. Giống như những con suối nhập vào biển cả, cũng vậy con suối của trật tự, con sống của trật tự, là vô tận. Nhưng trật tự đó không thể hiện hữu nếu có bất kỳ mọi nỗ lực gắng sức, bất kỳ mọi đấu tranh để thành tựu, hay để gạt đi vô trật tự và lên vào một tục lệ, vào vô số những thói quen được vạch ra rõ ràng. Tất cả việc đó không là trật tự. Xung đột là chính dòng chảy của vô trật tự, là nguyên nhân thực sự.”

“Mọi thứ đều đấu tranh, phải vậy không? Những cái cây kia, chúng đã đấu tranh để tồn tại, đấu tranh để tăng

trưởng. Cây sồi tuyệt vời đó đứng sau ngôi nhà này, nó đã kháng cự những cơn bão, những năm mưa gió và mặt trời nóng cháy, nó đã đấu tranh để tồn tại. Cuộc sống là xung đột, nó là một rối loạn, một bão táp. Và ông đang nói, phải vậy không, rằng trật tự là một trạng thái trong đó không có xung đột? Nó có vẻ hầu như không thể có được, giống như nói chuyện bằng một ngôn ngữ lạ, một sự việc gì đó hoàn toàn khác lạ với cuộc sống riêng của người ta, cách suy nghĩ riêng của người ta. Liệu rằng ông, nếu tôi không xác xược, có sống trong trật tự mà trong đó không còn bất kỳ mọi xung đột nào hay không?”

“Liệu nó có rất quan trọng, thưa bạn, để khám phá rằng có một người khác đang sống mà không có nỗ lực, mà không có xung đột? Hay là đúng hơn bạn sẽ hỏi liệu rằng bạn, như một con người, mà sống trong vô trật tự, có thể tìm được cho chính mình nhiều nguyên nhân – hay có lẽ chỉ có một nguyên nhân – của vô trật tự này? Những bông hoa kia không biết đến trật tự hay vô trật tự, chúng chỉ tồn tại. Dĩ nhiên, nếu chúng không được tưới nước, được chăm sóc, chúng sẽ chết, và chết cũng là trật tự của chúng. Mặt trời nóng, rực rỡ sẽ giết chết chúng trong tháng tới, và đối với chúng đó là trật tự.”

Con thần lẩn đã sưởi ấm thân thể trên tảng đá xong và đang chờ đợi những con ruồi đến. Và chắc chắn chúng sẽ đến. Và con thần lẩn với cái lưỡi lạnh lẽo sẽ nuốt chúng. Nó có vẻ như đó là bản chất tự nhiên của thế giới: những con vật lớn sống nhờ vào những con vật nhỏ, và những con lớn hơn sống nhờ vào những con lớn. Đây là cái vòng tuần hoàn trong thế giới của thiên nhiên. Và trong đó không có trật tự hay vô trật tự. Nhưng lần này hay lần khác chính chúng ta cũng nhận được cái cảm thấy của hòa đồng trọn vẹn và cũng của đau thương, lo âu, đau khổ, xung đột. Nguyên nhân của xung đột là đang trở nên liên tục – trở nên, tìm kiếm sự nhận dạng, đấu tranh để hiện hữu. Chừng nào bộ não, mà đã bị điều kiện quá nhiều, đang đo lường, “nhiều hơn”, “tốt hơn”, chuyển động theo tâm lý từ việc này đến việc kia, rõ ràng nó phải gây ra một ý thức của xung đột, và đây là vô trật tự. Không chỉ những từ ngữ “nhiều hơn”, “tốt hơn”, nhưng cái cảm thấy, cái phản ứng của thành tựu, kiếm được – chừng nào còn có sự phân chia này, hai phần, phải có xung đột. Và từ xung đột là vô trật tự.

Có lẽ người ta nhận thức được tất cả những sự việc này, nhưng vì lơ đãng không lưu tâm về cái nhận thức này, người ta tiếp tục sống cùng một phương cách ngày này sang ngày khác tất cả những ngày trong cuộc sống của người ta. Sự phân hai này không chỉ bằng lời mà còn có cái phân chia sâu đậm hơn như là người suy nghĩ và vật bị suy nghĩ, như là người suy nghĩ tách rời khỏi chính anh ta. Người suy nghĩ được tập hợp lại bởi tư tưởng, người suy nghĩ là quá khứ, người suy nghĩ là hiểu biết, và cũng vậy tư tưởng sinh ra từ hiểu biết. Thật ra không có sự phân chia giữa người suy nghĩ và vật bị suy nghĩ, chúng là một đơn vị không tách rời; nhưng tư tưởng đã chơi một trò lừa vào chính nó, nó phân chia chính nó. Có lẽ sự phân chia liên tục của chính nó, cái mảnh riêng của nó, là nguyên nhân của vô trật tự. Chỉ cần thấy, nhận ra, sự thật của việc này, rằng người trực nhận là vật bị trực nhận, kết thúc vô trật tự.

Con chim nhái giọng đã bay đi rồi và con bồ câu ai oán đậu ở đó cùng tiếng than khóc rầu rĩ của nó. Và chốc lát sau con bạn tình nhập vào. Chúng cùng nhau đậu trên sợi dây điện đó, yên lặng, bất động, nhưng đôi mắt của chúng chuyển động, nhìn, canh chừng hiểm nguy. Con chim ưng đuôi đỏ và những con chim săn mồi ở đó trước đây một hoặc hai tiếng đồng hồ đã bay đi rồi. Có lẽ chúng sẽ quay trở lại ngày mai. Và thế là buổi sáng chấm dứt, và bây giờ mặt trời rực sáng và có cả ngàn cái bóng. Quả đất tĩnh lặng trong khi con người lạc lõng và hoang mang.

Thứ sáu, ngày 6 tháng 5 năm 1983 ☺

Một buổi sáng dễ chịu, có mây, se lạnh trong không khí, và những quả đồi được mây che phủ và yên lặng. Có mùi hương hoa cam nở rộ, không nồng nặc lắm nhưng nó ở đó. Nó là một mùi hương xuyên thấu, đặc biệt và thoáng thoảng trong phòng. Và tất cả những đóa hoa sáng nay đều sẵn sàng chờ mặt trời lộ dạng. Những đám mây chốc nữa sẽ bay đi và sẽ có ánh mặt trời rực rỡ sau đó.

Xe hơi chạy ngang qua ngôi làng nhỏ, qua nhiều thôn nhỏ, những giàn khoan dầu, những xe chở dầu, và mọi hoạt động quanh những vùng khí đốt kia, và cuối cùng bạn đến biển. Bạn lại đi qua một thị trấn lớn, không lớn quá, qua nhiều cánh rừng cam và chanh khác nhau, và bạn bất ngờ nhìn thấy, không phải những mảng trồng dâu tây, không phải những cánh đồng nhỏ trồng cải bắp, nhưng hàng mẫu của chúng, hàng dặm của chúng – dâu tây, cần tây, rau spi-na, rau diếp và những loại rau khác – hàng dặm đất màu mỡ bằng phẳng ở giữa những quả đồi và biển cả. Ở đây mọi thứ đều được thực hiện trên qui mô rộng lớn, hầu như quá dư thừa – hàng dặm chanh và cam, bồ đào và vân vân. Một vùng đất màu mỡ, đẹp. Và những quả đồi quá thân thiện sáng hôm đó.

Cuối cùng bạn đến được biển Thái bình dương màu xanh. Nó giống như một cái ao nhỏ sáng nay, rất êm đềm,

tĩnh lặng lạ kỳ, và ánh ban mai trên nó. Người ta nên thực sự thiền định vào cái ánh sáng đó, không phải trực tiếp vào mặt trời nhưng vào phản ánh của mặt trời trên dòng nước đang lấp lánh đó. Nhưng biển cả luôn luôn không giống như thế; cách đây một hai tháng nó cuộn cuộn trong cuồng nộ, đập vỡ tan đê chắn sóng, tàn phá nhà cửa quanh bãi biển, mang lại thảm khốc, thậm chí đến cả con đường cao dọc theo nó. Bây giờ họ đang sửa chữa cái đê bị vỡ bằng tất cả số gỗ bị giạt vào bờ, những số lượng gỗ rất lớn. Dầu vậy, hôm nay, giống như một con thú đã thuần hóa, bạn có thể vỗ về nó, bạn có thể cảm thấy chiều sâu và chiều rộng và vẻ đẹp của biển cả bao la này, quá xanh. Gần bờ biển hơn nó là màu xanh lục của sông Nile. Đi dọc con đường đó bên cạnh biển trong không khí có muối là một điều dễ chịu nhất, chỉ nhìn ngắm những ngọn đồi, những đám cỏ phát phơ và biển nước mênh mông.

Tất cả sự việc này biến mất vào thị trấn xấu xí to lớn, một thành phố đã lan rộng hàng dặm và hàng dặm và hàng dặm. Nó không là một thành phố dễ chịu, nhưng con người sống ở đó và có vẻ thích nó.

Tôi không biết liệu rằng, đang ngồi trên bãi biển, bạn có lần nào nhìn ngắm biển, nhìn ngắm những con sóng đến và đi. Con sóng thứ bảy dường như là con sóng lớn nhất, âm âm hướng vào đất liền. Có rất ít thủy triều ở Thái bình dương – ít ra là không ở đây, không giống như những cơn thủy triều kia mà rút ra nhiều dặm rồi lại tràn vào rất mau lẹ. Ở đây luôn luôn có thủy triều lên xuống không cách biệt lắm, vào và ra, được lặp lại từ thế kỷ này qua thế kỷ khác. Nếu bạn có thể nhìn ngắm biển cả đó, sự lấp lánh của ánh sáng lóa mắt, và nước trong xanh, bằng tất cả những giác quan của bạn được đánh thức cao độ đến vẻ đẹp tuyệt vời của chúng, trong sự quan sát đó không còn trung tâm, là bạn, đang quan sát. Thật là một điều kỳ diệu khi nhìn ngắm biển cả, và cát, sạch sẽ, được tắm rửa mỗi ngày. Không một dấu chân nào có thể còn sót lại ở đó, ngay cả những con chim nhỏ bé của biển cả không bao giờ để lại dấu vết của chúng, biển rửa sạch sẽ chúng.

Những ngôi nhà dọc theo bãi biển nhỏ bé, gọn gàng; có lẽ những người giàu có sống dọc theo đây. Nhưng tất cả việc đó không có chút ít ý nghĩa nào cả – sự giàu có của họ, sự thô tục tầm thường của họ, những chiếc xe hơi bóng loáng thời trang của họ. Người ta thấy một chiếc xe Mercedes cổ với những ống khói ở bên ngoài nắp đậy ô tô, ba ống khói mỗi bên. Người chủ có vẻ rất tự hào về nó, họ đánh bóng nó, rửa sạch nó, chăm sóc nó từng li từng tí. Có lẽ họ đã mua cái máy đó thích thú hơn nhiều thứ khác. Bạn còn có thể chạy rất nhiều dặm đường cùng nó; nó được lắp ráp rất công phu để có độ bền chịu đựng.

Ngồi trên bờ biển đang nhìn ngắm những con chim, bầu trời, và đang lắng nghe âm thanh xa xa của những chiếc xe chạy ngang, đó là một buổi sáng đẹp nhất. Bạn chảy ra cùng dòng nước rút và theo vào cùng dòng nước dâng lên. Bạn trôi ra thật xa và giạt vào bờ trở lại – chuyển động vô tận này của vào và ra và ra và vào. Bạn có thể trông thấy đến tận đường chân trời nơi bầu trời gặp gỡ những dòng nước. Đó là một cái vịnh to có nước xanh và bạc và những ngôi nhà nhỏ bé tí đều vây quanh nó. Và đằng sau bạn là những hòn núi, rừng này tiếp nối rừng kia. Nhìn ngắm mà không có một tư tưởng nào, nhìn ngắm mà không có mọi phản ứng, nhìn ngắm mà không có bất kỳ nhận dạng nào, chỉ nhìn ngắm không ngưng nghỉ, không có trạng thái mê ngủ và lơ đãng; bạn không là bạn nữa và chỉ còn nhìn ngắm. Nhìn ngắm những tư tưởng nổi lên và sau đó biến mất, tư tưởng tiếp nối tư tưởng, tư tưởng chính nó đang trở nên ý thức về chính nó. Không còn người suy nghĩ đang nhìn ngắm cái tư tưởng, người suy nghĩ là cái tư tưởng.

Ngồi trên bãi biển đang nhìn ngắm mọi người qua lại, hai hay ba cặp và một phụ nữ đơn độc, có vẻ rằng tất cả thiên nhiên, mọi thứ chung quanh bạn, từ biển xanh sâu thẳm đến những hòn núi đầy đá cao ngất kia, cũng đang nhìn ngắm. Chúng ta đang nhìn ngắm, không đang chờ đợi, không đang mong ngóng bất kỳ việc gì sẽ xảy ra nhưng đang nhìn ngắm mà không có kết thúc. Trong nhìn ngắm đó có học hỏi, không phải là sự tích lũy của hiểu biết qua học hỏi mà gần như thuộc máy móc, nhưng đang nhìn ngắm kỹ lưỡng, không bao giờ hời hợt nhưng thật sâu sắc, bằng một tức khắc và một triu mến; ngay lúc đó không có người nhìn ngắm. Khi có một người nhìn ngắm hiển nhiên nó chỉ là nhìn ngắm của quá khứ, và đó không là đang nhìn ngắm, đó chỉ là đang nhớ lại và nó là động thái không sinh khí. Đang nhìn ngắm sinh động khác thường, mỗi khoảnh khắc một trống không. Những con cua bé tí kia và những con hải cẩu kia và tất cả những con chim kia bay lượn qua đều đang nhìn ngắm. Chúng đang nhìn ngắm để tìm kiếm con mồi, tìm kiếm cá, đang nhìn ngắm để tìm kiếm món ăn gì đó; chúng cũng vậy đang nhìn ngắm. Người nào đó đi ngang gần sát bạn và thắc mắc không hiểu bạn đang nhìn ngắm cái gì. Bạn đang nhìn ngắm không cái gì cả, và trong trạng thái không gì cả đó mọi thứ hiện hữu.

Vào một ngày nào đó một người đàn ông mà đã đi nhiều, đã thấy nhiều, đã viết điều này hay điều khác, đến – một người đàn ông hơi già có bộ râu quai nón, được giữ gìn rất cẩn thận; ông ấy ăn mặc chỉnh tề không có sự luộm thuộm thô tục. Ông ấy chăm sóc giày của ông ta, quần áo của ông ta. Ông ấy nói tiếng Anh xuất sắc, dù ông ấy là một

người ngoại quốc. Và hướng về người đàn ông ngồi trên bãi biển đang nhìn ngắm, ông ấy nói rằng ông ấy đã nói chuyện với quá nhiều người, tranh luận với một số giáo sư và học giả, và trong khi ông ấy ở Ấn độ ông ấy đã nói chuyện với một số trong các nhà thông thái Ấn độ giáo. Và hầu hết mọi người trong số họ, nó dường như, theo ông ấy, không quan tâm đến xã hội, không nhiệt tâm sâu xa đến bất kỳ cải cách xã hội nào hay đến sự khủng hoảng hiện nay về chiến tranh. Ông ấy lo âu nhiều về xã hội trong đó chúng ta đang sống, dù ông ấy không là một người đổi mới xã hội. Ông ấy hoàn toàn không chắc chắn liệu rằng xã hội có thể được thay đổi, liệu rằng bạn có thể làm một việc gì đó về nó. Nhưng ông ấy hiểu rõ ràng xã hội ngày nay ra sao; sự đồi bại khủng khiếp, sự xuẩn ngốc của các chính khách, sự dễ tiện, sự hãnh tiến, và sự tàn bạo đang tràn lan khắp thế giới.

Ông ấy nói, “Chúng ta có thể làm gì cho xã hội này? – không phải những đổi mới nhỏ nhoi tầm thường đó đây, thay đổi một vị Tổng thống bằng một vị khác, hay một vị Thủ tướng bằng một vị khác – họ đều cùng một dòng giống trong chừng mực nào đó; họ không thể làm nhiều lắm vì họ đại diện cho sự tầm thường hay còn kém hơn việc đó, sự thô tục; họ muốn phô trương, họ sẽ không bao giờ làm cái gì cả. Họ sẽ tạo ra những đổi mới nhỏ nhoi ngu xuẩn đó đây nhưng xã hội vẫn cứ tiếp tục bất chấp những thay đổi đó.” Ông ấy đã quan sát nhiều nền văn hóa, xã hội khác nhau. Chúng không khác biệt nhiều lắm về cơ bản. Ông ấy thể hiện là một người rất nghiêm túc với một nụ cười và ông ấy nói về vẻ đẹp của quốc gia này, sự bao la, muôn màu muôn vẻ, từ những sa mạc nóng cháy đến dãy núi Rockies cao ngất với vẻ hùng vĩ của nó. Người ta lắng nghe ông ấy như người ta thường lắng nghe và nhìn ngắm biển.

Xã hội không thể thay đổi nếu con người không thay đổi. Con người, bạn và những người khác, đã tạo ra những xã hội này từ thế hệ này sang thế hệ khác; tất cả chúng ta đã tạo ra những xã hội này từ sự tầm thường, hạn chế của chúng ta, từ sự tham lam, ganh tị, hung ác, bạo hành, ganh đua của chúng ta và vân vân. Chúng ta phải chịu trách nhiệm cho sự tầm thường, sự ngu dốt, sự thô tục, cho tất cả vô lý thuộc sắc tộc và chủ nghĩa giáo phái thuộc tôn giáo. Nếu mỗi một người trong chúng ta không thay đổi hoàn toàn, xã hội sẽ không bao giờ thay đổi. Nó ở đó, chúng ta đã tạo ra nó, và sau đó nó biến đổi chúng ta. Nó tạo khuôn mẫu cho chúng ta, như chúng ta đã tạo khuôn mẫu cho nó. Nó đặt chúng ta trong một cái khuôn và cái khuôn đó lại đặt nó vào một cái khung mà là xã hội.

Thế là hành động này đang tiếp diễn không ngưng nghỉ, giống như biển cả đó có một thủy triều mà đi ra ngoài thật xa và sau đó đi vào, thỉnh thoảng rất, rất chậm, những lần khác lại nhanh, nguy hiểm. Vào và ra; hành động, phản ứng, hành động. Đây dường như là bản chất tự nhiên của chuyển động này, nếu không có trật tự thâm sâu trong chính con người. Chính cái trật tự thực sự đó sẽ tạo ra trật tự trong xã hội, không phải nhờ vào luật pháp, những chính phủ và tất cả công việc chung quanh nó – mặc dù nếu còn có vô trật tự, hỗn loạn, thì cái luật pháp, cái quyền lực, mà được tạo ra từ vô trật tự của chúng ta, vẫn sẽ còn tiếp tục. Luật pháp là động lực thúc đẩy con người phát triển tốt đẹp, giống như xã hội vậy – sản phẩm của con người là luật pháp.

Vì thế cái bên trong, cái tinh thần, tạo ra cái bên ngoài tùy thuộc vào giới hạn của nó; và cái bên ngoài sau đó lại kiểm soát và tạo khuôn cái bên trong. Những người Cộng sản đã nghĩ, và có thể vẫn còn nghĩ, rằng là bằng cách kiểm soát điều khiển cái bên ngoài, tạo ra những pháp luật, những qui định, những học viện nào đó, những hình thức độc tài chuyên chế nào đó, họ có thể thay đổi con người. Nhưng từ đó đến bây giờ họ vẫn không thành công, và họ sẽ không bao giờ thành công. Đây cũng là hoạt động của những người xã hội. Những người tư bản thực hiện nó bằng một phương cách khác, nhưng nó cũng cùng một sự việc. Cái bên trong luôn chiến thắng cái bên ngoài, vì cái bên trong mạnh mẽ nhiều hơn, có sinh khí nhiều hơn, cái bên ngoài.

Liệu rằng cái chuyển động này có thể ngừng lại – cái bên trong đang tạo ra điều kiện sống của xã hội ở bên ngoài theo tâm lý, và cái bên ngoài, cái luật pháp, những học viện, những tổ chức, đang cố gắng tạo khuôn mẫu cho con người, bộ não, để hành động theo một phương cách nào đó, và bộ não, cái bên trong, cái tinh thần, tiếp theo đó lại đang thay đổi, đang tìm ra phương cách để chiến thắng hay lẩn tránh cái bên ngoài, hay không? Cái chuyển động đã đang tiếp diễn liên tục từ khi con người có mặt trên quả đất này, thô thiển, hời hợt, thỉnh thoảng sâu sắc – nó luôn luôn là cái bên trong đang chiến thắng cái bên ngoài, giống như biển cả với thủy triều của nó đi ra và đi vào. Người ta nên thực sự hỏi liệu rằng cái chuyển động này có thể ngừng lại – hành động và phản ứng, hận thù và hận thù nhiều hơn, bạo hành và bạo hành nhiều hơn. Nó có một kết thúc khi chỉ có nhìn ngắm, mà không có động cơ thúc đẩy, mà không có đáp trả, mà không có phương hướng. Phương hướng hiện hữu khi có sự tích lũy. Nhưng nhìn ngắm, mà trong đó có chú ý, tỉnh thức, cùng một cảm giác từ bi vô biên, có thông minh riêng của nó. Nhìn ngắm cùng thông minh này hành động. Và hành động đó không là thủy triều đi ra và đi vào. Nhưng điều này đòi hỏi sự cảnh giác lớn lao, thấy sự việc sự vật mà không có từ ngữ, mà không có danh tính, mà không có bất kỳ phản ứng

nào; trong nhìn ngắm đó có một đam mê, sức sống vô cùng tận.

Thứ hai, ngày 9 tháng 5 năm 1983 ☒

Bạn đã ở khá cao rồi, đang nhìn xuống về phía thung lũng, và nếu bạn leo một dặm hay nhiều hơn thẳng lên cao và cao trên con đường mòn khúc khuỷu đó, qua mọi loại cây cối – những cây sồi sống, cây xô thơm, cây sồi độc – và qua một con suối luôn cạn khô vào mùa hè, bạn có thể trông thấy biển xanh xa thật xa, bên kia dãy núi này tiếp dãy núi khác. Ở đây trên cao nó tuyệt đối tĩnh. Tĩnh đến nỗi không có một hơi thở của không khí. Bạn nhìn xuống và những hòn núi nhìn xuống bạn. Bạn có thể tiếp tục leo thẳng lên hòn núi trong nhiều tiếng đồng hồ, leo xuống vào một thung lũng khác và leo lên lại. Bạn đã làm việc đó nhiều lần trước kia, hai lần đến được đỉnh cao nhất của những hòn núi đá kia. Vượt ra khỏi chúng ở phía bắc là một đồng bằng sa mạc bao la. Ở đằng đó rất nóng, ở đây lại khá lạnh; bạn phải mặc thêm một thứ gì đó vào bất kể mặt trời nóng.

Và khi bạn đi xuống, nhìn những cây cối khác nhau, những thảo mộc và những côn trùng nhỏ, bỗng nhiên bạn nghe tiếng leng keng của một con rắn rung chuông. Và bạn nhảy tránh, may mắn thoát khỏi nó. Bạn chỉ cách nó khoảng mười feet. Nó vẫn còn đang leng keng. Các bạn nhìn lẫn nhau và quan sát. Những con rắn không có lông mi. Con rắn này không dài lắm nhưng khá mập, mập bằng cánh tay của bạn. Bạn giữ khoảng cách của bạn và bạn quan sát nó rất cẩn thận, sự kết hợp hài hòa của nó, cái đầu tam giác của nó và cái lưỡi đen lách loáng vào và ra của nó. Nó không nhúc nhích và bạn không nhúc nhích. Nhưng lúc này, cái đầu của nó và cái đuôi của nó hướng về bạn, nó trườn lui và bạn bước tới. Lại nữa nó cuốn thân dựng đứng và leng keng và các bạn quan sát lẫn nhau. Và lại nữa, với đầu và đuôi của nó hướng về bạn, nó bắt đầu lùi lại và tiếp tục di chuyển về phía trước; và lại nữa nó cuốn thân và leng keng. Các bạn làm việc này trong nhiều phút, có lẽ mười phút hay nhiều hơn; sau đó nó bị mệt. Bạn thấy rằng nó không chuyển động, đang chờ đợi, nhưng khi bạn đến gần nó, nó không leng keng. Nó tạm thời mất đi năng lượng của nó. Bạn rất gần nó. Không giống như con rắn hổ mang dựng đứng thân mình lên để mổ, con rắn này mổ bằng cách lao về phía trước. Nhưng không có chuyển động, nó quá mệt mỏi, thế là bạn bỏ nó lại. Nó là một con vật hoàn toàn nguy hiểm, độc hại. Có thể bạn sờ chạm được nó nhưng bạn do dự, dù không hoảng sợ. Bạn cảm thấy rằng tốt hơn bạn không nên sờ chạm nó và bạn để nó lại một mình.

Và khi bạn đi xuống xa hơn nữa bạn suýt giẫm lên một con cút với khoảng một tá hay nhiều con con hơn. Chúng chạy tán loạn vào những bụi cây gần bên, và con mẹ cũng biến mất vào một bụi cây và tất cả bọn chúng gọi nhau. Bạn đi xuống và chờ đợi, và nếu bạn có lòng kiên nhẫn chờ đợi, lúc này bạn trông thấy tất cả con con tụ họp lại dưới cánh của con mẹ. Ở cao trên đó mát lạnh và chúng đang chờ đợi mặt trời sưởi ấm không khí và quả đất.

Bạn đi xuống bằng qua con suối nhỏ, qua một đồng cỏ gần như đang mất đi màu xanh tươi của nó và quay trở lại căn phòng của bạn khá mệt mỏi nhưng lại hân hoan hứng khởi do chuyến dạo bộ và do mặt trời buổi sáng. Bạn thấy những cây cam với những quả cam vàng bóng rục của chúng, những bụi hoa hồng và những bụi đào hoa trắng hồng và những cây khuyển điệp cao. Mọi chuyện đều rất an lành trong ngôi nhà.

Một buổi sáng dễ chịu, đầy những hoạt động lạ lùng trên quả đất. Tất cả những sinh vật nhỏ xíu kia đều đang sống, đang vội vàng loanh quanh, đang sục sạo tìm kiếm bữa ăn sáng – con sóc kia, con chuột chũi kia. Chúng ăn những cái rễ mềm của thảo mộc và chúng rất phá hoại. Một con chó có thể giết chúng rất mau lẹ bằng một cái tát. Rất khô ráo, những trận mưa đã chấm dứt và qua rồi, để quay trở lại có lẽ trong bốn tháng nữa hay nhiều hơn. Mọi thứ trong thung lũng dưới kia vẫn đang lấp lánh. Thật lạ lùng khi có sự yên lặng ủa phủ lên nguyên quả đất. Bất kể sự ồn ào của những thị trấn và giao thông, có một cái gì đó hầu như cảm thấy được và tiếp xúc được, một cái gì đó thiêng liêng. Nếu bạn hòa thuận cùng thiên nhiên, cùng tất cả những sự vật quanh bạn, vậy thì bạn hòa thuận cùng tất cả con người. Nếu bạn mất sự liên hệ của bạn cùng thiên nhiên hiển nhiên bạn sẽ mất sự liên hệ của bạn cùng con người.

Nguyên một nhóm người của chúng tôi đang ngồi tại bàn gần chấm dứt bữa ăn thì bắt đầu một cuộc nói chuyện nghiêm túc như thường xảy ra nhiều lần trước kia. Đó là một buổi bàn luận về nghĩa lý của những từ ngữ, ảnh hưởng của từ ngữ, nội dung của từ ngữ, không chỉ là nghĩa lý thô thiển của từ ngữ mà còn là chiều sâu của nó, chất lượng của nó, cảm thấy của nó. Dĩ nhiên từ ngữ không bao giờ là sự việc thật sự. Sự miêu tả, sự giải thích, không là cái đó mà được miêu tả, cũng không phải là cái đó mà có sự giải thích về nó. Từ ngữ, nhóm từ ngữ, sự giải thích không phải là sự thật. Nhưng từ ngữ được sử dụng như một truyền đạt suy nghĩ của một con người, cảm thấy của một con người, và từ ngữ, mặc dù nó không truyền đạt được đến người khác, nhưng lại chứa đựng cái cảm thấy bên trong của chính người nói. Cái sự thật, thực tại không bao giờ quy định bộ não, nhưng cái lý thuyết, kết quả,

miêu tả, trừu tượng, đã quy định bộ não. Cái bàn không bao giờ quy định bộ não nhưng từ ngữ chúa lại quy định, dù rằng đó là chúa của người Ấn độ giáo, của người Thiên chúa giáo hay của người Hồi giáo. Cái khái niệm, cái hình ảnh, quy định bộ não, không phải cái đang thực sự xảy ra, đang diễn ra.

Đối với người Thiên chúa giáo, từ ngữ Giê-su hay Christ có sự quan trọng vĩ đại, ý nghĩa lớn lao, nó khơi dậy một tình cảm sâu lắng, một cảm xúc. Những từ ngữ kia không có ý nghĩa nào cả với người Ấn độ giáo, với người Phật giáo, hay với người Hồi giáo. Những từ ngữ kia không phải là sự thật, thực tại. Vì thế những từ ngữ kia, mà đã được sử dụng trong hai ngàn năm, đã quy định bộ não. Người Ấn độ giáo có những vị chúa riêng của anh ấy, những thần thánh riêng của anh ấy. Những thần thánh kia, giống như của người Thiên chúa giáo, là những chiều rọi của tư tưởng, phát sinh từ sợ hãi từ vui thú và vân vân.

Có vẻ rằng ngôn ngữ thực sự không quy định bộ não; cái gì quy định là lý thuyết của cái ngôn ngữ, nhận thức không thật của một cảm thấy nào đó và sự trừu tượng mang hình thức của một ý tưởng, một biểu tượng, một con người – không phải cái con người thực sự nhưng là một con người được tưởng tượng ra, hay được mong đợi, hay được chiếu rọi bởi tư tưởng. Tất cả những trừu tượng kia, những kết luận, những ý tưởng kia, dù thuyết phục như thế nào chăng nữa, đều quy định bộ não. Nhưng cái sự thật, thực tại, như cái bàn, không bao giờ quy định.

Ví dụ một từ ngữ như “đau khổ”. Từ ngữ đó có một ý nghĩa khác đối với người Ấn độ giáo và người Thiên chúa giáo. Nhưng đau khổ, dù được những từ ngữ miêu tả như thế nào chăng nữa, đều được chia sẻ bởi tất cả mọi người chúng ta. Đau khổ là sự kiện, sự thật. Nhưng khi chúng ta cố gắng tẩu thoát khỏi nó, qua lý thuyết nào đó, hay qua một người nào đó được lý tưởng hóa, hay qua một biểu tượng, những hình thức tẩu thoát đó đúc khuôn bộ não. Đau khổ như một sự kiện, sự thật không đúc khuôn bộ não và nhận ra điều này quan trọng lắm.

Như từ ngữ “quyến luyến”; để hiểu cái từ ngữ đó, để nắm chặt nó như thể trong bàn tay của bạn và nhìn ngắm nó, cảm thấy chiều sâu của nó, trọn vẹn nội dung của nó, những kết quả của nó, cái sự kiện mà chúng ta quyến luyến – cái sự kiện, không phải cái từ ngữ; cái cảm thấy đó không định hình bộ não, không đặt nó vào một cái khuôn, nhưng khoảnh khắc người ta xô dịch khỏi nó, đó là, khi tư tưởng xô dịch khỏi sự kiện, chính cái xô dịch đi khỏi đó, chuyển động của tẩu thoát, không chỉ là một nhân tố thời gian, mà còn là sự khởi đầu của trạng thái định hình bộ não vào một cái khuôn nào đó.

Đối với người Phật giáo cái từ ngữ Phật, cái ấn tượng, cái hình ảnh, tạo ra sự sùng kính vô biên, lòng mộ đạo, cảm thấy tuyệt vời; anh ta tìm kiếm nơi ẩn náu trong cái hình ảnh mà tư tưởng đã lập thành. Và khi cái tư tưởng đó bị giới hạn, bởi vì tất cả hiểu biết luôn luôn bị giới hạn, chính cái hình ảnh đó gây ra xung đột – cái cảm thấy của sùng kính đối với một người, hay đối với một biểu tượng, hay đối với một truyền thống đã được thành lập từ lâu đời nào đó – nhưng chính cái cảm thấy của sùng kính, một mình nó, được tách khỏi tất cả những hình ảnh, những biểu tượng đến từ bên ngoài và vân vân, không phải là một nhân tố của sự quy định bộ não.

Đó kia, đang ngồi trong cái ghế bên cạnh, là một người Thiên chúa giáo đã cải đạo. Và khi bên kia bàn có người đề cập đến từ ngữ Giê-su thì ngay lập tức người ta có thể cảm thấy cái khuynh hướng sâu thẳm bên trong đầy tôn kính và kèm hăm của người đó. Cái từ ngữ đó đã quy định bộ não. Hoàn toàn lạ lùng khi quan sát toàn bộ hiện tượng truyền đạt bằng từ ngữ này, mỗi chủng tộc lại cho tầm quan trọng và ý nghĩa khác biệt đến cái từ ngữ và vì vậy tạo ra một phân chia, một giới hạn, đến cái cảm thấy là nhân loại đau khổ. Đau khổ của nhân loại đều giống nhau, được chia sẻ bởi tất cả những con người. Người Nga có lẽ diễn tả nó theo một cách, người Ấn độ giáo, người Thiên chúa giáo theo một cách khác và vân vân, nhưng cái sự kiện đau khổ, cái cảm thấy thực sự của đau buồn, sầu muộn, cô độc, cái cảm thấy đó không bao giờ tạo khuôn mẫu hay quy định bộ não. Thế là người ta trở nên rất chú ý đến, rất ý thức được, những tinh tế của từ ngữ, ý nghĩa, ảnh hưởng của nó.

Cảm thấy vũ trụ, cảm thấy toàn cầu của tất cả những con người và sự liên hệ lẫn nhau của họ, chỉ có thể hiện hữu khi những từ ngữ như là “quốc gia”, “bộ lạc”, “tôn giáo”, đều hoàn toàn biến mất. Dù rằng cái từ ngữ đó có sâu sắc, quan trọng, hay không có gì cả. Đối với hầu hết mọi người chúng ta những từ ngữ không còn diễn tả chính xác ý nghĩa của nó nữa, chúng đã mất đi ảnh hưởng của chúng. Một con sông không là một con sông cá biệt. Những con sông của nước Mỹ hay nước Anh hay Châu Âu đều là những con sông, nhưng ngay khoảnh khắc có sự nhận dạng qua một từ ngữ, có sự phân chia. Và phân chia này là một nhận thức không thật của con sông đó, chất lượng của nước, chiều sâu của nước, khối lượng, dòng chảy, vẻ đẹp của con sông.

Thứ năm, ngày 12* tháng 5 năm 1983

Đã bình minh ở những vĩ tuyến phía bắc này. Ở những vĩ tuyến này bình minh bắt đầu rất sớm và kéo dài rất

lâu. Bắt đầu của bình minh và bắt đầu của một ngày là một trong những sự việc đẹp đẽ nhất trên quả đất.

Sau một đêm bão tố, cây cối bị vùi dập liên hồi, những chiếc lá bị rung động và những nhánh khô bị gãy, những cơn gió đeo đuổi dai dẳng đã tẩy sạch không khí, khô ráo. Bình minh đang quét lên quả đất rất chậm chạp; có một chất lượng lạ thường sáng nay, đặc biệt sáng nay – có thể bởi những cơn gió của ngày hôm qua. Nhưng bình minh vào một ngày đặc biệt này là một việc gì đó còn hơn bình minh của những ngày khác. Nó hoàn toàn yên lặng. Bạn hầu như không dám thở vì sợ quấy rầy những sự vật khác. Những chiếc lá đứng yên, ngay cả những chiếc lá non nót nhất. Có vẻ như thể là nguyên quả đất đang ngưng thở, có thể để bày tỏ sự sùng kính. Và dần dần mặt trời đã chạm đỉnh của những hòn núi, màu cam, màu vàng, và có những đốm ánh sáng trên những quả đồi khác. Và vẫn vậy có sự tĩnh lặng lớn lao. Rồi thì những tiếng ồn bắt đầu – bài hát của những con chim, con chim ưng đuôi đỏ bay lượn trong bầu trời, và con chim bồ câu bắt đầu bài hát ai oán của nó – nhưng sự tĩnh lặng của bình minh ở trong buổi sáng, trong toàn bộ quả đất.

Nếu bạn đi xuống phía dưới ngọn đồi, ở cao bên kia thung lũng, qua những cánh rừng cam và vài bãi cỏ xanh, qua những cây khuynh diệp cao mảnh khảnh, bạn đến một ngọn đồi trên đó có nhiều tòa nhà. Nó là một học viện dành cho một thứ này hay thứ khác, và bên kia thung lũng có một sân gôn dài, được chăm sóc cẩn thận; chúng tôi đã chơi ở đó cách đây lâu rồi. Người ta đã quên cái sân này, những hố cát, nhưng kia nó vẫn còn đó, được bảo dưỡng rất tốt. Người ta trông thấy khá nhiều người với những cái túi nặng nề đang chơi ở đó. Trong những ngày trước người ta

** Sinh nhật lần thứ 88 của Krishnamurti.*

có một cái túi đựng sáu cây gậy nhưng bây giờ có khoảng một tá. Nó đang trở nên quá chuyên nghiệp, quá đắt tiền.

Bạn đi qua một ngọn đồi khác, và ở đó cũng vậy có nhiều học viện, những cơ quan, những tổ chức thuộc gần như đủ mọi loại. Khắp mọi nơi trên thế giới có vô vàn học viện, những khu diễn đàn, những tổ chức hướng dẫn bên ngoài và bên trong. Mọi nơi bạn đi trong thế giới tạm gọi là tự do này đều có mọi loại học viện, tổ chức, diễn đàn, để làm việc này và để làm việc kia, để mang lại hòa bình cho con người, để bảo tồn cuộc sống hoang dã, để cứu thoát nhiều loại động vật và vân vân. Lúc này nó gây khá nhiều hoang mang và khá nhầm lẫn – những nhóm của việc này và những nhóm của việc kia, mỗi nhóm có những người đứng đầu riêng của nó, những chủ tịch và thư ký riêng của nó, người mà bắt đầu nó và người mà theo anh ta. Thật kỳ lạ làm sao khi có tất cả những học viện và những tổ chức nhỏ bé này. Và từ từ chúng bắt đầu thoái hóa; có thể đó là điều cố hữu trong tất cả những học viện, gồm cả những học viện giúp đỡ con người phía bên ngoài, như những học viện dành cho hiểu biết rộng rãi hơn. Những tổ chức đó có thể cần thiết, nhưng người ta khá giết mình khi thấy rằng cũng có những nhóm hướng dẫn nội tâm thuộc vô số kiểu và thực hành những loại thiền định khác nhau. Những nhóm này khá kỳ cục khi sử dụng hai từ ngữ “hướng dẫn nội tâm” kia – ai là người hướng dẫn và cái gì là điều hướng dẫn? Người hướng dẫn có khác điều hướng dẫn không? Chúng ta có vẻ không bao giờ đặt ra những nghi vấn cốt lõi.

Có những tổ chức giúp đỡ con người trong thế giới vật chất, điều khiển bởi những con người mà trong chính bản thân họ đều có những vấn đề của họ cùng những tham vọng và những thành tựu của họ, đang tôn sùng thành công, nhưng việc đó hầu như có vẻ không tránh khỏi và loại sự việc đó đã đang diễn tiến được hàng ngàn và hàng ngàn năm. Nhưng có những học viện nghiên cứu về con người hay mang lại hòa bình cho con người không? Liệu rằng những hệ thống khác nhau, đặt nền tảng vào một kết luận nào đó, thực sự giúp đỡ con người hay không? Hiển nhiên tất cả những người tổ chức trên thế giới cảm thấy rằng họ làm việc đó, nhưng liệu rằng họ đã thực sự giúp đỡ con người được tự do khỏi nỗi thống khổ, đau thương, lo âu của anh ta và tất cả lao dịch của cuộc sống? Liệu rằng có một tác nhân bên ngoài, dù có cao cả bao nhiêu, dù được thành lập trong một loại truyền thống có ý tưởng kỳ bí nào đó, có thay đổi được con người hay không?

Điều gì theo cơ bản sẽ tạo ra một thay đổi hoàn toàn cho sự tàn bạo của con người, chấm dứt những cuộc chiến tranh mà anh ta đã trải qua và sự xung đột vô tận mà trong đó anh ta sống? Hiểu biết sẽ giúp anh ta được không? Nếu bạn thích dùng từ ngữ đó, tiến hóa – con người đã tiến hóa qua hiểu biết. Từ những ngày cổ xưa anh ta đã thu lượm nhiều thông tin, hiểu biết về thế giới quanh anh ta, trên anh ta, từ chiếc xe bò kéo đến máy bay phản lực, từ chiếc máy bay phản lực đến bay lên mặt trăng, và vân vân. Có sự tiến bộ khủng khiếp trong tất cả những việc này. Nhưng cái hiểu biết này có cách nào chấm dứt được sự ích kỷ của anh ta, sự hung hăng, sự liều lĩnh ganh đua của anh ta không? Rốt cuộc ra, hiểu biết là nhận thức được và biết được tất cả những sự việc của thế giới, thế giới được tạo thành như thế nào, những thành tựu của con người từ khi bắt đầu đến ngày nay. Chúng ta đều được

thông tin rõ ràng, một số vấn đề nhiều hơn, một số vấn đề ít hơn, nhưng ở bên trong chúng ta rất hoang sơ, gần như man rợ, dù bên ngoài chúng ta có lẽ có văn hóa nhiều bao nhiêu, dù được thông tin rõ ràng về nhiều, nhiều sự việc, có thể tranh luận, thuyết phục, để đến được vài quyết định và kết luận. Việc này có thể tiếp tục không ngưng nghỉ ở phía bên ngoài. Có hàng tá và hàng tá những chuyên gia đặc biệt của mọi loại, nhưng người ta tra xét một cách nghiêm túc: liệu có thể có bất kỳ loại tác nhân bên ngoài nào, kể cả chúa, giúp đỡ được con người chấm dứt nỗi sầu khổ của anh ta, sự lo âu, sự hoang mang, sự cô độc hoàn toàn của anh ta và vân vân hay không? Hay là anh ta phải luôn luôn sống với việc đó, chịu đựng nó, quen thuộc nó và nói rằng nó là một phần của cuộc sống? Hầu hết nhân loại khắp thế giới chịu đựng nó, chấp nhận nó. Hay là họ có những học viện để cầu nguyện cho một sự việc nào đó phía bên ngoài – cầu nguyện cho hòa bình, tổ chức những cuộc biểu tình vì hòa bình, nhưng không có hòa bình trong quả tim con người.

Điều gì sẽ thay đổi con người? Anh ta đã chịu đựng đau khổ liên tục, bị vướng mắc trong mạng lưới của sợ hãi, luôn luôn theo đuổi vui thú. Việc này đã là dòng chảy của cuộc đời anh ta, và có vẻ không có gì thay đổi nó được. Thay vì thờ ơ bi quan về tất cả nó, hay mỉa mai cay đắng, hay tức giận, nó giống như thế đó, cuộc sống là như thế đó, và chúng ta hỏi, làm thế nào tất cả việc đó có thể được thay đổi? Chắc chắn không bằng một tác nhân bên ngoài. Con người phải đối diện nó, không lẩn tránh nó, và tìm hiểu nó mà không van xin bất kỳ sự trợ giúp nào; anh ta là chủ nhân của chính bản thân mình. Anh ta đã làm ra xã hội này, anh ta có trách nhiệm với nó, và chính cái trách nhiệm này đòi hỏi rằng anh ta phải tạo ra một thay đổi trong chính bản thân anh ta. Nhưng rất ít người lưu tâm đến tất cả việc này. Đối với đại đa số mọi người, suy nghĩ của họ hoàn toàn dừng dừng, vô trách nhiệm, đang tìm kiếm để thỏa mãn cuộc sống ích kỷ riêng của họ, đang làm thanh cao những thèm khát của họ nhưng vẫn còn đang giữ lại ích kỷ.

Xem xét tất cả việc này không phải đang là một người bi quan hay đang cố gắng là một người lạc quan. Người ta phải xem xét tất cả việc này. Và bạn là người duy nhất có thể thay đổi chính bản thân bạn và xã hội mà bạn sống trong nó. Đó là một sự kiện, sự thật, và bạn không thể tẩu thoát khỏi nó. Nếu bạn cứ tẩu thoát khỏi nó vậy thì bạn sẽ không bao giờ có hòa bình trên quả đất này, không bao giờ có một cảm giác hân hoan vĩnh cửu, một phước lành.

Bình minh đó đã hết và một ngày mới bắt đầu. Nó thực sự là một ngày mới, một buổi sáng mới. Và khi người ta nhìn quanh, người ta kinh ngạc vì vẻ đẹp của đất đai và cây cối và sự phong phú của nó. Nó thực sự là một ngày mới và điều kỳ diệu của nó hiện hữu, nó ở đó.

BROCKWOOD PARK,*HAMPSHIRE

Thứ hai, ngày 30 tháng 5 năm 1983

Mỗi ngày đã có mưa ròng rã ở đây trên một tháng. Khi bạn đến từ một khí hậu như California nơi những cơn mưa đã ngừng cách đây một tháng, nơi những cánh đồng xanh tươi đang cạn khô và đang chuyển màu cháy nắng và mặt trời rất nóng [đã trên 90oF và vẫn còn nóng hơn, mặc dầu họ nói rằng sắp sửa có một mùa hè mát dịu] – khi bạn đến từ khí hậu đó bạn sẽ phải giật mình và ngạc nhiên khi nhìn thấy những bãi cỏ xanh tươi, những cái cây xanh tuyệt đẹp và những cây sồi có màu đồng lá chiếu sáng, mà là một màu nâu lạt, đang lan rộng, đang trở nên dần dần sẫm hơn và sẫm hơn. Trông thấy chúng bây giờ giữa những cây cối màu xanh là một niềm vui. Chúng sắp sửa có màu rất sẫm vì mùa hè bắt đầu. Và quả đất này rất đẹp. Quả đất, dù nó là sa mạc hay đầy những vườn cây ăn quả và những cánh đồng xanh tươi, rực rỡ, luôn luôn đẹp dễ.

Đạo bộ trong những cánh đồng hòa cùng gia súc và những con cừu non, và trong những cánh rừng hòa cùng bài hát của chim chóc, mà không còn một tư tưởng đơn lẻ nào trong cái trí của bạn, chỉ nhìn ngắm quả đất, cây cối, những con cừu và lắng nghe những con chim cu gọi nhau và những con chim bồ câu rùng; đạo bộ mà không còn bất kỳ cảm xúc nào, bất kỳ cảm tình nào, nhìn ngắm cây cối và tất cả quả đất: khi bạn nhìn ngắm như thế, bạn học hỏi cái suy nghĩ riêng rẽ của bạn, ý thức về những phản ứng riêng rẽ của bạn và không cho phép một tư tưởng riêng lẻ nào tẩu thoát khỏi bạn mà không hiểu rõ tại sao nó đã đến, điều gì đã là nguyên nhân của nó. Nếu bạn cảnh giác, không bao giờ cho phép

** Từ 14-22 tháng 5 có một cuộc họp mặt tại Ojai và trong suốt thời gian đó Krishnamurti có bốn buổi nói chuyện và tổ chức những buổi gặp gỡ Hỏi và Trả lời. Vào ngày 27-5 ông đi máy bay đến nước Anh và đi tới ở tại Brockwood Park.*

một tư tưởng rời khỏi, ngay đó bộ não trở nên rất yên lặng. Sau đó bạn nhìn ngắm trong yên lặng bao la và yên

lặng đó có chiều sâu vô hạn, một vẻ đẹp bền vững không thể làm hư hỏng.

Cậu bé trai giỏi trong những trò chơi, thực sự rất giỏi. Cậu ta cũng giỏi trong công việc học tập nữa; cậu ta rất đáng hoàng. Vì thế vào một ngày cậu ta đến gặp giáo viên của cậu ta và nói, “Thưa thầy, em có thể có một cuộc nói chuyện với thầy được không?” Người giáo dục nói, “được chứ, chúng ta có thể có một cuộc nói chuyện; chúng ta hãy ra ngoài dạo bộ.” Thế là họ có một cuộc đối thoại. Đó là cuộc nói chuyện giữa người dạy học và người được dạy, một cuộc nói chuyện trong đó có sự tôn trọng ở cả hai bên, và vì người dạy học cũng nghiêm túc, nên cuộc nói chuyện rất thú vị, thân thiện, và họ đã quên rằng ông ấy là một thầy giáo với một học sinh; địa vị được quên bằng sự quan trọng của một người mà có nhiều hiểu biết, cái uy quyền, và người còn lại mà hiểu kỳ.

“Thưa thầy, em thắc mắc không hiểu thầy có biết tất cả việc này là gì không, tại sao em đang nhận một sự giáo dục, nó sẽ có một vai trò gì khi em lớn lên, em có vai trò gì trong thế giới này, tại sao em phải học hành, tại sao em phải lập gia đình và tương lai của em là gì? Dĩ nhiên em hiểu rằng em phải học hành và vượt qua vài loại kỳ thi nào đó và em hy vọng em sẽ có thể vượt qua chúng. Em có thể sẽ sống được một số năm, có lẽ năm mười, sáu mươi năm hay nhiều hơn nữa, và trong tất cả những năm sắp đến đó cuộc sống của em và cuộc sống của những người chung quanh em sẽ ra sao? Em sẽ là gì và mục đích chính của nhiều tiếng đồng hồ dài trên sách vở và nghe các giáo viên là gì? Có lẽ có một cuộc chiến tranh hủy diệt; tất cả chúng ta có lẽ bị giết chết. Nếu chết chóc là tất cả mà đang chờ sẵn phía trước, vậy thì mục đích của tất cả sự giáo dục này là gì? Xin vui lòng lượng thứ, em đang hỏi những câu hỏi này hoàn toàn nghiêm túc vì em cũng đã nghe những thầy giáo khác và thầy chỉ ra nhiều vấn đề của những sự việc này.”

“Thầy muốn trả lời từng câu hỏi một. Em đã hỏi nhiều câu hỏi, em đã đưa ra nhiều vấn đề cho thầy, vì vậy trước hết chúng ta sẽ chú ý đến câu hỏi có lẽ là quan trọng nhất: tương lai của nhân loại và của chính em là gì? Như em biết, bố mẹ em khá giàu có và dĩ nhiên họ muốn giúp đỡ em bằng mọi cách họ có thể làm được. Có lẽ nếu em lập gia đình họ có thể cho em một ngôi nhà, mua một ngôi nhà với mọi thứ cần thiết trong nó, và em có lẽ có một người vợ đẹp – có lẽ. Vì thế đó là cái gì mà em sẽ là phải không? Cái con người tầm thường như thường lệ phải không? Có một công việc làm, ổn định yên tâm với tất cả những vấn đề quanh em và trong em – đó là tương lai của em phải không? Dĩ nhiên một cuộc chiến tranh có lẽ đến, nhưng nó có lẽ không xảy ra. Chúng ta hãy hy vọng con người có lẽ đến được nhận thức rằng những cuộc chiến tranh thuộc bất kỳ loại nào sẽ không bao giờ giải quyết được bất kỳ những vấn đề nào của con người. Con người có lẽ tiến bộ, họ có lẽ phát minh ra những máy bay tối tân hơn và vân vân nhưng những cuộc chiến tranh đã không bao giờ giải quyết được những vấn đề của con người và chúng sẽ không bao giờ giải quyết được. Vì thế trong lúc này chúng ta hãy quên rằng tất cả mọi người trong chúng ta có lẽ sẽ bị hủy diệt qua sự điên khùng của những quốc gia siêu cường, qua sự điên khùng của những người khủng bố hay qua một kẻ mị dân nào đó ở trong một quốc gia nào đó đang muốn hủy diệt những kẻ thù được sáng chế ra bởi họ. Chúng ta hãy quên tất cả việc đó trong lúc này. Chúng ta hãy suy xét xem tương lai của em là gì, biết rằng em là bộ phận của phần còn lại của thế giới. Tương lai của em là gì? Như thầy đã hỏi, để là một con người tầm thường phải không? Tầm thường có nghĩa là đi nửa đoạn đường thẳng lên ngọn đồi, nửa đoạn đường trong mọi sự việc, không bao giờ đi thẳng lên ngay đỉnh của ngọn núi hay không bao giờ đòi hỏi vận dụng hết năng lượng của em, khả năng của em, không bao giờ đòi hỏi sự hoàn hảo.

Dĩ nhiên em cũng phải nhận ra rằng sẽ có tất cả những áp lực từ bên ngoài – những áp lực để làm việc này, tất cả những áp lực và tuyên truyền thuộc các hệ tôn giáo chật hẹp khác nhau. Tuyên truyền không bao giờ có thể nói lên sự thật; sự thật không bao giờ có thể tuyên truyền được. Vì thế thầy hy vọng em nhận ra cái áp lực đó tác động vào em – áp lực từ bố mẹ em, từ xã hội của em, từ truyền thống để là một nhà khoa học, để là một triết gia, để là một nhà vật lý, một người mà đảm nhận nghiên cứu trong bất kỳ lãnh vực nào; hay để là một người kinh doanh. Nhận ra tất cả sự việc này, mà em phải làm tại cái tuổi của em, em sẽ đi hướng nào? Chúng ta đang nói về tất cả những sự việc này trong nhiều học kỳ, và có thể, nếu người ta được phép nói rõ ra, em đã vận hành trí óc của em vào tất cả sự việc này. Do đó vì chúng ta có một chút ít thời gian đi cùng với nhau quanh ngọn đồi và quay trở lại, thầy đang hỏi em, không phải như là một thầy giáo nhưng bằng yêu thương trù mến như là một người bạn quan tâm chân thật, tương lai của em là gì? Ngay cả khi em đã quyết định là sẽ vượt qua những kỳ thi nào đó và có một nghề nghiệp, một nghề nghiệp tốt, em vẫn còn phải hỏi, đó là tất cả à? Ngay cả khi em đã có một nghề nghiệp tốt rồi, có lẽ một cuộc sống tương đối hài lòng, em sẽ có nhiều lo âu phiền toái, những khó khăn bức dọc. Nếu em có một gia đình, tương lai của con cái em sẽ ra sao? Đây là một câu hỏi mà em phải trả lời cho chính em và có lẽ chúng ta có thể nói chuyện về nó. Em phải suy nghĩ tương lai của con cái em, không chỉ tương lai riêng rẽ của em, và em phải

suy tính quan tâm đến tương lai của nhân loại, và quên rằng em là người Đức, người Pháp, người Anh hay người Ấn độ. Chúng ta hãy nói chuyện về nó, nhưng làm ơn hiểu rằng thầy không đang bảo em nên làm việc gì. Chỉ những người ngu dốt mới khuyên bảo, vì vậy thầy không ở trong bảng phân loại đó. Thầy chỉ đang hỏi bằng một thái độ thân thiện, mà thầy hy vọng em nhận ra; thầy không đang thúc ép em, điều khiển em, thuyết phục em. Tương lai của em là gì? Em sẽ trưởng thành nhanh hay chậm, duyên dáng, nhạy cảm? Em sẽ tầm thường, mặc dầu em có lẽ giỏi nhất trong nghề nghiệp của em phải không? Em có lẽ xuất sắc, em có lẽ rất, rất giỏi khi làm bất cứ việc gì, nhưng thầy đang nói về sự tầm thường của cái trí, của tâm hồn, sự tầm thường của toàn thân tâm em.”

“Thưa thầy, em thực sự không biết trả lời những câu hỏi này như thế nào. Em đã không suy nghĩ về nó nhiều lắm, nhưng khi thầy hỏi câu hỏi này, liệu rằng em có ý định trở thành giống như những người còn lại của thế giới, tầm thường, em chắc chắn không muốn như thế đó. Em cũng nhận ra sức quyến rũ của thế giới. Em cũng thấy được một phần trong con người em thêm muốn tất cả sự việc đó. Em muốn có một chút vui vẻ nào đó, những lần hạnh phúc nào đó, nhưng phần còn lại của em cũng hiểu được sự nguy hiểm của tất cả việc đó, những khó khăn, những thôi thúc, những cám dỗ. Vì vậy em thực sự không biết rõ kết cục em sẽ ở đâu. Và cũng vậy, vì thầy đã chỉ rõ ra trong nhiều dịp, chính em không biết được em là cái gì. Một việc rất rõ ràng chắc chắn, em thực sự không muốn là một con người tầm thường với một cái trí và tâm hồn nhỏ bé, mặc dù có một bộ não thông minh cực kỳ. Em có lẽ học những quyển sách và kiếm được nhiều hiểu biết, nhưng có lẽ em vẫn còn là một con người rất nông cạn, bị giới hạn. Tầm thường, thưa thầy, là một từ ngữ rất đúng mà thầy đã sử dụng và khi em tìm hiểu nó em đang bị kinh hãi – không phải về cái từ ngữ nhưng về toàn bộ những ngụ ý về sự việc gì thầy đã trình bày. Em thực sự không hiểu rõ, và có lẽ khi nói chuyện với thầy về việc đó mọi vấn đề có lẽ đều được thông suốt. Em không thể quá dễ dàng khi nói chuyện với bố mẹ em. Họ có thể cũng có cùng những vấn đề như em; về thân thể họ có lẽ trưởng thành nhiều hơn nhưng họ có lẽ ở cùng vị trí như em. Vì vậy nếu em được phép hỏi, thưa thầy, em xin phép có được một dịp khác, nếu thầy sẵn lòng, cho em thưa chuyện cùng thầy? Em thực sự cảm thấy khá hoảng hốt, căng thẳng, sợ hãi về khả năng của em để đương đầu tất cả việc này, đối mặt nó, hoàn thành được nó và không trở thành một con người tầm thường.”

Đó là một trong những buổi sáng kia mà không bao giờ đã là trước kia: cánh đồng cỏ gần bên, những cây sồi màu đồng bất động và con đường nhỏ dẫn vào cánh rừng sâu hơn – tất cả đều yên lặng. Không có một con chim nào ríu rít và những con ngựa gần bên đang đứng bất động. Một buổi sáng như thế này, trong lành, non nớt, là một sự việc hiếm hoi. Có an bình trong vùng đất này và mọi thứ đều rất yên lặng. Có cái cảm thấy đó, cái cảm thấy tĩnh lặng tuyệt đối đó. Nó không là một cảm tính lãng mạn, không là tưởng tượng của thi ca. Nó đã là và hiện là. Một việc đơn giản là tất cả sự việc này hiện hữu. Những cây sồi màu đồng sáng nay đầy tráng lệ tương phản những cánh đồng xanh trải dài rất xa, và một đám mây đầy ánh ban mai đang lười biếng trôi qua. Mặt trời vừa ló dạng, có một an bình vô biên và một cảm giác tôn kính. Không phải sự tôn kính của chúa hay thần thánh tưởng tượng nào đó nhưng một sự tôn kính mà được sinh ra từ vẻ đẹp lớn lao. Sáng nay người ta có thể buông bỏ tất cả những sự việc mà người ta đã thấu lượm và yên lặng hòa cùng những cánh rừng lẫn cây cối và bãi cỏ đứng yên. Bầu trời có màu thanh thanh và mỏng manh và xa xa bên kia những cánh đồng một con chim cu đang kêu, những con chim bồ câu rừng đang gù gù và những con chim két bắt đầu bài hát buổi sáng của chúng. Từ xa vọng lại bạn đang nghe một chiếc xe chạy qua. Có lẽ khi bầu trời thật yên lặng đáng yêu sẽ có mưa sau đó. Luôn luôn có mưa khi buổi sáng rất quang đãng. Nhưng sáng nay tất cả rất đặc biệt, một việc gì đó mà chưa bao giờ đã là trước kia và có thể không bao giờ lại là.

“Thầy rất vui khi em tự nguyện quay lại đây, mà không cần mời mọc, và có lẽ nếu em sẵn sàng, chúng ta có thể tiếp tục nói chuyện về đề tài tầm thường và tương lai của cuộc đời em. Người ta có thể xuất sắc trong nghề nghiệp của người ta; chúng ta không đang nói rằng có sự tầm thường trong tất cả những nghề nghiệp; một người thợ mộc giỏi có lẽ không tầm thường trong công việc của ông ấy nhưng trong cuộc sống phía bên trong, hàng ngày của ông ấy, cuộc sống của ông ấy với gia đình, ông ấy có lẽ tầm thường. Lúc này cả hai chúng ta đều hiểu rõ nghĩa lý của cái từ ngữ đó và chúng ta nên cùng nhau tìm hiểu chiều sâu của nó. Chúng ta đang nói về sự tầm thường phía bên trong, những xung đột, những vấn đề và lao dịch thuộc tâm lý. Có thể có những nhà khoa học tài ba tuy nhiên phía bên trong lại sống một cuộc sống tầm thường. Vì vậy điều gì sắp sửa là cuộc sống của em? Trong vài phạm vi em là một học sinh thông minh, nhưng em sẽ dùng bộ não của em vào việc gì? Chúng ta không đang nói về nghề nghiệp của em, điều đó sẽ được đề cập sau; điều gì chúng ta nên quan tâm là cái phương cách mà em sắp sửa sống. Dĩ nhiên em không là một tội phạm theo nghĩa thông thường của cái từ ngữ đó. Nếu em khôn ngoan, em sẽ không là một

người áp bức bắt nạt; điều đó quá hung hăng hiếu chiến. Em sẽ có thể có được một công việc tuyệt vời, làm những việc tuyệt vời trong bất kỳ công việc nào em lựa chọn để làm. Vì vậy chúng ta hãy gạt vấn đề đó đi trong chốc lát; nhưng ở phía bên trong, tương lai là gì? Có phải em sắp sửa giống như những người còn lại của thế giới, luôn luôn đang săn đuổi vui thú, luôn luôn bị lo âu bởi hàng tá những vấn đề thuộc tâm lý?”

“Thưa thầy, lúc này em không có những lo âu nào cả, ngoại trừ những lo âu để vượt qua những kỳ thi và sự mệt mỏi chán chường của tất cả việc đó. Về những phương diện khác có vẻ em không có những vấn đề nào. Có một sự tự do nào đó. Em cảm thấy hạnh phúc, trẻ trung. Khi em trông thấy tất cả những người già nua này em tự hỏi chính mình, có phải em sẽ kết thúc giống như thế đó phải không? Họ dường như đã có những nghề nghiệp tốt hay đã thực hiện được một điều gì đó mà họ muốn nhưng bất kể những việc đó họ trở nên buồn chán, tối tăm, và dường như họ đã không bao giờ có được sự hoàn hảo xuất sắc trong những chất lượng sâu sắc hơn của bộ não. Em chắc không muốn là như thế đó. Đó không phải do kiêu ngạo nhưng em muốn có một cái gì đó khác hẳn. Đó không phải là một tham vọng. Em muốn có một nghề nghiệp tốt và mọi chuyện như thế nhưng chắc chắn là em không muốn trở nên giống như những người già nua này mà dường như đã mất đi mọi thứ mà họ thích.”

“Em có lẽ không muốn giống như họ nhưng cuộc sống là một sự việc rất tàn khốc và đòi hỏi nỗ lực cao. Nó sẽ không cho phép em được một mình tự do. Em sẽ chịu đựng áp lực lớn lao từ xã hội dù em sống ở đây hay nước Mỹ hay ở bất kỳ vùng đất nào khác của thế giới. Em sẽ liên tục bị thúc đẩy để trở nên giống như những người còn lại, để trở nên một điều gì đó của một người đạo đức giả; nói những việc em thực sự không muốn nói đến, và nếu em lập gia đình mà có lẽ cũng gia tăng những vấn đề. Em phải hiểu rằng cuộc sống là một sự việc rất phức tạp – không chỉ là theo đuổi cái gì em muốn mà còn phải kiên trì cả quyết về nó. Những con người trẻ tuổi này muốn trở thành một cái gì đó – những luật sư, những kỹ sư, những chính khách và vân vân; có sự thôi thúc, động cơ thúc đẩy của tham vọng tìm kiếm quyền lực, tiền bạc. Đó là điều gì những người già mà em nói đến đều đã trải qua. Họ bị mệt mỏi kiệt sức bởi xung đột liên tục, bởi những thèm khát. Hãy quan sát việc đó, hãy quan sát những người chung quanh em. Tất cả họ đều cùng ở trong một con thuyền. Một số người rời bỏ con thuyền và lang thang không ngừng nghỉ và chết. Một số người tìm kiếm một góc an bình nào đó của quả đất và ẩn dật; một số người gia nhập một tu viện, trở thành những thầy tu của nhiều loại khác nhau, cam kết những lời thề rất nghiêm túc. Đa số người, hàng triệu và hàng triệu, sống một cuộc sống rất tầm thường, tầm nhìn của họ rất hạn chế. Họ có những đau khổ của họ, những vui thú của họ và họ dường như không bao giờ thoát khỏi họ hay hiểu rõ họ và vượt khỏi. Vì vậy một lần nữa chúng ta hỏi lẫn nhau, tương lai của chúng ta là gì, chính xác ra tương lai của em là gì? Dĩ nhiên em còn quá trẻ không thể thâm nhập vào câu hỏi này sâu sắc lắm, vì tuổi trẻ không liên quan gì lắm đến sự hiểu biết thấu đáo của câu hỏi này. Em có lẽ là một người không tin có chúa; những người trẻ tuổi không tin cái gì cả, nhưng khi em lớn hơn lúc đó em dựa vào một hình thức nào đó của mê tín dị đoan, tín điều thuộc tôn giáo, niềm tin thuộc tôn giáo. Tôn giáo không là một viên thuốc phiện, nhưng con người đã tạo ra tôn giáo trong hình ảnh riêng tư của anh ta, sự an ủi mù quáng và vì vậy an toàn. Anh ta đã biến tôn giáo thành một cái gì đó hoàn toàn không thông minh và không thực tế, không phải một cái gì đó mà em có thể sống cùng. Em bao nhiêu tuổi rồi?”

“Em sắp sửa mười chín tuổi, thưa thầy. Bà của em đã để lại cho em một thứ gì đó khi em hai mươi một và có lẽ trước khi em vào đại học em có thể đi du lịch và quan sát thế giới. Nhưng em sẽ luôn luôn ôm theo nghi vấn này cùng với em bất kỳ em đi nơi nào, bất kể tương lai của em là gì. Em có lẽ lập gia đình, có thể em sẽ, và có con cái, và thế là nghi vấn to lớn nổi lên – tương lai của chúng nó là gì? Trong chừng mực nào đó em ý thức được điều gì các chính trị gia đang làm ngay lúc này trên khắp thế giới. Nó là một công việc xấu xa như em có thể hiểu được, vì thế em nghĩ em sẽ không là một chính trị gia. Em khá chắc chắn về việc đó nhưng em muốn có một công việc tốt. Em thích làm việc bằng hai bàn tay và bằng bộ não của em nhưng nghi vấn sẽ là làm thế nào để không trở thành một con người tầm thường giống như chín mươi chín phần trăm con người của thế giới. Vì thế, thưa thầy, em sẽ làm gì đây?Ồ, vâng em hiểu rõ các nhà thờ và đền chùa và tất cả việc đó; em không bị chúng lôi cuốn. Trái lại em còn phản kháng tất cả việc đó – các vị linh mục và các chức sắc của uy quyền, nhưng làm thế nào em sẽ ngăn chặn chính em không trở thành một con người tầm thường, xoàng xĩnh, bình thường.”

“Nếu thầy được phép đề nghị, dưới bất kỳ hoàn cảnh nào đừng bao giờ hỏi “làm thế nào”. Khi em dùng từ ngữ “làm thế nào” em thực sự cần một người nào đó chỉ cho em làm cái gì, sự hướng dẫn nào đó, một hệ thống nào đó, một người nào đó kề bên một bên đến nỗi em mất tự do của em, khả năng quan sát của em, những hoạt động riêng tư của em, những suy nghĩ riêng tư của em, cách sống riêng tư của em. Khi em hỏi “làm thế nào” em thực sự đã trở lại con người cũ kỹ nhai lại; em mất đi tính toàn vẹn nhất quán và cũng cả tính chân thực lương thiện bẩm sinh để

nhìn ngắm bản thân em, để là cái gì em hiện là và để vượt ra ngoài và ở trên cái gì em hiện là. Đừng bao giờ, đừng bao giờ đặt câu hỏi “làm thế nào”. Em phải hỏi “làm thế nào” khi em muốn lắp ráp một động cơ hay một máy điện toán. Em phải học một điều gì đó về nó từ một người nào đó. Nhưng được tự do và có tánh sáng tạo thuộc tâm lý chỉ có thể xảy ra khi em ý thức rõ những hoạt động riêng tư bên trong em, cảnh giác điều gì em đang suy nghĩ và không bao giờ cho phép một suy nghĩ nào tẩu thoát mà không quan sát được bản chất của nó, nguồn gốc khởi đầu của nó. Quan sát, nhìn ngắm. Người ta học hỏi về chính mình rất nhiều bằng cách nhìn ngắm hơn là từ những quyển sách hay là từ một nhà tâm lý hay là từ một học giả, giáo sư uyên bác, thông minh, phức tạp.

Điều đó khó khăn lắm, người bạn của tôi ạ. Nó có thể xé vụn em trong nhiều phương hướng. Có quá nhiều cảm dỗ tạm gọi như thế – thuộc về sinh học, thuộc về xã hội và em có thể bị chỉ trích gay gắt, phân rẽ hoàn toàn bởi sự tàn bạo của xã hội. Dĩ nhiên em sẽ phải đứng một mình nhưng việc đó phải xảy ra không do cưỡng bách, cả quyết hay khao khát nhưng nó xảy ra khi em bắt đầu nhận thấy những sự việc giả dối quanh em và trong chính em: những cảm xúc, những hy vọng. Khi em bắt đầu nhận thấy điều mà giả dối, ngay đó có sự khởi đầu của tỉnh thức, của thông minh. Em phải là một ngọn đèn cho chính em và đó là một trong những sự việc khó khăn nhất trong cuộc sống.”

“Thưa thầy, thầy đã đánh giá tất cả việc đó có vẻ quá khó khăn, quá phức tạp, quá kinh hoàng, quá hoảng sợ.”

“Thầy chỉ đang vạch rõ cho em tất cả việc này. Nó không có nghĩa rằng những sự kiện nhất thiết phải gây sợ hãi cho em. Những sự kiện ở ngay đó để quan sát. Nếu em quan sát chúng, chúng không bao giờ gây sợ hãi cho em. Những sự kiện không bao giờ gây sợ hãi. Nhưng nếu em muốn trốn tránh nó, quay lưng lại và chạy, vậy thì việc đó gây sợ hãi. Dừng lại, để nhìn thấy điều gì em đã làm có lẽ xét theo tổng thể không đúng, sống cùng cái sự kiện và không diễn dịch cái sự kiện tùy theo vui thú hay lẽ thói phản ứng của em, điều đó không gây sợ hãi. Cuộc sống không đơn giản lắm đâu. Người ta có thể sống đơn giản nhưng cuộc sống chính nó rất rộng lớn, phức tạp. Nó lan rộng từ đường chân trời này đến chân trời khác. Em có thể sống chỉ cần một ít quần áo hay ăn một bữa một ngày, nhưng việc đó không phải là đơn giản. Vì thế hãy đơn giản, đừng sống theo một phương cách phức tạp, mâu thuẫn và vùn vùn, chỉ cần giản dị phía bên trong. . . . Em đã chơi quần vợt sáng nay. Thầy đã nhìn em chơi và em có vẻ khá giỏi môn đó. Có lẽ chúng ta sẽ gặp lại nhau. Điều đó tùy thuộc vào em.”

“Em cảm ơn thầy, thưa thầy.”

OJAI,* CALIFORNIA

Thứ ba, ngày 27 tháng 3 năm 1984.

Trên chuyến xe đò từ phi trường qua sự thô tục tầm thường của những thị trấn rộng lớn đang lan rộng trong nhiều, nhiều dặm, với những ánh đèn chói lòa và quá nhiều ồn ào, sau đó theo con đường xa lộ và xuyên qua một đường hầm nhỏ, bạn bỗng nhiên gặp được biển Thái bình dương. Đó là một ngày quang đăng không một hơi thở của gió nhưng vì nó còn là sáng sớm nên có một trong lành tươi mát trước khi có sự ô nhiễm của khí monoxide tràn đầy không khí. Biển rất yên lặng, gần giống như một cái hồ mênh mông. Và mặt trời đang trên đỉnh đồi, và những dòng nước sâu của biển Thái bình dương là màu sắc của sông Nile, nhưng tại mép bờ chúng là màu xanh lạt, êm ả vỗ vào bờ. Và có nhiều chim chóc và bạn trông thấy ở xa xa một con cá voi.

Đi theo con đường bờ biển, có rất ít xe cộ sáng đó, nhưng nhà cửa khắp mọi nơi; có thể những người rất giàu có sống ở đó. Và bạn trông thấy những quả đồi dễ thương phía bên trái khi bạn đến biển Thái bình dương. Nhà cửa cao thẳng lên giữa những quả đồi và con đường uốn mình vô ra, theo biển, và lại nữa gặp một thị trấn khác, nhưng may thay xa lộ không đi qua nó.

Có một trung tâm hải quân ở đó với những phương tiện giết người hiện đại của nó. Và bạn đi theo nó rồi quẹo về bên phải, để lại biển đằng sau, và sau khi qua những giếng dầu, bạn đi xa khỏi biển, qua những cánh rừng cam, qua một sân gôn, đến một ngôi làng nhỏ, con đường khúc khuỷu qua những vườn cam, và không khí lan tỏa hương thơm của hoa cam nở rộ. Và tất cả những chiếc lá của những cây cam đều đang rạn rở. Dường như có sự an

* Vào ngày 06-6-1983, Dorothy Simmons hiệu trưởng trường Brockwood Park bị bệnh đau tim. Sau đó Krishnamurti bận rộn công việc của trường nên không đọc thêm bài nào. Vào ngày 01-7 ông đến Saanen, Thụy sĩ, cho một cuộc hội họp quốc tế hàng năm. Vào ngày 15-8 ông quay lại Brockwood cho một cuộc hội họp ở đó, và vào ngày 22-10 ông đáp máy bay đến Delhi. Ông chỉ quay lại Ojai vào ngày 22-2,1984. Tiếc thay ông chỉ đọc thêm ba bài nữa.

binh trong thung lũng này, rất yên tĩnh, tách biệt khỏi tất cả những đám đông ồn ào lẫn thô tục. Quốc gia này

tuyệt đẹp, thật rộng lớn – với những sa mạc, những ngọn núi phủ tuyết, làng mạc, những thị trấn lớn và vẫn vậy những con sông lớn hơn. Đất đai đẹp tuyệt vời, bao la, ôm trọn tất cả.

Và chúng tôi đến ngôi nhà này mà còn yên lặng và đẹp đẽ nhiều hơn, vừa mới xây xong và sự sạch sẽ mà nhà cửa ở những thị trấn không có. Có nhiều hoa, hoa hồng và vân vân. Một nơi dành cho tĩnh lặng, không phải để sống vô vị nhàm chán, nhưng dành cho tĩnh lặng thực sự, sâu thẳm, phía bên trong. Tĩnh lặng là một phước lành vô biên, nó chùi rửa bộ não, trao tặng sinh khí cho nó, và tĩnh lặng này tạo ra một năng lượng lớn lao, không phải năng lượng của tư tưởng hay là năng lượng của máy móc nhưng là năng lượng vô nhiễm đó, không bị ảnh hưởng bởi tư tưởng. Nó là năng lượng mà có hằng hà sa số kỹ năng, khả năng. Và đây là nơi mà bộ não, mặc dù có tính rất năng động, có thể bật tắt. Hoạt động rất mãnh liệt đó của bộ não có cái chất lượng và chiều sâu và vẻ đẹp của tĩnh lặng.

Dù rằng người ta đã lặp lại việc này thường xuyên, rằng giáo dục là sự trau dồi của nguyên bộ não, không phải một phần của nó; nó là sự trau dồi tổng thể của con người. Một trường trung học nên dạy cả khoa học lẫn tôn giáo. Khoa học thực sự có nghĩa là trau dồi sự hiểu biết, phải vậy không? Khoa học là cái gì đã gây ra tình trạng căng thẳng hiện nay trong thế giới vì nó đã nhờ vào hiểu biết tạo tác ra phương tiện hủy diệt nhất mà con người đã từng tìm được. Nó có thể quét sạch hoàn toàn những thành phố bằng một vụ nổ, hàng triệu người có thể bị hủy diệt trong một giây. Một triệu con người có thể bị bốc hơi. Và khoa học cũng tặng chúng ta quá nhiều thứ ích lợi – truyền thông, dược phẩm, giải phẫu và vô số những thứ nhỏ dành cho tiện nghi vật chất của con người, cho một cách sống thoải mái dễ dàng trong đó những con người không cần tranh đấu liên tục để lượm lặt thức ăn, nấu nướng và vân vân. Và nó đã tặng cho chúng ta một vị chúa hiện đại, máy điện toán. Người ta có thể lên danh sách rất nhiều, nhiều thứ mà khoa học đã sáng chế ra để giúp đỡ con người và cũng để hủy diệt con người, hủy diệt trọn vẹn thế giới của nhân loại và vẻ đẹp vô tận của thiên nhiên. Những chính phủ đang lợi dụng những nhà khoa học, và những nhà khoa học thích được lợi dụng bởi những chính phủ vì nhờ đó họ có một vị trí, tiền bạc, sự công nhận và vân vân. Con người cũng hướng về khoa học để mang lại hòa bình trên thế giới, nhưng nó đã thất bại, cũng giống như chính trị và những chính trị gia đã thất bại khi muốn trao tặng con người sự hoà bình, sự an toàn trọn vẹn để sống và trồng trọt vun quén không chỉ những cánh đồng mà còn bộ não của họ, tâm hồn của họ, cách sống của họ, mà là nghệ thuật cao nhất.

Và những tôn giáo – những tôn giáo, những hệ thống tín ngưỡng và những giáo lý nông cạn, cổ truyền, được thừa nhận – đã mang lại sự hủy hoại to lớn trong thế giới. Chúng gánh trách nhiệm của những cuộc chiến tranh trong lịch sử phân chia con người chống lại con người – nguyên một châu lục với những niềm tin, những nghi lễ tôn giáo, những giáo điều được củng cố rất vững chắc chống lại một châu lục khác mà không tin tưởng cùng những sự việc, không có cùng những biểu tượng, không có cùng những nghi lễ. Đây không phải là tôn giáo, nó chỉ là sự lặp lại của một truyền thống, của vô số những nghi lễ mà đã mất đi ý nghĩa quan trọng ngoại trừ rằng chúng cố gắng tạo ra một loại kích thích nào đó; nó đã trở thành một món giải trí tiêu khiển lớn lao. Tôn giáo là một thứ gì đó hoàn toàn khác hẳn. Chúng ta thường xuyên nói chuyện về tôn giáo. Cốt tủy của tôn giáo là tự do, không phải để làm điều gì bạn thích, điều đó quá ngây ngô, quá thiếu chín chắn và quá mâu thuẫn, mang lại xung đột, đau khổ và hoang mang quá to tát. Lại nữa tự do là một việc gì đó hoàn toàn khác hẳn. Tự do có nghĩa là không có xung đột, thuộc tâm lý, phía bên trong. Và với tự do bộ não trở thành tổng thể, nguyên vẹn, không bị phân chia trong chính nó. Tự do cũng có nghĩa là tình yêu, từ bi, và không có tự do nếu không có thông minh. Thông minh vốn có sẵn trong từ bi và tình yêu. Chúng ta có thể tìm hiểu việc này vô tận, không bằng lời hay bằng trí năng, nhưng ở bên trong sống một cuộc sống của một bản chất như thế.

Và trong một trường trung học, khoa học là hiểu biết. Hiểu biết có thể mở rộng không hạn lượng, nhưng cái hiểu biết đó luôn luôn bị giới hạn vì hiểu biết đặt nền tảng vào trải nghiệm và cái trải nghiệm đó có lẽ là một kết quả phỏng đoán, lý thuyết. Hiểu biết rất cần thiết nhưng chừng nào khoa học còn là hoạt động của một nhóm riêng biệt, hay một quốc gia riêng biệt, mà là hoạt động thuộc bộ tộc, hiểu biết như thế chỉ có thể gây ra xung đột nhiều hơn, thảm khốc nhiều hơn trong thế giới, đó là những gì đang xảy ra hiện nay. Khoa học với hiểu biết của nó không dành cho hủy diệt con người vì rốt cuộc ra những nhà khoa học trước hết cũng là những con người, không chỉ là những chuyên gia đặc biệt; họ cũng có tham vọng, tham lam, tìm kiếm an toàn cá nhân riêng tư của họ giống như tất cả những con người còn lại trong thế giới. Họ giống như bạn và người khác. Nhưng khả năng đặc biệt của họ đang mang lại hủy diệt lớn lao cũng như là một số lợi lộc nào đó. Hai cuộc chiến tranh lớn vừa qua đã minh chứng việc này. Nhân loại có vẻ ở trong một chuyển động liên tục của hủy diệt và xây dựng lại – hủy diệt và xây dựng; hủy diệt những con người và sinh sản một dân số đông hơn. Nhưng nếu tất cả những nhà khoa học trên thế giới đặt những

dụng cụ của họ xuống và nói, “Chúng tôi sẽ không đóng góp cho chiến tranh, cho sự tiêu diệt nhân loại”, họ có thể quay sự chú ý của họ, kỹ năng của họ, cam kết của họ đến việc tạo ra sự liên hệ tốt đẹp giữa thiên nhiên, môi trường và con người.

Nếu có hòa bình nào đó giữa một ít người, lúc đó một ít người này, không cần thiết là những người giỏi nhất, sẽ tận dụng tất cả kỹ năng của họ để tạo ra một thế giới khác, rồi thì tôn giáo và khoa học có thể đi cùng nhau.

Tôn giáo là một hình thức khoa học. Đó là, để biết và để vượt khỏi tất cả hiểu biết, để thấu triệt cái bản chất và sự bao la của vũ trụ, không nhờ vào một viễn vọng kính, nhưng nhờ vào sự bao la của cái trí và tâm hồn. Và bao la này không liên quan gì đến bất kỳ tôn giáo có tổ chức nào. Con người quá dễ dàng để trở thành một dụng cụ của niềm tin riêng rẽ của anh ta, nhiệt thành riêng rẽ của anh ta, cam kết vào một loại giáo điều nào đó mà không có thực tế, sự thật. Không đền chùa nào, không thánh đường nào, không nhà thờ nào, nắm giữ sự thật. Có lẽ chúng là những biểu tượng nhưng những biểu tượng không là thực tại, sự thật. Trong tôn thờ một biểu tượng bạn sẽ mất đi sự thật, chân lý. Nhưng bất hạnh thay cái biểu tượng lại được dâng tặng quá nhiều ý nghĩa hơn là sự thật, chân lý. Người ta tôn thờ cái biểu tượng. Tất cả những tôn giáo đều dựa vào những tin tưởng và những kết luận nào đó, và tất cả những tin tưởng đều phân chia, dù rằng đó là những tin tưởng thuộc về chính trị hay tôn giáo.

Nơi nào có phân chia nơi đó phải có xung đột. Và một trường trung học không phải là nơi dành cho xung đột. Nó là một nơi dành cho việc học hỏi nghệ thuật sống. Nghệ thuật này là quan trọng nhất, nó nổi trội hơn tất cả những nghệ thuật còn lại, vì nghệ thuật này chuyển đổi và tác động toàn bộ thân tâm con người, không phải một phần của anh ta, dù phần đó được dễ chịu đến chừng nào chẳng nữa. Và trong trường học thuộc loại này, nếu người giáo dục cam kết thực hiện nó, không như một lý tưởng, nhưng như là một thực tế trong cuộc sống hằng ngày – chúng ta hãy lặp lại, cam kết, không phải vào lý tưởng nào đó, điều hoang tưởng nào đó, kết quả cao quý nào đó, anh ta thực sự có thể cố gắng tìm được trong bộ não anh ta một cách sống không bị vướng mắc trong những vấn đề, tranh cãi, xung đột, đau khổ. Tình yêu không là một chuyển động của đau khổ, lo âu, cô độc; nó không thời gian. Và người giáo dục, nếu anh ta muốn kiên trì bám chặt nó, có thể chuyển tải trong quá trình tìm kiếm hiểu biết của những học sinh cái tinh thần tôn giáo thực sự này mà còn vượt ra xa khỏi tất cả mọi hiểu biết, mà có lẽ là kết thúc của hiểu biết – không phải có lẽ – nó là kết thúc của hiểu biết. Vì phải có tự do khỏi hiểu biết để hiểu được cái đó mà là vĩnh cửu, mà là thường hằng. Hiểu biết thuộc về thời gian, và tôn giáo là tự do khỏi sự trói buộc của thời gian.

Có vẻ rằng rất khẩn cấp và quan trọng để cho chúng ta tạo dựng một thế hệ mới, thậm chí chỉ cần nửa tá người trong thế giới sẽ gây ra một khác biệt rộng lớn. Nhưng người giáo dục cần được giáo dục. Nó là nghề nghiệp vĩ đại nhất trên thế giới.

Thứ tư, ngày 28 tháng 3 năm 1984

Biển Thái bình dương dường như không có những cơn thủy triều lớn, ít ra không ở bờ bên này của biển Thái bình dương dọc theo bờ biển của California. Nó là một thủy triều rất nhỏ, nó đi vào và đi ra, không giống như những cơn thủy triều to lớn kia mà đi ra hàng trăm yard và đâm sầm vào lại. Có một âm thanh hoàn toàn khác hẳn khi thủy triều đang đi ra ngoài, khi dòng chảy của nước đang rút đi, từ khi nó đang đi vào bằng một sức cuồng nộ nào đó, một chất lượng âm thanh hoàn toàn khác biệt âm thanh của gió len lỏi giữa những chiếc lá.

Mọi thứ dường như đều có một âm thanh. Cái cây đó trong cánh đồng, trong sự cô đơn của nó, có cái âm thanh đặc biệt đó tách rời khỏi những âm thanh của tất cả những cây cối khác. Những cây gỗ sồi đồ to lớn kia có âm thanh cổ xưa bền vững sâu lắng riêng tư của chúng. Yên lặng có âm thanh đặc trưng riêng rẽ của nó. Và dĩ nhiên sự huyền diệu hàng ngày liên tục của những con người về công việc kinh doanh của họ, chính trị của họ và những tiến bộ công nghệ của họ và vân vân, đều có âm thanh riêng rẽ của nó. Một quyển sách rất hay có những rung động âm thanh đặc biệt của nó. Cái hư không bao la cũng có âm thanh rộn ràng của nó.

Chuyển động ra và vào của thủy triều giống như hành động và phản ứng của con người. Những hành động và những phản ứng của chúng ta rất mau lẹ. Không có một khoảng ngừng trước khi phản ứng xảy ra. Một câu hỏi được đưa ra và ngay lập tức, tức khắc, người ta cố gắng tìm một câu trả lời, một giải pháp cho một vấn đề. Rốt cuộc, chúng ta là chuyển động ra và vào của cuộc sống – phía bên ngoài và phía bên trong. Chúng ta cố gắng thiết lập một sự liên hệ với phía bên ngoài, đang nghĩ rằng phía bên trong là một cái gì đó tách rời, một cái gì đó không liên quan đến phía bên ngoài. Nhưng chắc chắn chuyển động của phía bên ngoài là dòng chảy của phía bên trong. Cả hai chúng đều giống nhau, giống như những dòng nước của biển cả, chuyển động liên tục bên bờ này của phía bên ngoài và phía bên trong, sự đáp trả đến thách thức. Đây là cuộc sống của chúng ta. Khởi đầu chúng ta tập hợp lại từ phía

bên trong, sau đó phía bên trong trở thành nô lệ của phía bên ngoài. Cái xã hội mà chúng ta tạo ra là phía bên ngoài, rồi thì với xã hội đó phía bên trong trở thành kẻ nô lệ. Và sự phản kháng chống lại phía bên ngoài cũng chính là sự phản kháng của phía bên trong. Chuyển động ra và vào liên tục này, lo lắng, ưu tư, sợ hãi: chuyển động này có thể ngừng được không? Dĩ nhiên chuyển động ra và vào của phía bên ngoài và phía bên trong – phía bên trong đang trở thành phía bên ngoài, tiếp theo phía bên ngoài đang cố gắng kiểm soát phía bên trong vì thế giới bên ngoài đã hoàn toàn trở thành quan trọng; rồi thì phản ứng đến sự quan trọng đó từ phía bên trong. Việc này đã là phương cách của cuộc sống, một cuộc sống của đau khổ và vui thú liên tục.

Chúng ta dường như không bao giờ học hỏi về chuyển động này, mà có nghĩa nó là một chuyển động. Phía bên ngoài và phía bên trong không là hai chuyển động riêng biệt. Những dòng nước của biển rút ra khỏi bờ biển, rồi thì cùng dòng nước đó đi vào, vỗ vào những bờ biển, những vách đá. Vì chúng ta đã tách rời thế giới bên ngoài và bên trong, mâu thuẫn bắt đầu, chính cái mâu thuẫn đó nuôi dưỡng xung đột và đau khổ. Sự phân chia này giữa phía bên ngoài và phía bên trong rất không thật, rất sai lạc và lừa dối, nhưng chúng ta lại duy trì cái thế giới bên ngoài hoàn toàn tách rời khỏi bên trong. Có lẽ đây là một trong những nguyên nhân chính yếu của xung đột, tuy nhiên có vẻ chúng ta không bao giờ học hỏi – học hỏi không ghi nhớ, học hỏi, mà là một hình thái của chuyển động liên tục mọi thời gian – học hỏi để sống mà không còn sự mâu thuẫn này. Phía bên ngoài và phía bên trong là một, một chuyển động đồng nhất, không tách rời, nhưng tổng thể. Người ta có lẽ theo trí năng thấu hiểu nó, chấp nhận nó như là một lời trình bày lý thuyết hay là một khái niệm trí năng, nhưng khi người ta sống cùng những khái niệm người ta không bao giờ học hỏi. Những khái niệm trở thành trạng thái không biến đổi, cố định. Bạn có lẽ thay đổi chúng nhưng ngay chính biến đổi của một khái niệm đến một khái niệm khác vẫn còn không biến đổi, vẫn còn cố định. Nhưng cảm thấy, có tính nhạy cảm khi nhìn thấy cuộc sống đó không phải là một chuyển động của hai hoạt động riêng biệt, thế giới bên ngoài và thế giới bên trong, để nhìn thấy rằng nó là một, nhận ra rằng sự tương quan qua lại là chuyển động này, là trạng thái ra và vào này của đau khổ và vui thú, sung sướng và sầu thảm, cô độc và sự tẩu thoát, trực nhận không qua từ ngữ cuộc sống này như một tổng thể, không bị phân chia, không bị vỡ vụn, là học hỏi. Dẫu vậy, học hỏi về nó không là một vấn đề của thời gian, không là một quy trình dần dần, vì lúc đó thời gian lại trở thành gây chia rẽ, gây bất hòa. Thời gian hành động trong sự phân chia của cái tổng thể. Nhưng thấy sự thật của nó trong một tích tắc, vậy thì nó ở đó, hành động và phản ứng này, vô hạn – ánh sáng và bóng tối này, đẹp đẽ và xấu xí này.

Cái đó mà là tổng thể được tự do khỏi chuyển động ra và vào của cuộc sống, của hành động và phản ứng. Vẻ đẹp không có đối nghịch. Hạn thù không là đối nghịch của tình yêu.

Thứ sáu, ngày 30 tháng 3 năm 1984

Đang đi bộ xuống con đường thẳng tắp vào một buổi sáng dễ thương, đã là mùa xuân, và bầu trời có màu xanh lạ thường; không một đám mây trong nó, mặt trời rất ấm áp, không nóng quá. Thật dễ chịu. Những chiếc lá đang chiếu sáng và có một lóe sáng trong không gian. Thực sự là một buổi sáng đẹp lạ thường. Ngọn núi cao ở đó, không thể nhìn xuyên qua được, và những ngọn đồi ở dưới có màu xanh lá cây đáng yêu. Và khi bạn yên lặng đi trên con đường, không có nhiều tư tưởng lắm, bạn trông thấy một chiếc lá chết, màu vàng và đỏ rực, một chiếc lá của mùa thu. Chiếc lá đó đẹp làm sao, rất đơn giản trong cái chết của nó, rất sinh động, đầy vẻ đẹp và sinh khí của nguyên cái cây cùng mùa hè. Lạ lùng là nó đã không héo tàn. Nhìn gần nó hơn, người ta trông thấy tất cả những sợi gân, cái cuống và hình thể của chiếc lá đó. Chiếc lá đó là nguyên cái cây.

Tại sao con người lại chết đau khổ như thế, bất hạnh như thế, với một bệnh tật, tuổi già, suy yếu, thân thể co rút lại, xấu xí? Tại sao họ không thể chết tự nhiên và đẹp đẽ như chiếc lá này? Có chuyện gì sai trái với chúng ta vậy? Bất kể tất cả những bác sĩ, thuốc men và những bệnh viện, những cuộc giải phẫu và tất cả những nỗi thống khổ của cuộc sống, và những vui thú nữa, chúng ta dường như không có thể chết đầy trang nghiêm, đơn giản kèm theo một nụ cười.

Có một lần, đang đi bộ trên một con đường làng, người ta nghe phía sau một bài kinh, du dương, nhịp nhàng, cùng với uy lực cổ xưa của tiếng Phạn. Người ta dừng chân và quay lại nhìn. Cậu con cả, để trần tới thắt lưng, đang mang một cái hũ bằng đất sét nung với một ngọn lửa đang cháy trong nó. Cậu ta đang giữ nó trong một cái bình khác và đằng sau cậu ta là hai người đàn ông khiêng người cha đã chết, được phủ bằng miếng vải trắng, và tất cả bọn họ đều đang đọc kinh. Người ta biết bài kinh đó là gì, người ta gần như tham gia vào. Họ đi qua và người ta đi sau họ. Họ đang đi xuống con đường vừa đi vừa đọc kinh, và cậu con cả đang khóc lóc. Họ tiễn đưa người cha đến

bãi biển nơi họ đã thu gom một đồng gỗ lớn và họ đặt thân thể trên đồng gỗ rồi nổi lửa thiêu. Tất cả việc đó đều quá tự nhiên, đơn giản lạ lùng: không có những bông hoa, không có xe tang, không có những chiếc xe phủ màu đen được kéo bởi những con ngựa đen. Tất cả đều rất yên lặng và rất trang nghiêm. Và người ta nhìn chiếc lá đó, và hàng ngàn chiếc lá của cái cây. Mùa đông đã mang chiếc lá đó từ mẹ của nó xuống con đường mòn và chẳng mấy chốc nó sẽ khô hoàn toàn rồi héo tàn, sẽ ra đi, bị mang đi bởi những cơn gió và không còn nữa.

Khi bạn dạy các em môn toán, cách viết, cách đọc, và mọi công việc để thấu đạt hiểu biết, các em cũng nên được dạy dỗ sự trang nghiêm cao quý của chết, không phải như một sự việc bất hạnh, u sầu, mà cuối cùng một người phải đối diện, nhưng như một sự việc nào đó của cuộc sống hàng ngày – cuộc sống hàng ngày của nhìn ngắm bầu trời xanh kia và con châu chấu trên một chiếc lá. Nó là bộ phận của học hỏi, giống như bạn mọc răng và trải qua mọi buồn phiền của những bệnh tật thời niên thiếu. Các em bé có tánh tò mò, hiếu kỳ lạ lùng. Nếu bạn hiểu được bản chất tự nhiên của chết, bạn không giảng giải rằng mọi thứ đều chết, cát bụi trở về cát bụi và vân vân, nhưng không có bất kỳ sợ hãi nào bạn từ tốn giảng giải điều đó cho các em và tạo cho các em hiểu rõ rằng sống và chết là một – không phải vào khúc cuối cuộc đời của một người sau năm mươi, sáu mươi hay chín mươi năm, nhưng cái chết đó giống như chiếc lá đó. Hãy nhìn những người phụ nữ và đàn ông lớn tuổi, họ trông xấu xí làm sao, lạc lõng làm sao, và già yếu hom hem làm sao. Đó có phải là vì họ thực sự đã không hiểu rõ được cả khi sống lẫn khi chết phải không? Họ đã tận dụng cuộc sống, họ đã làm hao mòn cuộc sống của họ bằng xung đột liên tục mà chỉ rèn luyện và củng cố sức mạnh cho cái tôi, cái “tôi lệ thuộc”, cái bản ngã. Chúng ta phí phạm những ngày của chúng ta trong vô số những loại xung đột và bất hạnh khác nhau, kèm theo một chút sung sướng và vui thú nào đó, nhậu nhẹt, hút xách, những đêm thức khuya và làm việc, làm việc, làm việc. Và vào khúc cuối cuộc đời của một người, người đó đối mặt với cái điều được gọi là chết và bị nó gây kinh hãi. Người ta nghĩ rằng chết có thể luôn luôn hiểu rõ được, luôn luôn cảm nhận sâu sắc được. Cậu bé với tính hiếu kỳ của cậu ta có thể được giúp đỡ để hiểu rõ rằng chết không hoàn toàn là sự hủy hoại của thân thể bởi bệnh tật, tuổi già và tai nạn bất ngờ nào đó, nhưng đúng ra sự kết thúc của mỗi ngày cũng là sự kết thúc của chính bản thân mình mỗi ngày.

Không có sống lại, đó là mê tín dị đoan, một niềm tin giáo điều. Mọi sự vật trên quả đất, trên quả đất đẹp đẽ này, sống, chết, tồn tại và tàn tạ. Để nắm chắc được trọn vẹn chuyển động của cuộc sống này đòi hỏi thông minh, không phải thông minh của tư tưởng, hay những quyển sách, hay hiểu biết, nhưng thông minh của tình yêu và từ bi cùng với nhạy cảm của nó. Người ta rất chắc chắn rằng nếu người giáo dục hiểu rõ ý nghĩa của chết và sự trang nghiêm cao quý của nó, sự đơn giản lạ thường của chết – hiểu rõ nó không phải bằng trí năng nhưng rất sâu sắc – sau đó anh ta có lẽ có thể chuyển tải cho em học sinh, cho đứa trẻ, rằng là chết, kết thúc, không là việc gì phải lẩn tránh, không là việc gì phải kinh hãi, vì nó là bộ phận của toàn bộ cuộc sống của một người, để cho khi em học sinh, đứa trẻ, lớn lên em sẽ không bao giờ còn kinh hãi sự kết thúc. Nếu tất cả những con người đã sống trước chúng ta, từ những thế hệ này qua những thế hệ khác, vẫn còn sống trên quả đất này thì sẽ khủng khiếp biết bao. Khởi đầu không là kết thúc.

Và người ta muốn giúp đỡ – không, đó là từ ngữ sai lầm – người ta muốn trong giáo dục mang chết vào một loại thực sự, thực tế nào đó, không phải của một người nào khác đang chết nhưng của mỗi một người trong chúng ta, dù già hay trẻ, phải chắc chắn đối mặt với sự kiện đó. Nó không phải là sự kiện buồn thảm của nước mắt, của cô độc, của phân ly. Chúng ta giết chóc quá dễ dàng, không chỉ những thú vật để có thức ăn cho con người mà còn giết chóc bừa bãi vô ích để vui chơi giải trí, được gọi là thể thao – giết chết một con hươu vì đó là mùa săn bắn. Giết chết một con hươu giống như là giết chết người hàng xóm của bạn. Bạn giết chết thú vật vì bạn đã mất sự tiếp xúc và liên hệ với thiên nhiên, với tất cả sinh vật đang sống trên quả đất này. Bạn giết chóc trong những cuộc chiến tranh cho quá nhiều học thuyết, chính trị, quốc gia, lãng mạn. Nhân danh Chúa bạn đã giết con người. Bạo lực và giết chóc đi cùng nhau. Khi người ta nhìn chiếc lá chết kia với tất cả vẻ đẹp và màu sắc của nó, có lẽ người ta sẽ hiểu rất sâu sắc, ý thức được, cái chết riêng của người ta phải là gì, không phải tại khúc cuối nhưng tại ngay khởi đầu. Chết không phải là sự việc khiếp sợ nào đó, một sự việc nào đó phải lẩn tránh, một sự việc nào đó phải trì hoãn, nhưng trái lại là một sự việc nào đó liên tục ngày ngày. Và từ đó dẫn đến một cảm nhận lạ thường của bao la.

(Hiệu chỉnh 6-2007)



-Bìa sau-

“[Nghe Krishnamurti nói] là một trong những việc ấn tượng nhất mà tôi đã từng được nghe. Nó giống như là đang lắng nghe một bài thuyết pháp của Phật – đầy quyền năng, đầy uy quyền tự nhiên.”

- ALDOUS HUXLEY-

Ghi chép cuối cùng của Krishnamurti, được nói vào một máy thu băng tại nhà của ông, Pine Cottage, trong Ojai Valley, đã dẫn dắt độc giả gần gũi vị thầy tinh thần nổi tiếng này. Được đọc vào những buổi sáng, nơi giường ngủ của ông, không bị quấy rầy, những quan sát của Krishnamurti được ghi vào đây bằng tất cả sự trực tiếp ngay tức khắc, và chân thực của chúng, từ những phản ánh riêng tư đến những suy ngẫm thi vị về thiên nhiên và một suy tư thanh thản về sự chết.

Phản ánh tột đỉnh của một cuộc sống tìm hiểu về tinh thần, những lời giáo huấn cuối cùng đặc biệt này rất thu hút và khai sáng rõ ràng.

J.Krishnamurti (1895-1986) từ bỏ vào năm 1929 những yêu cầu tôn vinh ông là Thầy của Thế giới. Thay vì vậy, ông chia sẻ thông điệp của ông về tự ý thức và lòng từ bi trong những cuộc nói chuyện khắp thế giới, trên băng và video, và trong rất nhiều quyển sách, gồm có “về tự do”, “Phương cách sống đúng”, và “Về Chúa”.